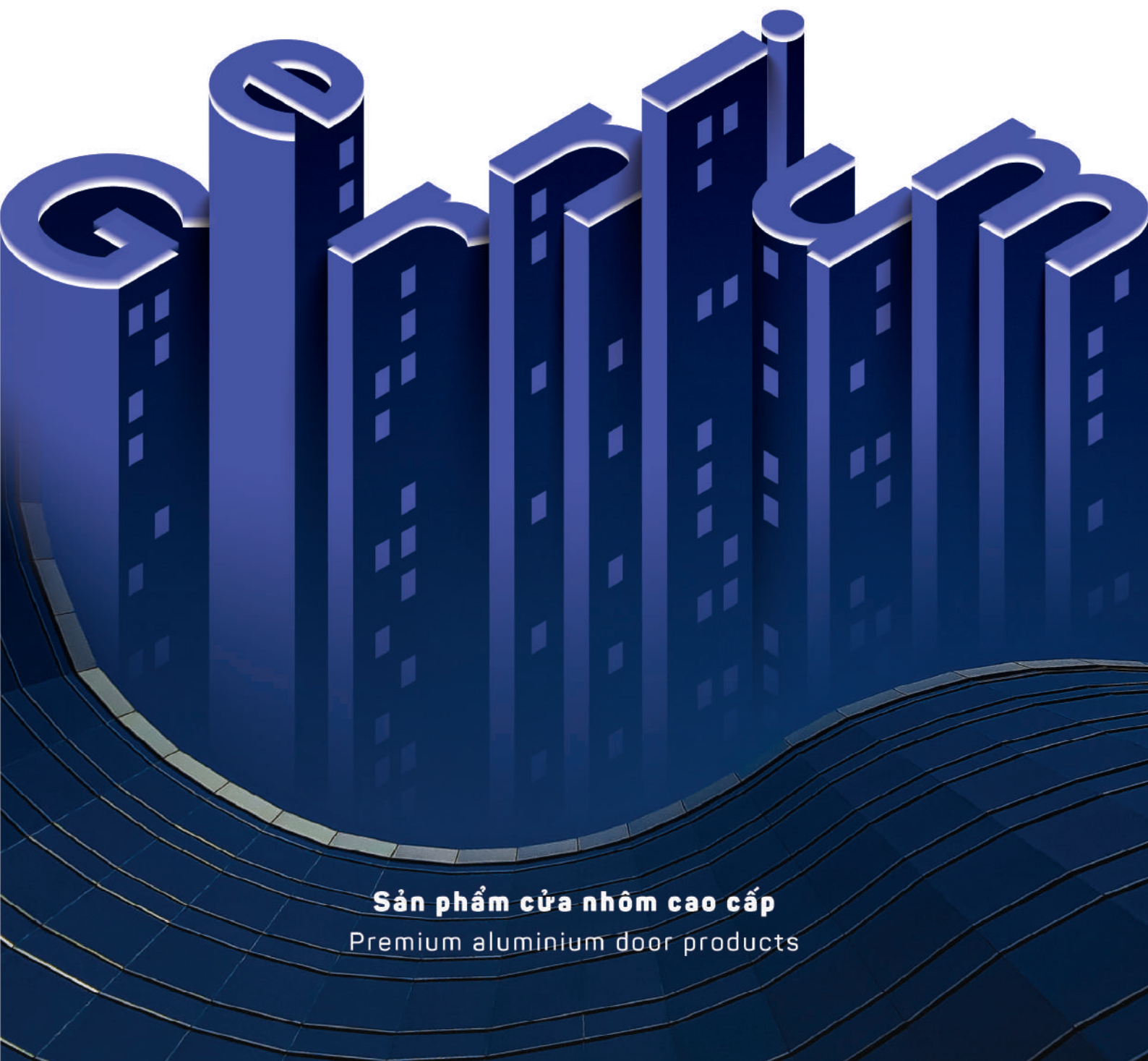




CATALOGUE

Ver. 2024



Sản phẩm cửa nhôm cao cấp
Premium aluminium door products

NỘI DUNG CONTENT

I - GIỚI THIỆU CHUNG | GENERAL INTRODUCTION

04	Về Chúng Tôi About Us
06	Thương Hiệu Gernium Gernium Brand
08	Lý Do Nên Chọn Nhôm Gernium? Why Choose Gernium Aluminium?
10	Quy Trình Sản Xuất Manufacturing Process
12	Chứng Chỉ Certification

II - SẢN PHẨM | PRODUCTS

22	Cửa Đi Mở Quay Gernium 55 Side Hung Door Gernium 55
32	Cửa Sổ Mở Quay Gernium 55 Side Hung Window Gernium 55
46	Cửa Đi Trượt Gernium 55 Sliding Doors Gernium 55
54	Cửa Sổ Trượt Gernium 55 Sliding Window Gernium 55
62	Cửa Đi Lùa 1 Ray Gernium 55 Sliding Doors 1 Rail Gernium 55
68	Cửa Đi Trượt Gernium 93 Sliding Doors Gernium-93
80	Cửa Đi Xếp Trượt Gernium 63 Folding Doors Gernium 63

86	Mặt Dựng Khung Nổi Gernium 65 Curtain Wall Embossed Frame Gernium 65
90	Mặt Dựng Khung Chìm Gernium 65 Curtain Wall Floating Frame Gernium 65
98	Hệ Vát Cạnh Chamfer System
104	Hệ Gernium-1000 Gernium-1000 System
114	Công Nghệ Sơn Paint Technology
116	Phụ Kiện Đồng Bộ Synchronises Accessories

III - ĐỐI TÁC & KHÁCH HÀNG | PARTNERS & CUSTOMERS

118	Đối Tác & Khách Hàng Partners & Customers
-----	--

IV - DỰ ÁN TIÊU BIỂU | TYPICAL PROJECTS

120	Dự Án Tiêu Biểu Typical Projects
-----	-------------------------------------

VỀ CHÚNG TÔI

ABOUT US

Công ty TNHH Nhôm Tiến Đạt được thành lập năm 1993, là doanh nghiệp tiên phong trong lĩnh vực sản xuất và cung cấp nhôm thanh định hình tại Việt Nam.

Các sản phẩm tại Nhôm Tiến Đạt ứng dụng công nghệ xử lý bề mặt sơn tĩnh điện và Anodize hiện đại, đồng bộ, được nhập khẩu từ Châu Âu. Quy trình sản xuất đạt tiêu chuẩn hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001: 2015 và quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 16: 2019/BXD.

Nhôm Tiến Đạt là một trong những đơn vị đầu tiên sở hữu dàn sơn đứng và sơn nằm lớn nhất tại Việt Nam, có sản lượng lên đến 3000 tấn/tháng với chất lượng sản phẩm cao cấp.

Hiện nay, Nhôm Tiến Đạt đã thiết lập hệ thống mạng lưới phân phối rộng khắp 46 tỉnh trong cả nước và mở rộng cơ hội hợp tác với một số nước phương tây như: Mĩ, Úc, Canada...

Nhôm Tiến Đạt rất hân hạnh được hợp tác và đồng hành với quý khách hàng.

Tien Dat Aluminium Company Limited established in 1993, is a pioneer enterprise in manufacturing and supplying aluminium profiles in Vietnam.

Products at Tien Dat Aluminium apply modern and synchronous powder coating and Anodized surface treatment technology imported from Europe. The production process meets the quality management system standards ISO 9001:2015 and national technical regulations QCVN 16: 2019/BXD.

Tien Dat Aluminium is the first division to own the most extensive vertical and horizontal paint working in Vietnam, with up to 3000 tons/month with high-quality products.

Currently, Tien Dat Aluminium has established a vast distribution network across 46 provinces and expanded cooperation opportunities with many Western countries such as the US, Australia, Canada...

Tien Dat Aluminium is delighted to cooperate and accompany customers.

30 năm kinh nghiệm
years of experience

Trong ngành sản xuất các sản phẩm về nhôm.
In the production of aluminium products.



TẦM NHÌN | VISION

- Xây dựng thương hiệu sản phẩm nhôm chất lượng cao cấp, uy tín hàng đầu trên thị trường Việt Nam.
- Khẳng định vị thế của doanh nghiệp Việt Nam trên thị trường nhôm thế giới.
- Building a brand of high quality Aluminium products, leading prestige in Vietnam market.
- Affirming the position of Vietnamese enterprises in the world Aluminium market.



SỨ MỆNH | MISSION

- Không ngừng nghiên cứu, cải tiến nâng cao năng lực sản xuất để trở thành một trong những doanh nghiệp đi đầu trong lĩnh vực.
- Khẳng định chất lượng nhôm Việt cao cấp. Đem thương hiệu Việt vươn tầm Châu Á.
- We are constantly researching, improving, and improving production capacity to become one of the leading enterprises in the field.
- Affirm high-quality Vietnamese aluminium to bring Vietnamese brands to Asia.



TÂM NIỆM | MIND

CHỮ TÍN QUÝ HƠN VÀNG
PRESTIGE IS MORE PRECIOUS THAN GOLD

Luôn là kim chỉ nam trong mọi hoạt động và con người của công ty.

Is always the guideline in all activities and people of the company.

THƯƠNG HIỆU GERNIUM GERNIUM BRAND

Với sứ mệnh: đem đến chất lượng sản phẩm tốt nhất và vẻ đẹp hoàn mỹ cho mỗi công trình, chúng tôi đã không ngừng nghiên cứu, cải tiến kỹ thuật để mang đến những lựa chọn tối ưu nhất cho khách hàng.

Gernium là một trong những bước đột phá của quá trình nghiên cứu, ứng dụng công nghệ xi Anod hiện đại trên thanh nhôm tiêu chuẩn 6063 - T5 có sức nén cao chống ăn mòn tốt, mang đến sản phẩm chất lượng cao cấp, đạt tiêu chuẩn xuất khẩu.

Gernium - với dòng XF sơn và xi Anod cao cấp theo tiêu chuẩn xuất khẩu, tích hợp những ưu điểm vượt trội như: độ bền, cứng tuyệt đối, khả năng chống ăn mòn cao. Xi Anod nhôm được nhuộm màu, nhờ độ bám dính cực tốt của lớp phủ Anod nên màu sắc của sản phẩm rất bền.



With the mission: to bring the best product quality and perfect beauty to each project, we constantly research and improve techniques to get the best options for our customers.

Gernium is one of the breakthroughs of the research process, applying modern Anod plating technology on aluminium standard alloy 6063 - T5 with high compressive strength and good corrosion resistance, bringing high-quality products, meets standards export.

Gernium - with the XF paint and anodized line of high-quality, integrates outstanding advantages such as durability, absolute hardness, corrosion resistance high. In addition, anodized aluminium is tint, thanks to the excellent adhesion of the Anodized coating, the product's color is very durable.

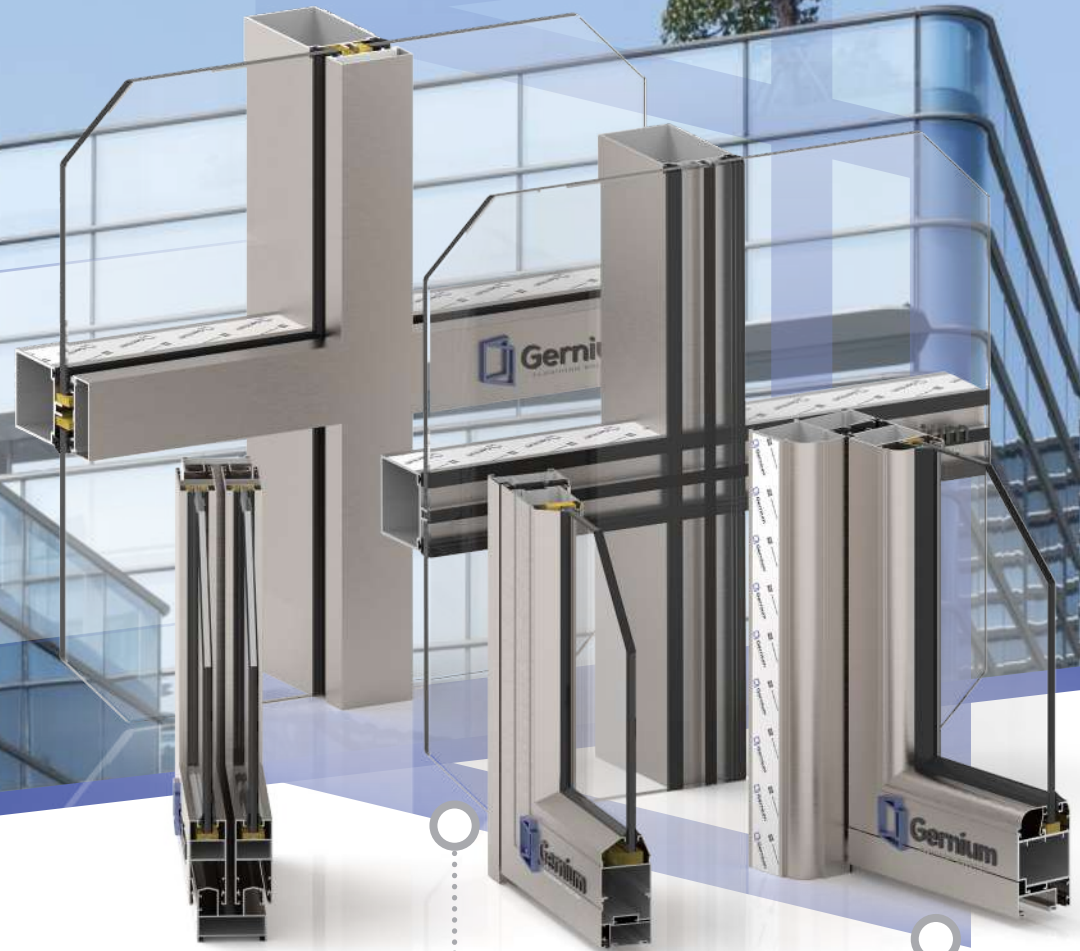


Gernium
ALUMINIUM SOLUTION



LÝ DO NÊN CHỌN NHÔM GERNIUM?

WHY CHOOSE GERNIUM?



Gần 500 CBCNV, Nhôm Tiến Đạt đã xây dựng nên một đội ngũ có trình độ chuyên môn cao gồm các kỹ thuật viên và các công nhân lành nghề được đào tạo bài bản.

With 500 employees, Tien Dat Aluminium has built up a team with high qualifications including technicians and well-trained artisans.



Gernium vượt trội hơn hẳn về chất lượng cao cấp cũng như tính thẩm mỹ. Là giải pháp hệ cửa cao cấp, đạt tiêu chuẩn xuất khẩu Quốc tế.

Gernium surpasses in terms of premium quality as well as aesthetics. It is a high-class door system solution, meets international export standards.



Với 30 năm trong lĩnh vực, Nhôm Tiến Đạt đã xây dựng cho mình một thương hiệu uy tín, với chuỗi cung ứng lớn trong nước và mở rộng hợp tác với một số nước phương tây như: Mĩ, Canada, Úc...

With 30 years in the field, Tien Dat Aluminium has built a prestigious brand with a large domestic supply chain and expanded cooperation with many western countries such as the US, Canada, Australia...



Công nghệ Anod hiện đại mang đến chất lượng sản phẩm khác biệt, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường.

Modern Anod technology brings different product qualities, meets the increasing requirement of the market.



Sản phẩm được ưa chuộng, ứng dụng rộng rãi ở các công trình cao cấp như: Biệt thự, resort, căn hộ cao cấp,...

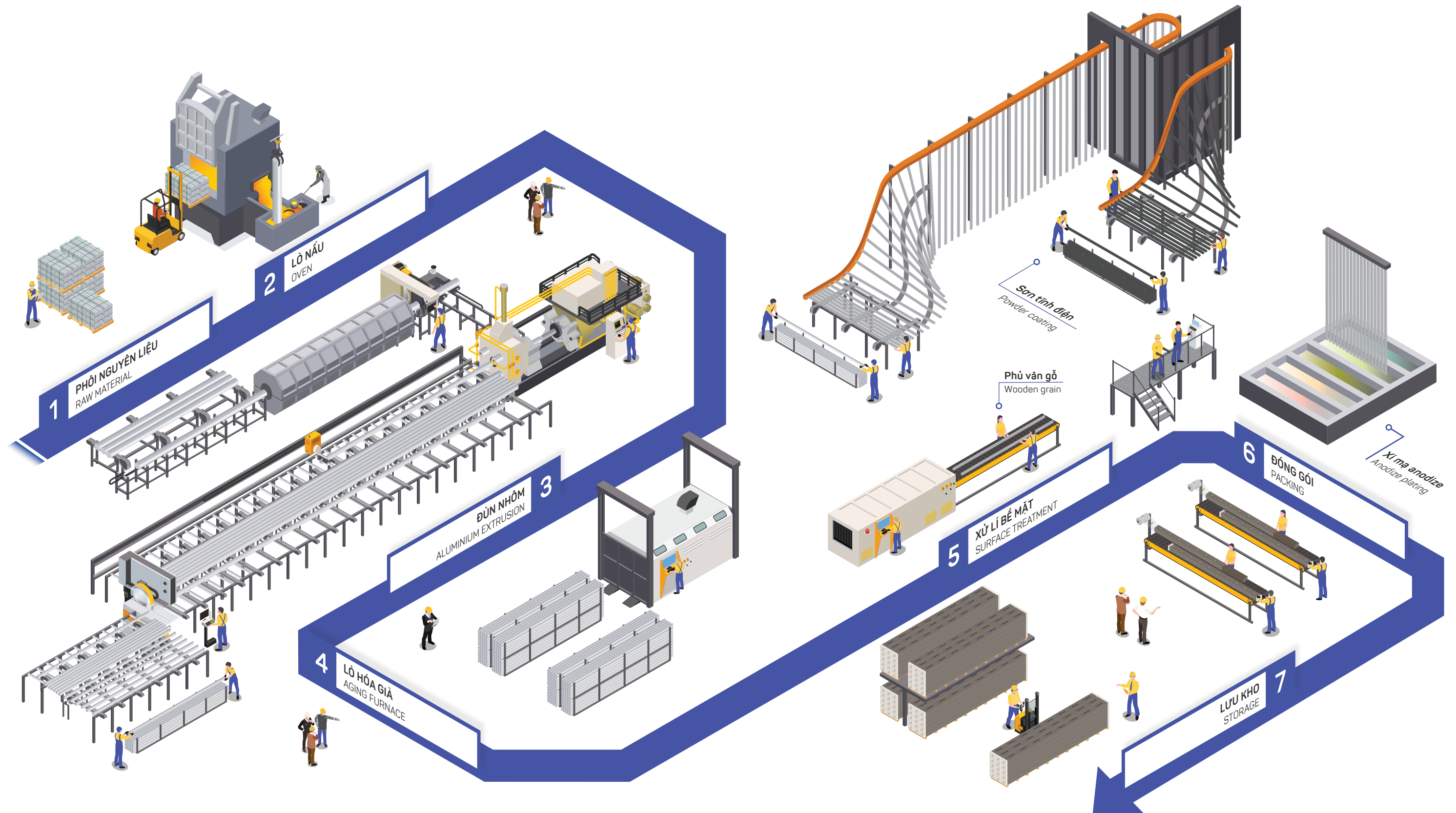
The products are popular and widely applied in high-class projects such as villas, resorts, luxury apartments,...



Quy trình sản xuất được chứng nhận đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015, QCVN 16: 2019/BXD.

The production process is certified to ISO 9001: 2015, QCVN 16: 2019/BXD standard.

QUY TRÌNH SẢN XUẤT MANUFACTURING PROCESS



CHỨNG CHỈ
CERTIFICATION



CHỨNG NHẬN QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA QCVN 16:2019/BXD
CERTIFICATE OF NATIONAL TECHNICAL REGULATIONS QCVN 16:2019/ BXD



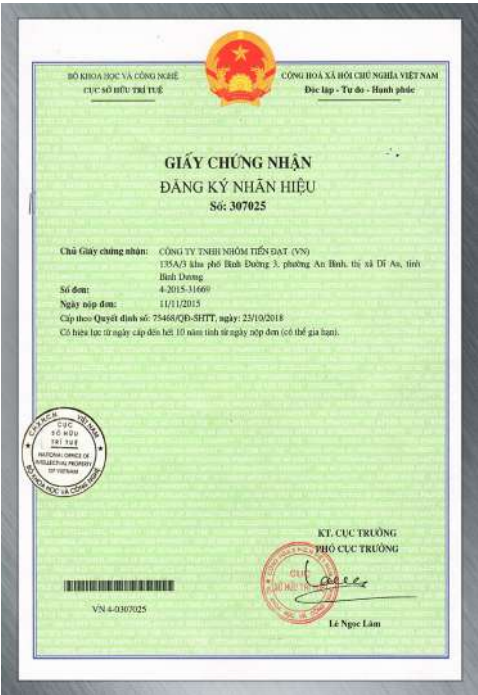
CHỨNG NHẬN HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG ISO 9001:2015
CERTIFICATION OF ISO 9001:2015 QUALITY MANAGEMENT SYSTEM



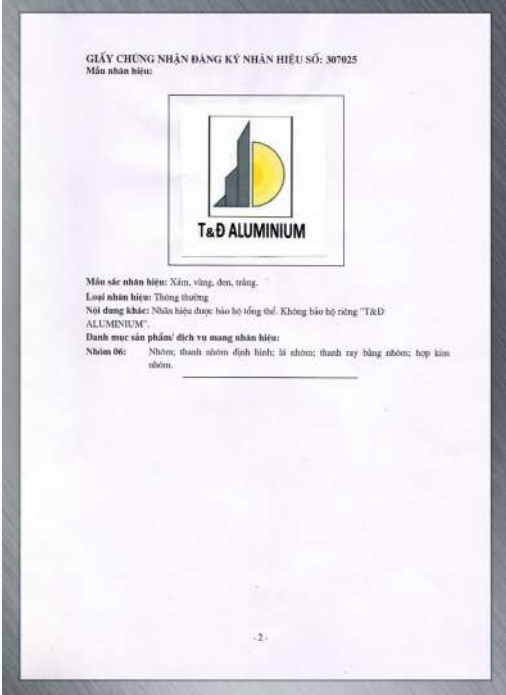
CHỨNG NHẬN AKZONOBEL
AKZONOBEL CERTIFICATION



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST RESULTS



CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ NHÃN HIỆU
CERTIFICATE OF TRADE REGISTRATION



CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ NHÃN HIỆU
CERTIFICATE OF TRADE REGISTRATION



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST RESULTS



CHỨNG NHẬN JOTIUM
JOTUN CERTIFICATION

SẢN PHẨM

PRODUCTS



Gernium
ALUMINIUM SOLUTION

Bảo Vệ Toàn Diện

Comprehensive Protection



Anodizing tạo nên sản phẩm Gernium cao cấp có khả năng chống chịu lớn với các chỉ số bảo vệ vượt bậc: giúp tiết kiệm 32% điện năng sưởi ấm vào mùa đông và 40% điện năng làm mát vào mùa hè khi so với các loại cửa nhôm thông thường khác.

Gernium kết hợp với hệ phụ kiện đồng bộ cao cấp, đáp ứng được nhiều nhu cầu thiết kế khác nhau. Đem lại một hệ thống cửa hoàn hảo, với chỉ số bảo vệ vượt trội lên đến 90% so với nhôm thường.

Anodizing creates a high-end Gernium product with excellent resistance with outstanding protection indicators: saving 32% of heating power in winter and 40% of cooling power in summer compared to other common types of aluminium doors.

Gernium combined with a high-end synchronous accessory system, meets many different design needs. In addition, it provides a perfect door system with a superior protection index of up to 90% compared to ordinary aluminium.



Cách Âm
Sound Immunity



Ngăn Cách
Ô Nhiễm
Anti-Pollution



Kín Gió
Wind Tightness



Cách Nhiệt
Temperature
Immunity



Bảo Trì Thấp
Low
Maintenance

Thách Thức Thời Tiết Weather Challenges

T

oàn bộ dây chuyền sản xuất, sơn tĩnh điện, xi Anod đều được đầu tư đồng bộ, nhập khẩu từ các nước tiên tiến. Công nghệ Anod hiện đại được ứng dụng cho sản phẩm Gernium, tạo ra những sản phẩm có màu sắc phong phú, độ bền rất cao, chống xước, không bị ăn mòn bởi các hóa chất và thách thức với mọi thời tiết.

A

ll of the production lines, powder coating, Anod were invested and imported synchronously from advanced countries. Modern Anod technology is applied to Gernium products, creating products with enriching colors, high durability, scratch resistance, not eroded by chemicals, and challenged with all weather.



Kín Gió
Wind Tightness



Cách Nhiệt
Temperature
Immunity



Ngăn Cách
Ô Nhiễm
Anti-Pollution



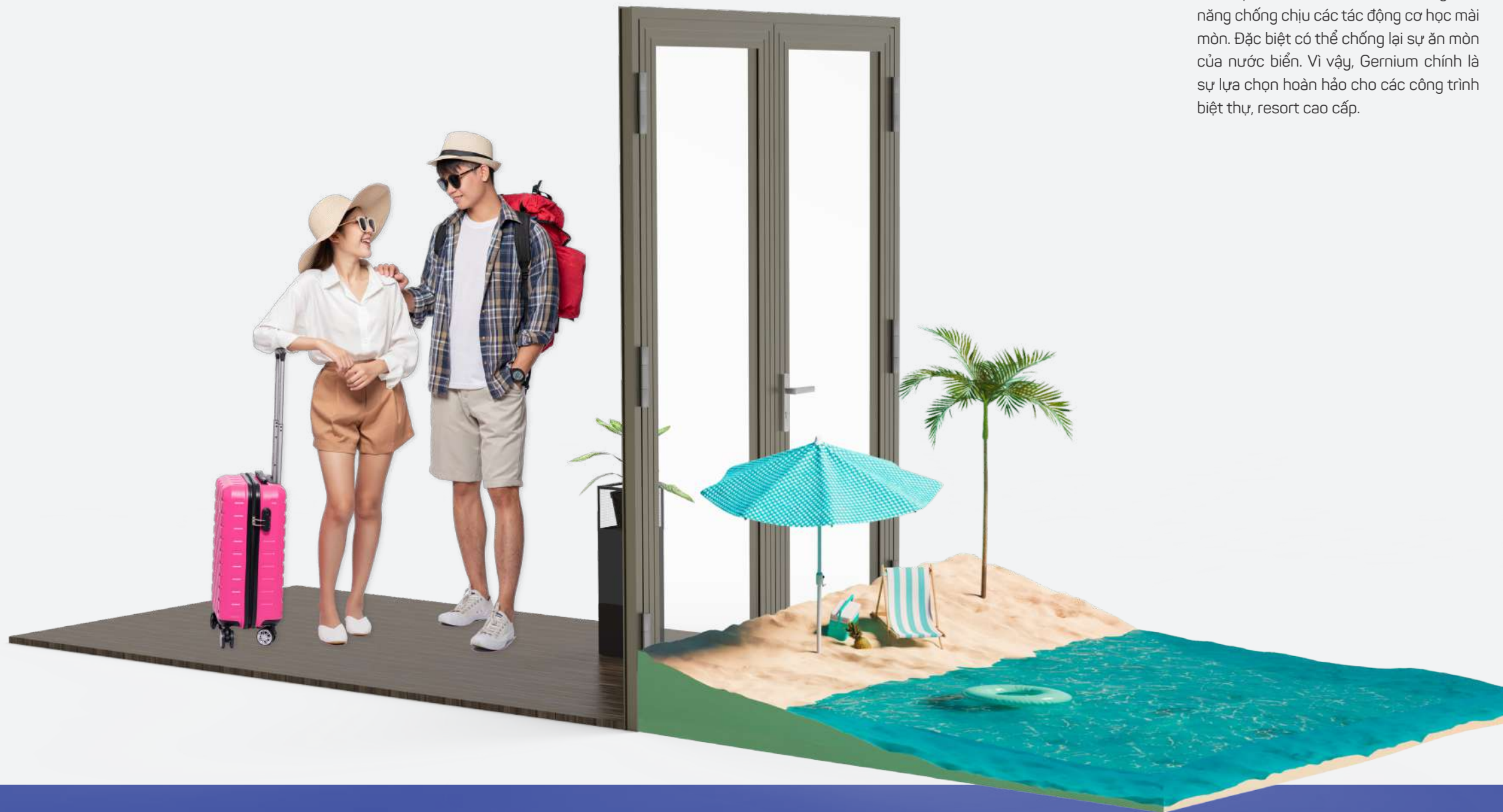
Thời Tiết
Khắc nghiệt
Extreme
Weather



Bảo Trì Thấp
Low
Maintenance

Chống Ăn Mòn Nước Biển

Sea Water Corrosion Resistance



Gernium sử dụng hợp kim nhôm cao cấp 6063-T5, với kết cấu bên trong khoang trống chịu lực cao, sức cản gió lớn (C5/B5) có độ kín khít tuyệt đối.

Công nghệ Anode hóa bề mặt nhôm tạo nên lớp bảo vệ hoàn hảo làm tăng khả năng chống chịu các tác động cơ học mài mòn. Đặc biệt có thể chống lại sự ăn mòn của nước biển. Vì vậy, Gernium chính là sự lựa chọn hoàn hảo cho các công trình biệt thự, resort cao cấp.

Gernium uses high-grade aluminium alloy 6063-T5, with the internal structure of high-strength, high-wind resistance (C5/B5) with absolute tightness.

The aluminium surface anodizing technology creates a perfect protective layer that increases resistance to abrasive mechanical impacts. Especially can resist the corrosion of seawater. Therefore, Gernium is the ideal choice for high-class villas and resorts.



Kín Gió
Wind Tightness



Kín Nước
Water Tightness



Chịu Bão
Storm Resistant



Thời Tiết Khắc Nghiệt
Extreme Weather



Chống Ăn Mòn Nước Biển
Sea Water Corrosion Resistance

CỬA ĐI MỞ QUAY
SIDE HUNG DOOR

GERNIUM 55

Gernium 55 là hệ chuyên dùng cho thiết kế cửa mở quay. Đây là mẫu cửa sử dụng phổ biến nhất hiện nay với khung cánh nhỏ gọn, đóng mở thuận tiện, gần gũi với người dùng.

Quy trình sản xuất ứng dụng công nghệ hiện đại mang lại sản phẩm chất lượng tốt nhất, chống ăn mòn vượt trội. Sử dụng an toàn và bền bỉ.

Gernium 55 is a specialized system for revolving door design and is the most commonly used door model today with a compact wing frame, convenient opening, and closing to the user.

The production process applying modern technology brings the best quality products with outstanding corrosion resistance. Safe and durable to use.



ƯU ĐIỂM
ADVANTAGES

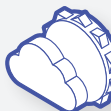

Chống Ăn Mòn Nước Biển
Sea Water Corrosion Resistance


Kín Gió
Wind Tightness


Kín Nước
Water Tightness


Cách Nhiệt
Temperature Immunity


Chịu Bão
Storm Resistant


Thời Tiết Khắc nghiệt
Extreme Weather


Cách Âm
Sound Immunity


Ngăn Cách Ô Nhiễm
Anti-Pollution


Bảo Trì Thấp
Low Maintenance

CỬA ĐI MỞ QUAY
SIDE HUNG DOOR

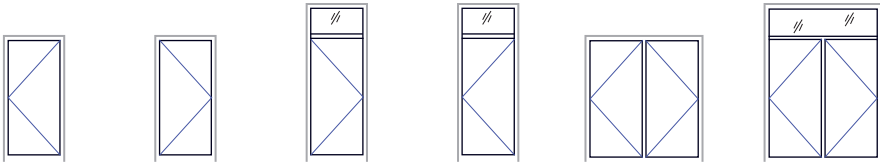
GERNIUM 55



THÔNG SỐ KỸ THUẬT
SPECIFICATIONS

- Bề rộng khung nhôm (mm)
Width of aluminium frame (mm) 54.8
- Độ dày nhôm (mm)
Aluminium thickness (mm) 1.0, 1.2, 1.4, 1.8, 2.0
- Chiều dày kính (mm)
Glass thickness (mm) 5-8 or 19-24

QUY CÁCH THÔNG DỤNG
POPULAR SPECIFICATIONS



PHỤ KIỆN ĐỒNG BỘ
SYNCHRONISES ACCESSORIES

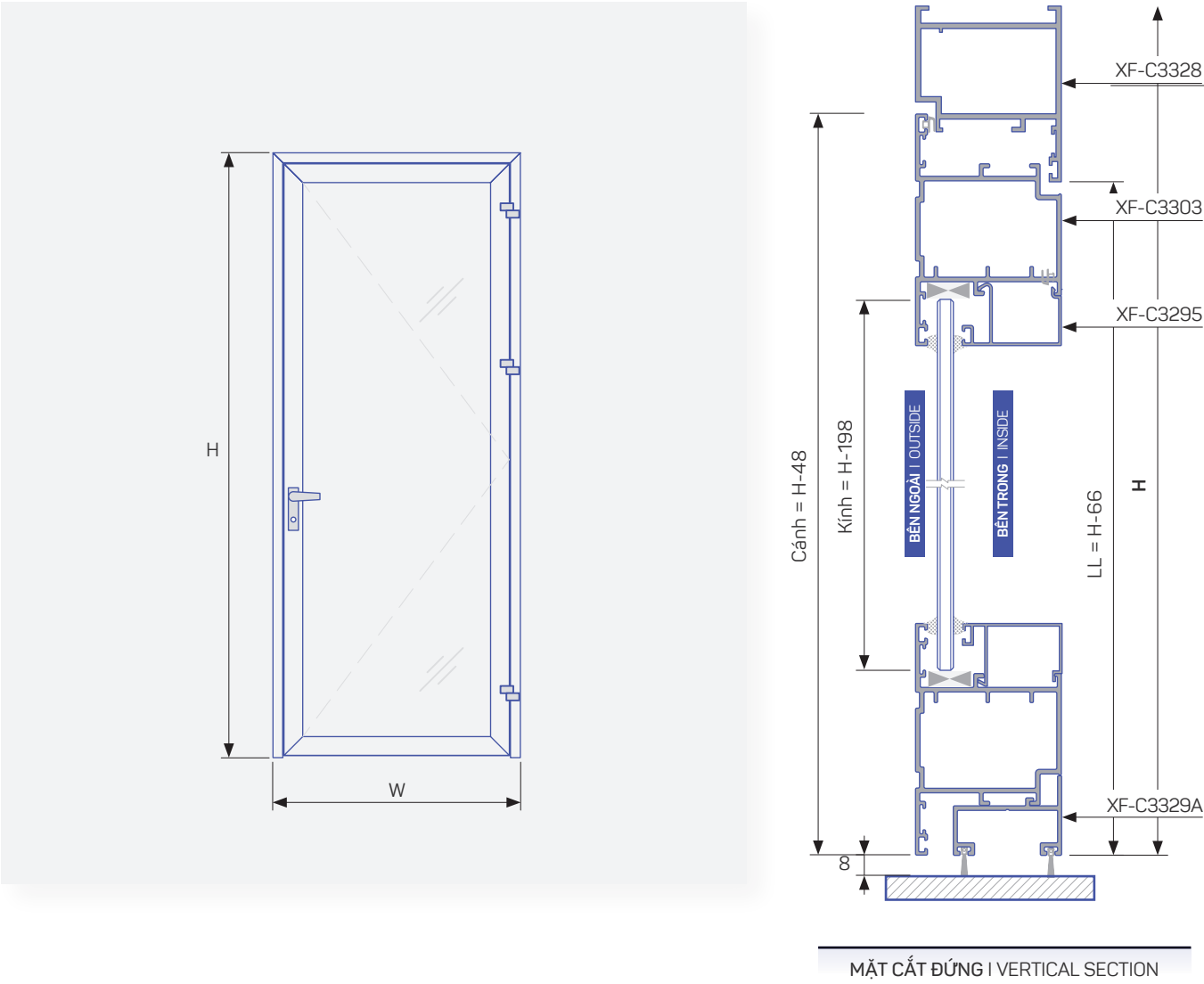


MÀU SẮC
COLORS

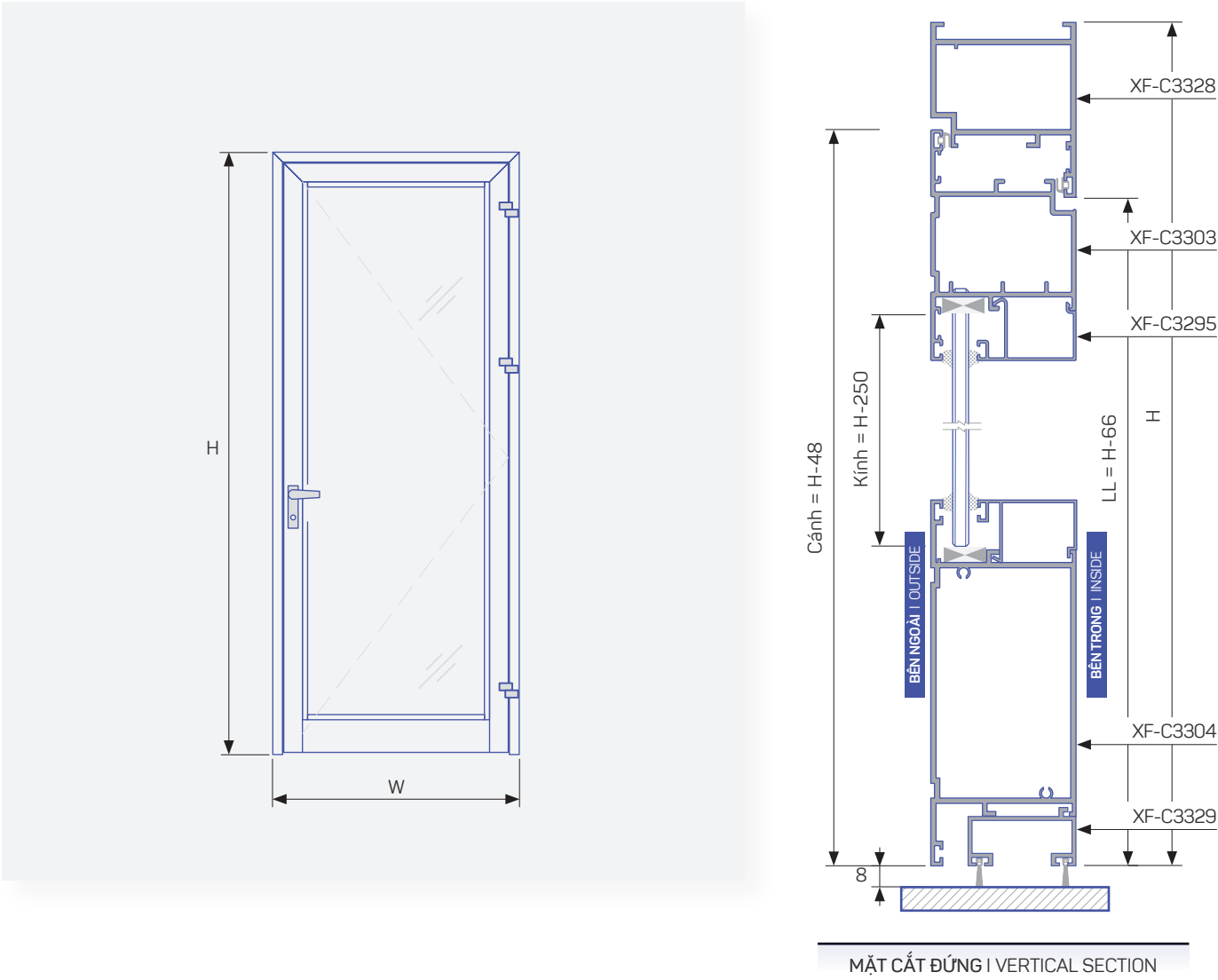


BẢN VẼ LẮP ĐẶT | INSTALLATION DRAWINGS

1. Cửa Đi 1 Cánh
Single Side Hung Door

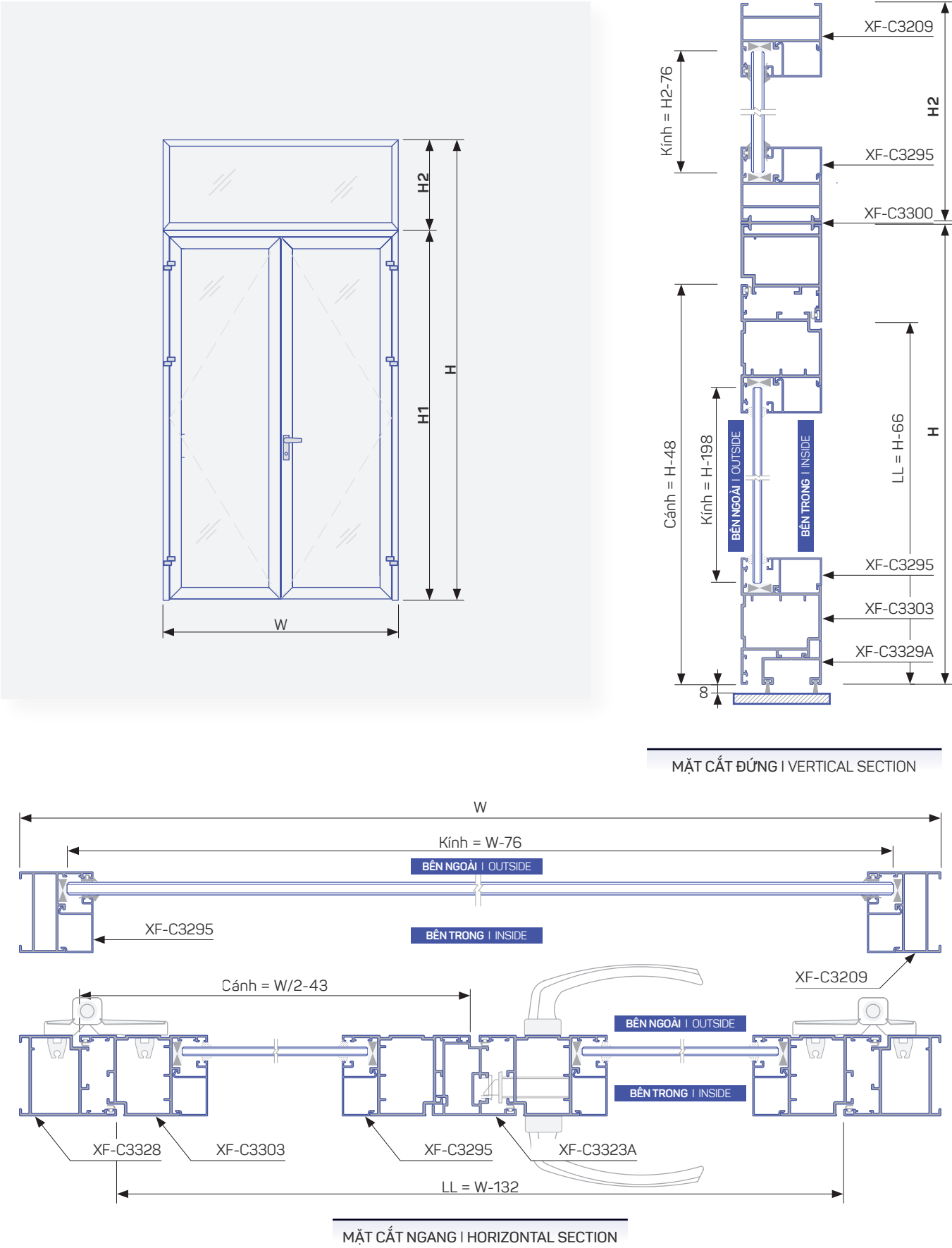


2. Cửa Đi Mở Ngoài - Phương Ấn Ngang Cánh Dưới Cắt 90°
Outside Side Hung Door - Horizontal Under Wing Cut 90° Option

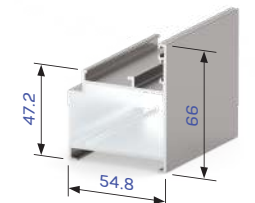
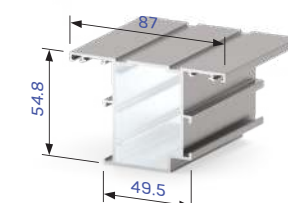
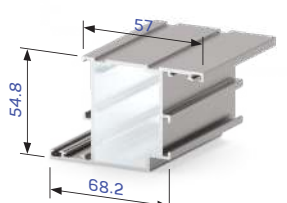
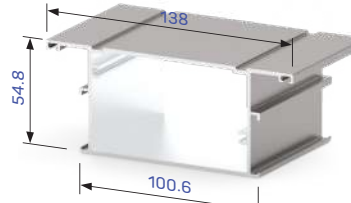
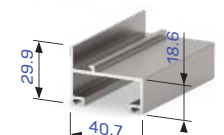
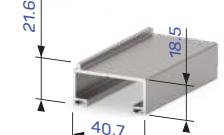
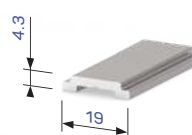
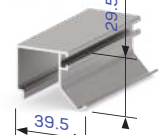
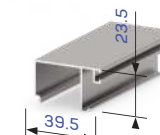
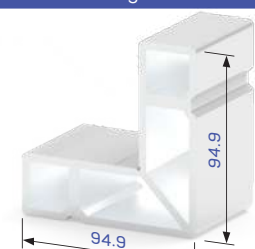
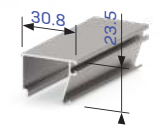
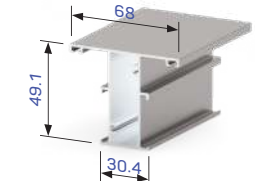
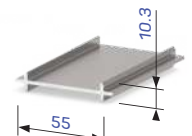
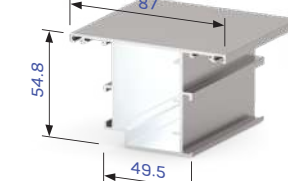
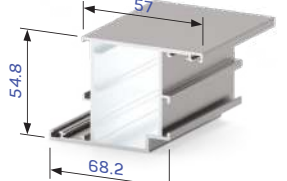


BẢN VẼ LẮP ĐẶT | INSTALLATION DRAWINGS

3. Cửa Đi 2 Cánh
Double Side Hung Door

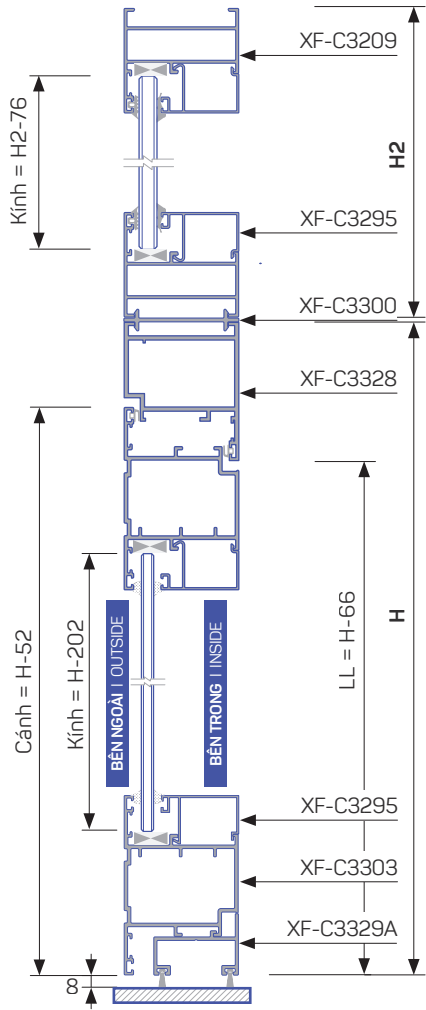
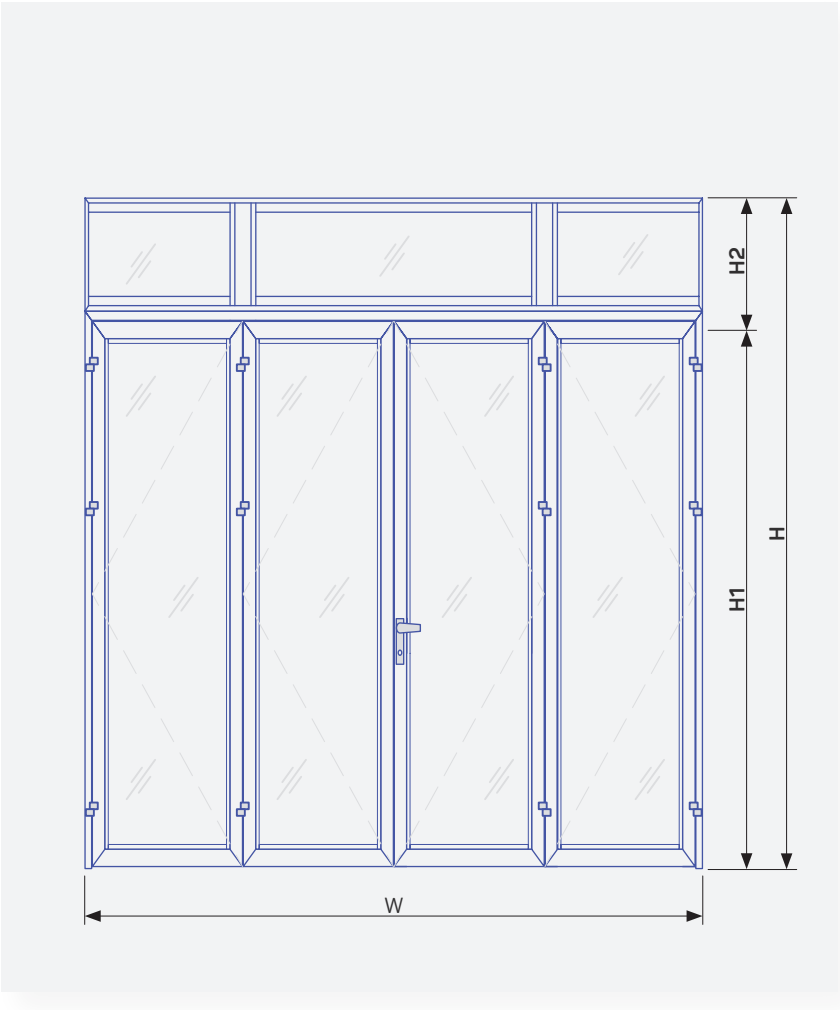


MẶT CẮT KỸ THUẬT CỬA ĐI NHÔM HỆ GERNIUM 55 DÀY 2.0mm
TECHNICAL SECTION OF ALUMINIUM DOORS GERNIUM SYSTEM 55 T: 2.0mm

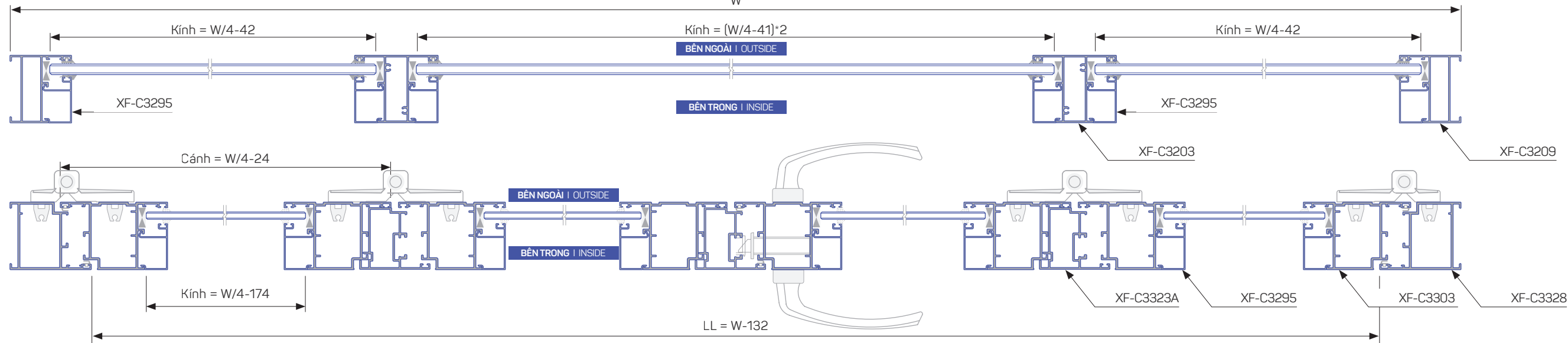
Khung bao cửa đi Door cover frame	Cánh cửa đi mở ngoài Door frame open outside	Cánh cửa đi mở trong Door frame open inside
 XF-C3328 T:2.0 - W:1.241 kg/m	 XF-C3303 T:2.0 - W:1.444 kg/m	 XF-C3332 T:2.0 - W:1.447 kg/m
Cánh cửa đi ngang dưới Horizontal below door bar	Ốp đáy cửa đi Door bottom seal	Ốp đáy cửa đi Door bottom seal
 XF-C3304 T:2.0 - W:1.997 kg/m	 XF-C3329A T:1.5 - W:0.461 kg/m	 XF-C3329 T:1.5 - W:0.388 kg/m
Thanh truyền khóa Locking transmission rod	Nẹp kính Glazing bead	Nẹp kính Glazing bead
 XF-C459 T:2.3 - W:0.139 kg/m	 XF-C3286 T:1.0 - W:0.223kg/m	 XF-C3295 T:1.0 - W:0.271 kg/m
Ke góc Angle	Nẹp kính Glazing bead	Đổ cố định Fixed frame
 F347A T:3.7 - W:4.917 kg/m	 XF-C3296 T:1.0 - W:0.238 kg/m	 XF-C3203 T:1.4 - W:0.955 kg/m
Nối khung vách kính Frame connection brace	Cánh cửa đi mở ngoài không gân Door frame open outside without veins	Cánh cửa đi mở trong không gân Door frame open inside without veins
 XF-C3300 T:2.0 - W:0.373 kg/m	 XF-C3303A T:1.0 - W:1.115 kg/m	 XF-C3332A T:1.4 - W:1.119 kg/m

BẢN VẼ LẮP ĐẶT | INSTALLATION DRAWINGS

4. Cửa Đi 4 Cánh - Phương Ấn Ngang Cánh Dưới Cắt 90°
4-Wings Side Hung Door - Horizontal Under Wing Cut 90° Option



MẶT CẮT ĐỨNG | VERTICAL SECTION



MẶT CẮT NGANG | HORIZONTAL SECTION

MẶT CẮT KỸ THUẬT CỬA SỔ NHÔM HỆ GERNIUM 55 DÀY 1.2, 1.3, 1.4mm
TECHNICAL SECTION OF ALUMINIUM DOORS GERNIUM SYSTEM 55 T: 1.2, 1.3, 1.4mm

Khung bao cửa đi Door cover frame	Cánh cửa đi mở ngoài Door frame open outside	Cánh cửa đi mở trong Door frame open inside
 XF-C3328 T:1.3 - W:0.880 kg/m	 XF-C3303 T:1.3 - W:1.080 kg/m	 XF-C3332 T:1.3 - W:1.125 kg/m
Cánh cửa đi ngang dưới Horizontal below door bar	Ốp đáy cửa đi Door bottom seal	Lá sách Louver
 XF-C3304 T:1.2 - W:1.387 kg/m	 XF-C3329A T:1.2 - W:0.335 kg/m	 XF-E192 T:1.0 - W:0.287 kg/m
Khung bao lá sách Louver cover frame	Nối khung 90° Connecting frame 90°	
 XF-E1283 T:1.2 - W:0.304 kg/m	 XF-C3326 T:2.2 - W:1.280 kg/m	

CỬA SỔ MỞ QUAY
SIDE HUNG WINDOW

GERNIUM

55

Cửa sổ mở quay Gernium 55 là sự kết hợp hoàn hảo giữa thiết kế, chức năng và công nghệ. Hệ Gernium 55 với thiết kế các ống dẫn nước hướng ra ngoài trên khung cửa sẽ ngăn nước chảy vào bên trong. Đảm bảo độ kín khí, kín nước tuyệt đối, tiết kiệm năng lượng, tiện nghi và an ninh. Cửa nhẹ nhàng dễ dàng lắp đặt, thao tác đơn giản, vận hành êm ái.

Gernium 55 side hung window is the perfect combination of design, function, and technology. Gernium 55 system with outward water pipes on the door frame will prevent water from flowing inside. Ensure airtightness, absolute water tightness, energy saving, comfort, and security. The door is light, easy to install, simple to operate, and smooth to operate.



ƯU ĐIỂM
ADVANTAGES

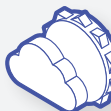

Chống ăn mòn nước biển
Sea Water Corrosion Resistance


Kín Gió
Wind Tightness


Kín Nước
Water Tightness


Cách Nhiệt
Temperature Immunity


Chịu Bão
Storm Resistant


Thời Tiết Khắc nghiệt
Extreme Weather


Cách Âm
Sound Immunity


Ngăn Cách Ô Nhiễm
Anti-Pollution


Bảo Trì Thấp
Low Maintenance

CỬA SỔ MỞ QUAY
SIDE HUNG WINDOW

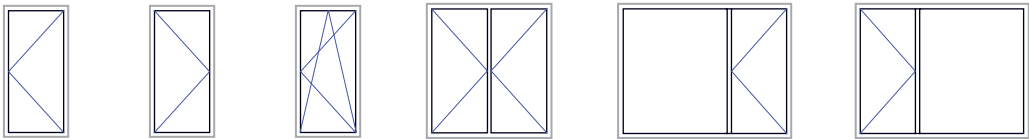
GERNIUM 55



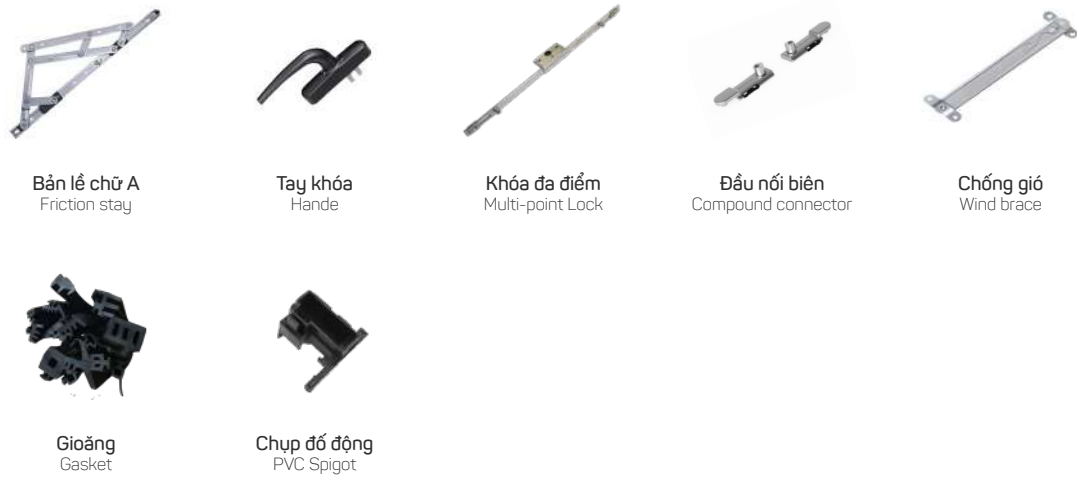
THÔNG SỐ KỸ THUẬT
SPECIFICATIONS

• Bề rộng khung nhôm (mm) Width of aluminium frame (mm)	54.8
• Độ dày nhôm (mm) Aluminium thickness (mm)	1.2, 1.4
• Chiều dày kính (mm) Glass thickness (mm)	5-8 or 19-24

QUY CÁCH THÔNG DỤNG
POPULAR SPECIFICATIONS



PHỤ KIỆN ĐỒNG BỘ
SYNCHRONISES ACCESSORIES

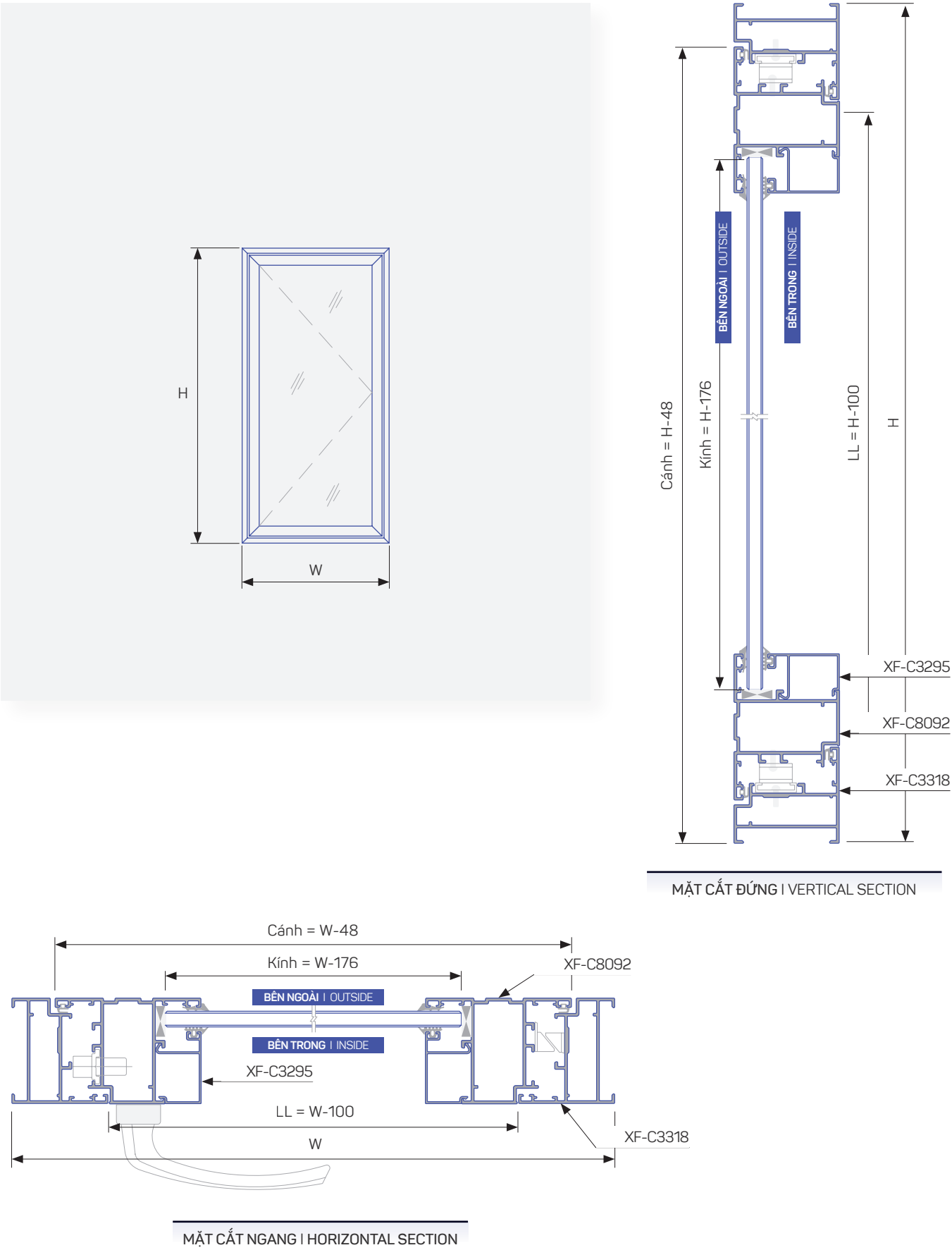


MÀU SẮC
COLORS

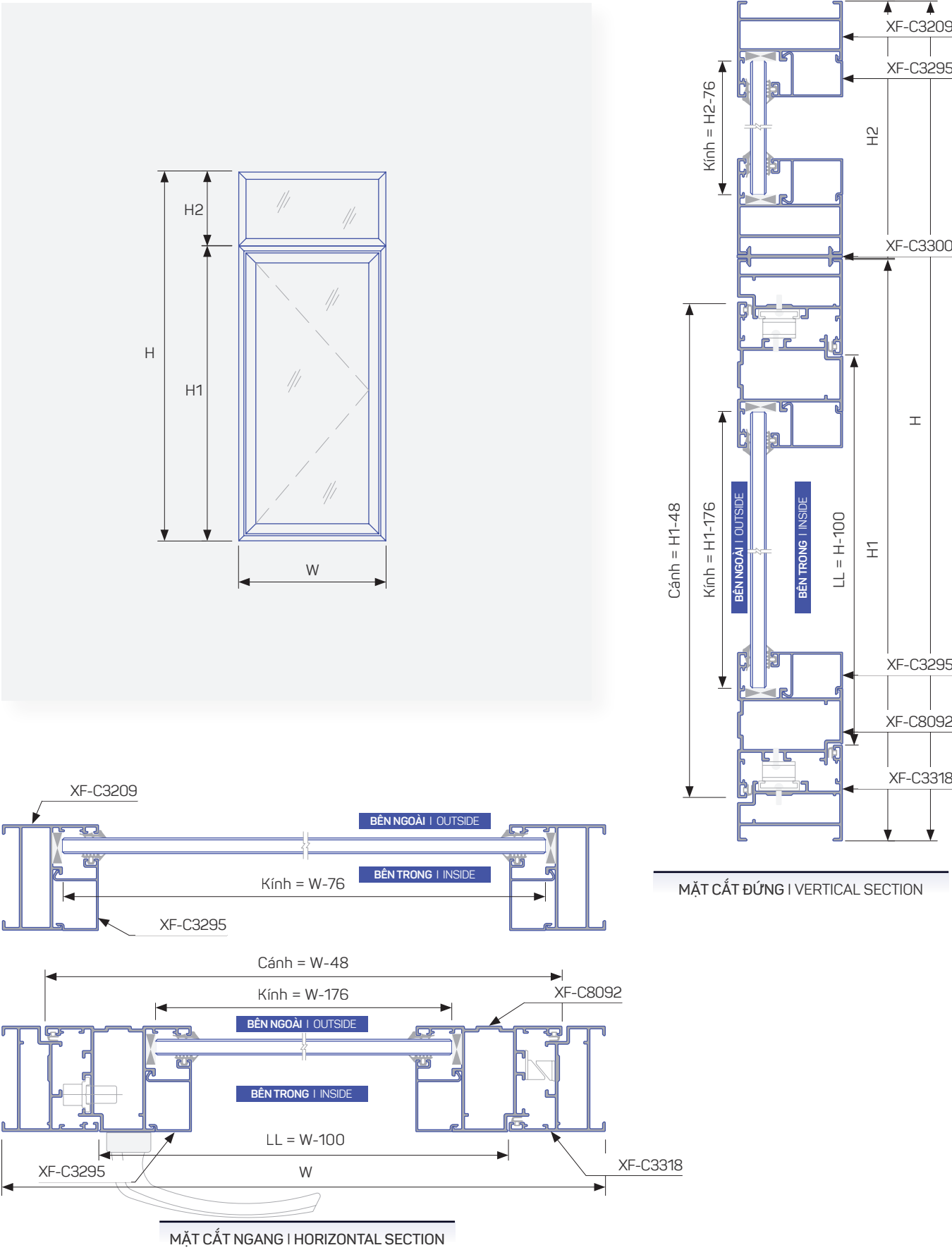


BẢN VẼ LẮP ĐẶT | INSTALLATION DRAWINGS

1. Cửa Sổ 1 Cánh Mở Ngoài
Single Side Hung Window Open Outside

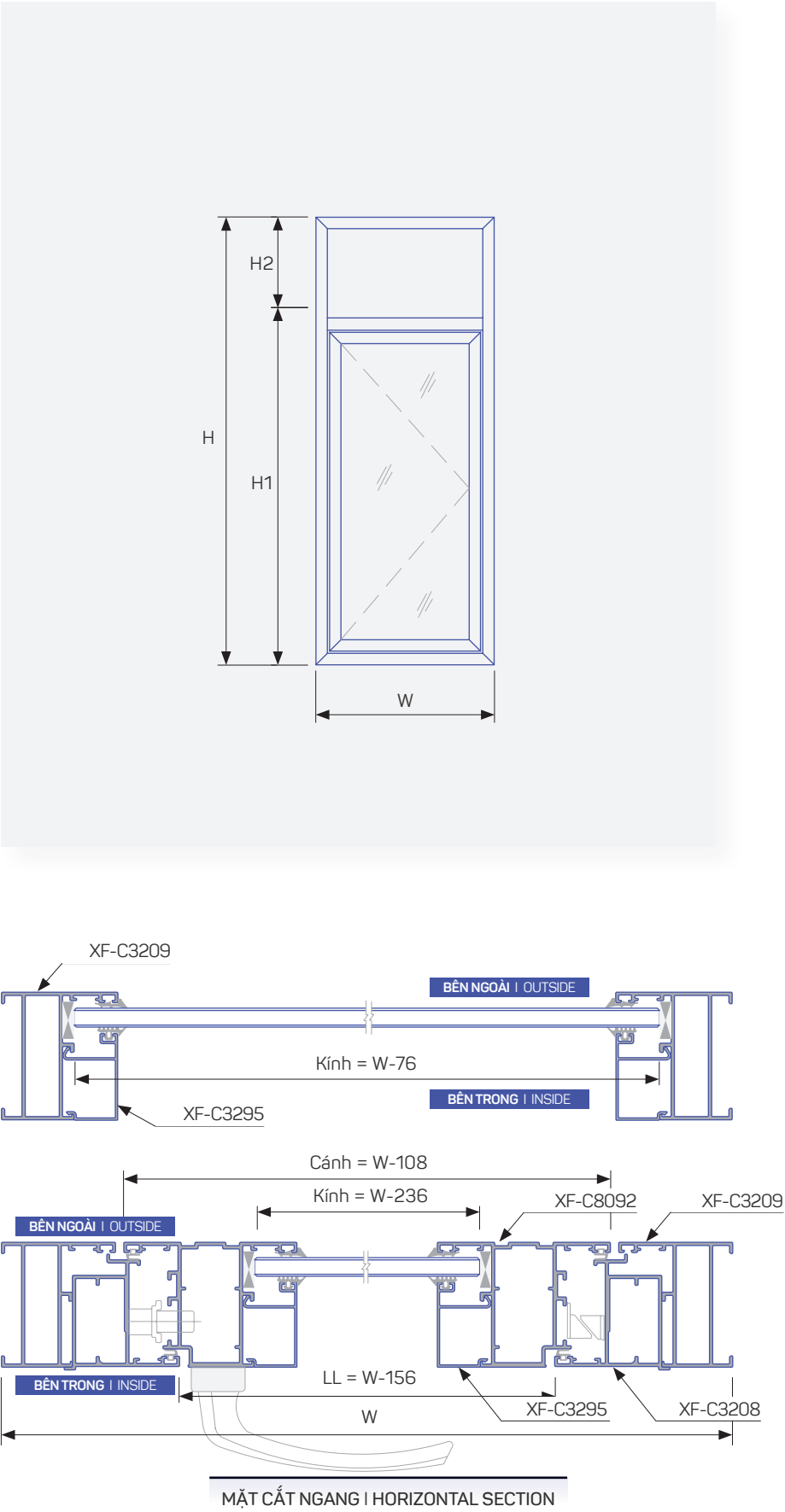


2. Cửa Sổ 1 Cánh Mở Ngoài Phương Ấn Nối Khung
Single Side Hung Window Open Outside - Frame Connection Option

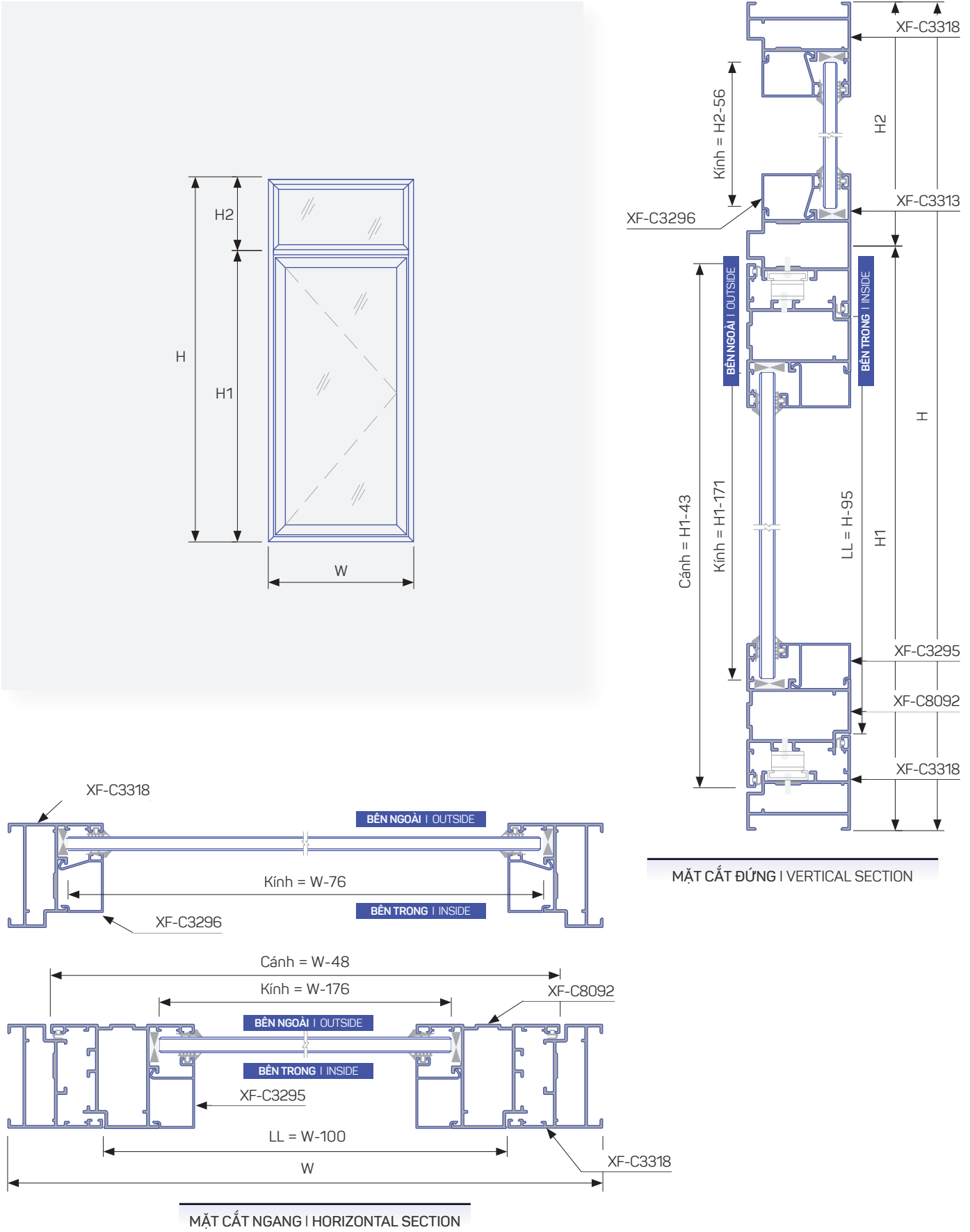


BẢN VẼ LẮP ĐẶT | INSTALLATION DRAWINGS

3. Cửa Sổ 1 Cánh Mở Ngoài Phương Ấn Khung Liền
Single Side Hung Window Open Outside - Single Frame Option

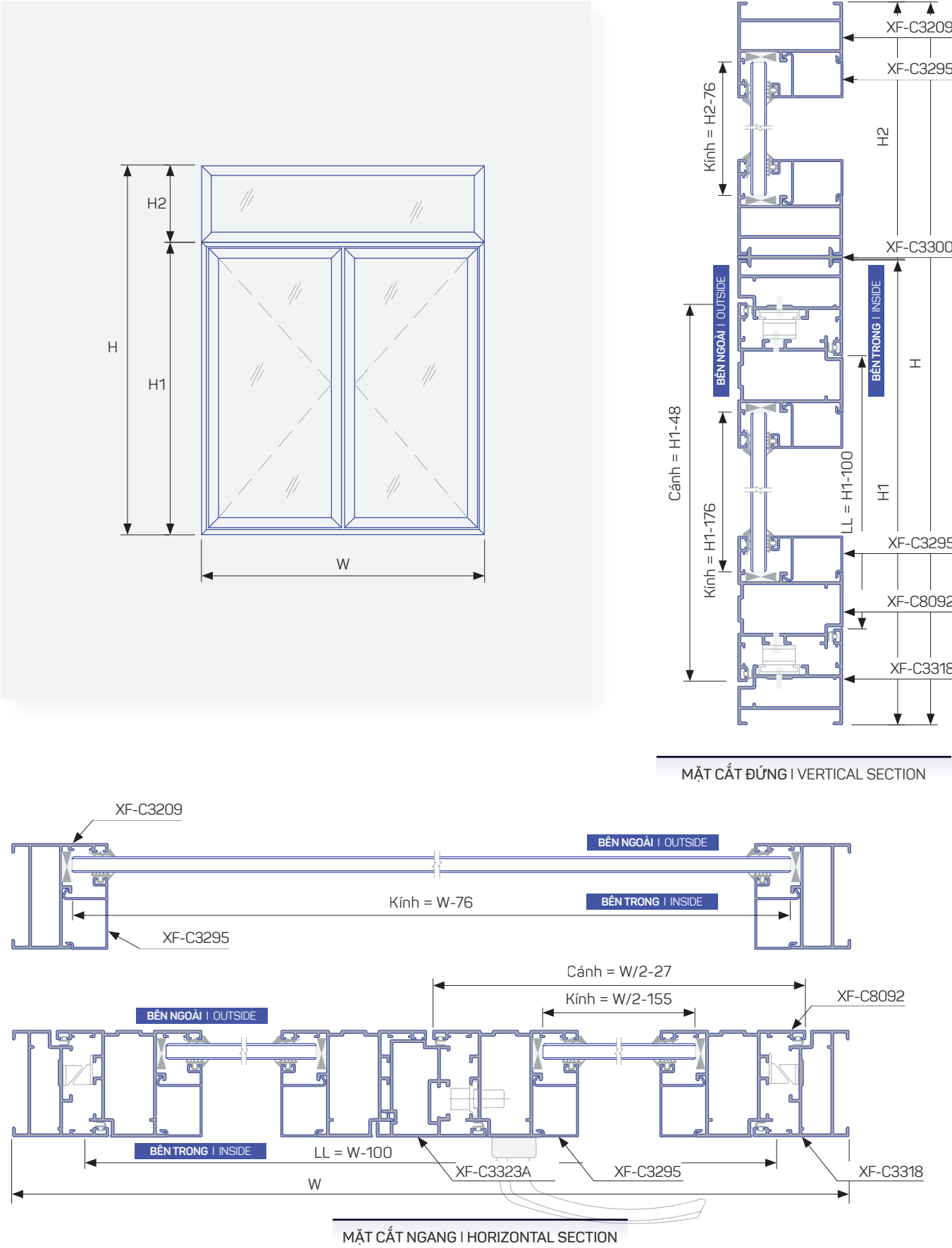


4. Cửa Sổ 1 Cánh Mở Ngoài Phương Ấn Dùng Đố, Nẹp Kính Ngoài
Single Side Hung Window Open Outside - Using Puzzle And Exterior Glazing Bead Option

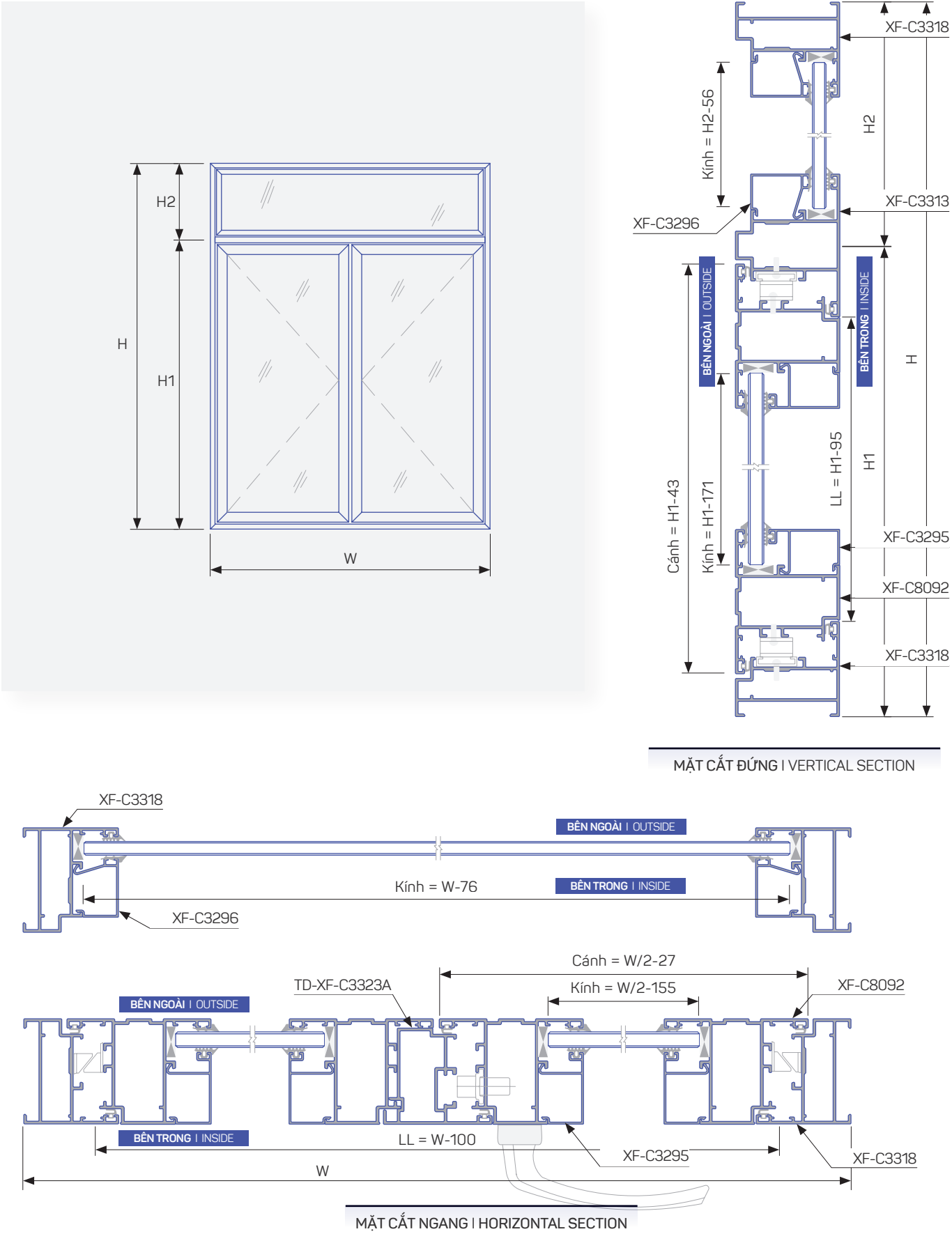


BẢN VẼ LẮP ĐẶT | INSTALLATION DRAWINGS

5. Cửa Sổ 2 Cánh Mở Quay Phương Ấn Nối Khung
Side Hung Window Rotating 2 Wings - Connection Frame Option

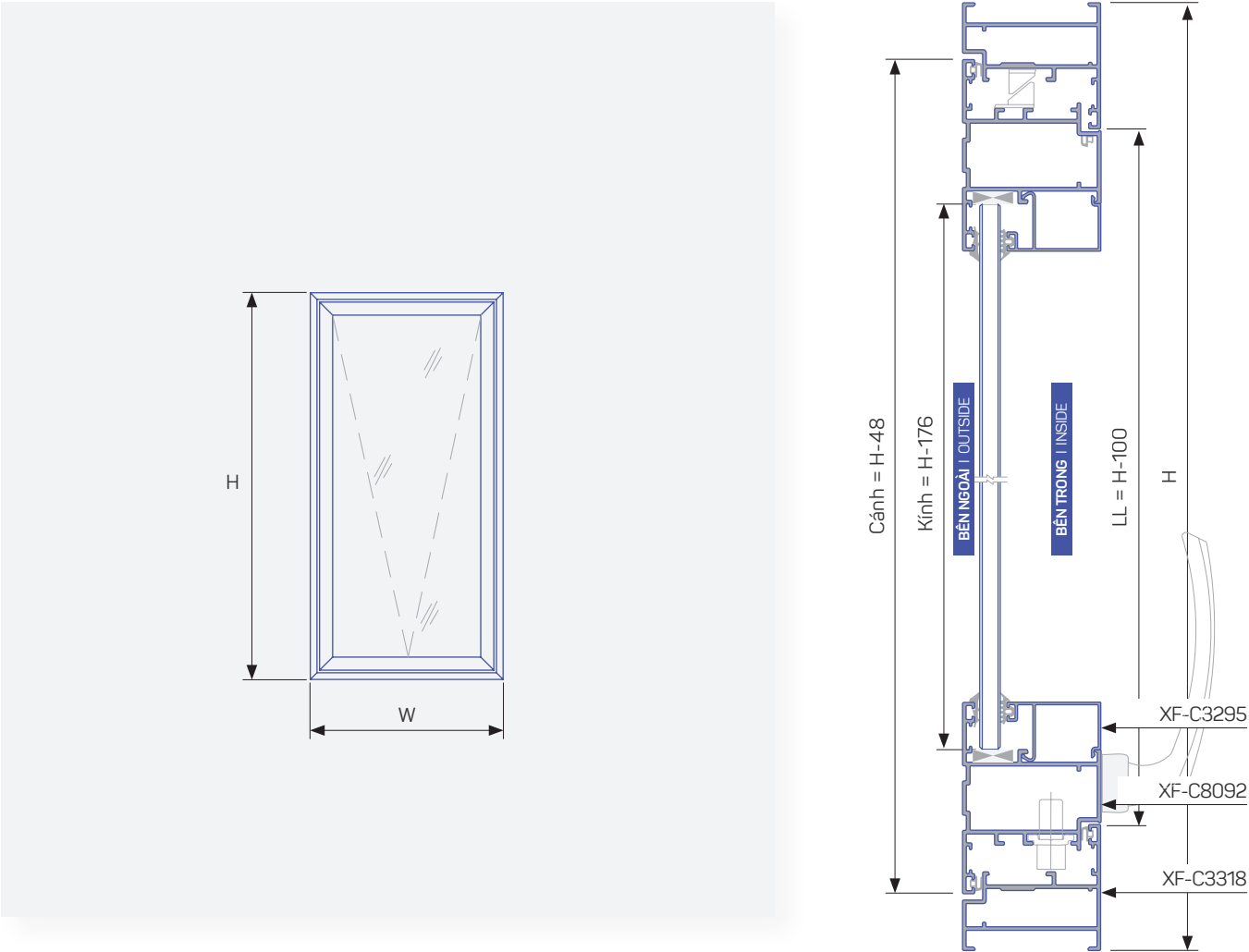


6. Cửa Sổ 2 Cánh Mở Quay Phương Ấn Dùng Đố, Nẹp Kính Ngoài
Side Hung Window Rotating 2 Wings - Using Puzzle And Exterior Glazing Bead Option

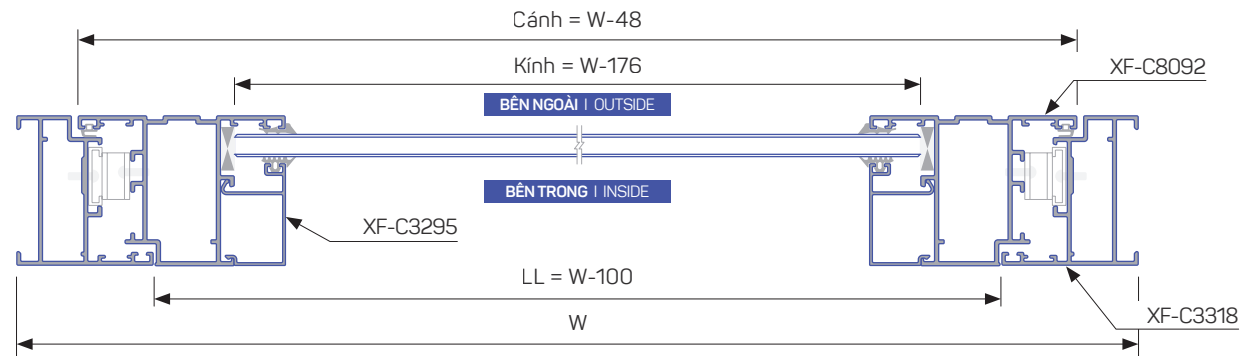


BẢN VẼ LẮP ĐẶT | INSTALLATION DRAWINGS

7. Cửa Sổ 1 Cánh Mở Hất
Top Hung Window Rotating 1 Wing

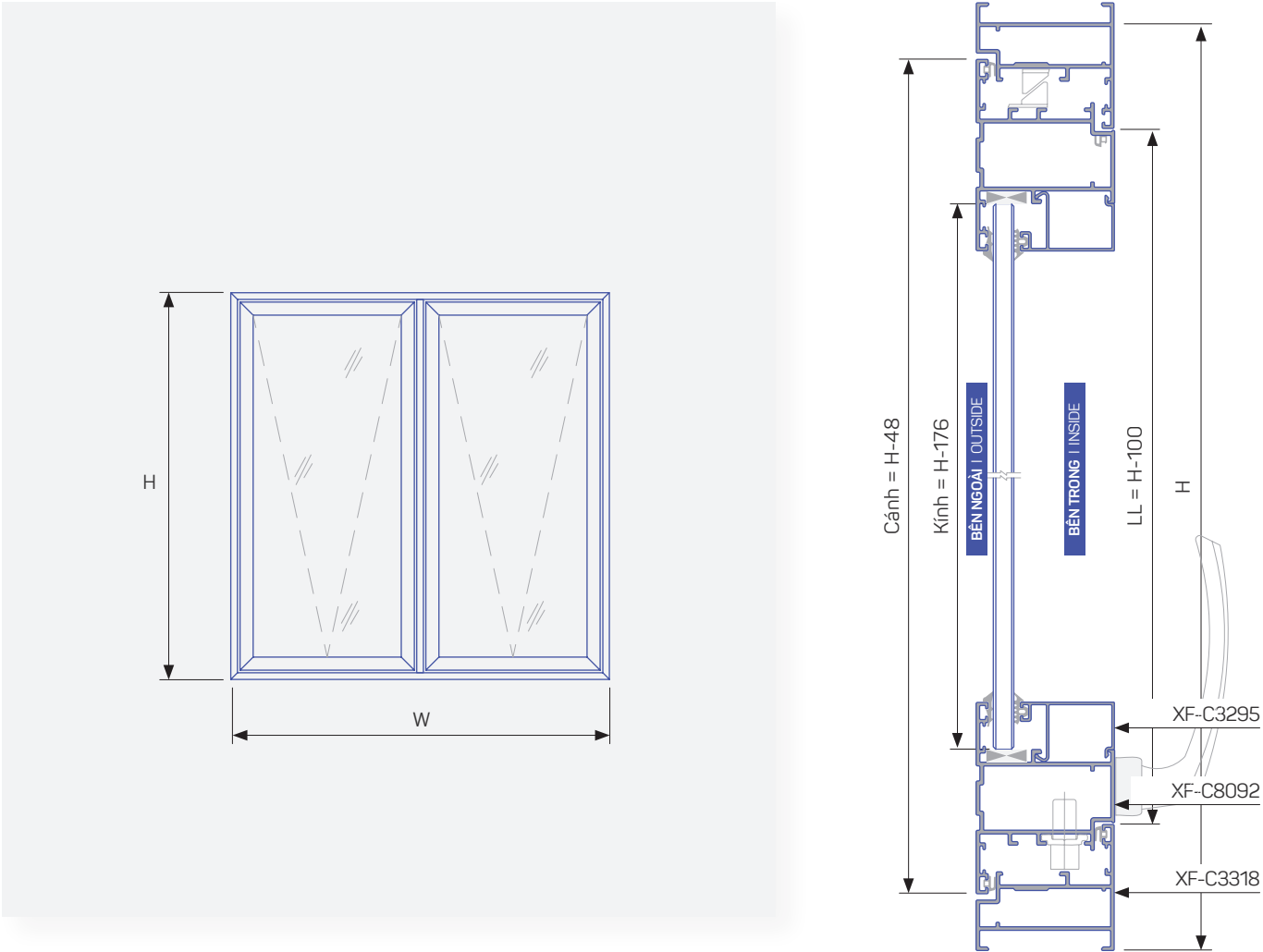


MẶT CẮT ĐỨNG | VERTICAL SECTION

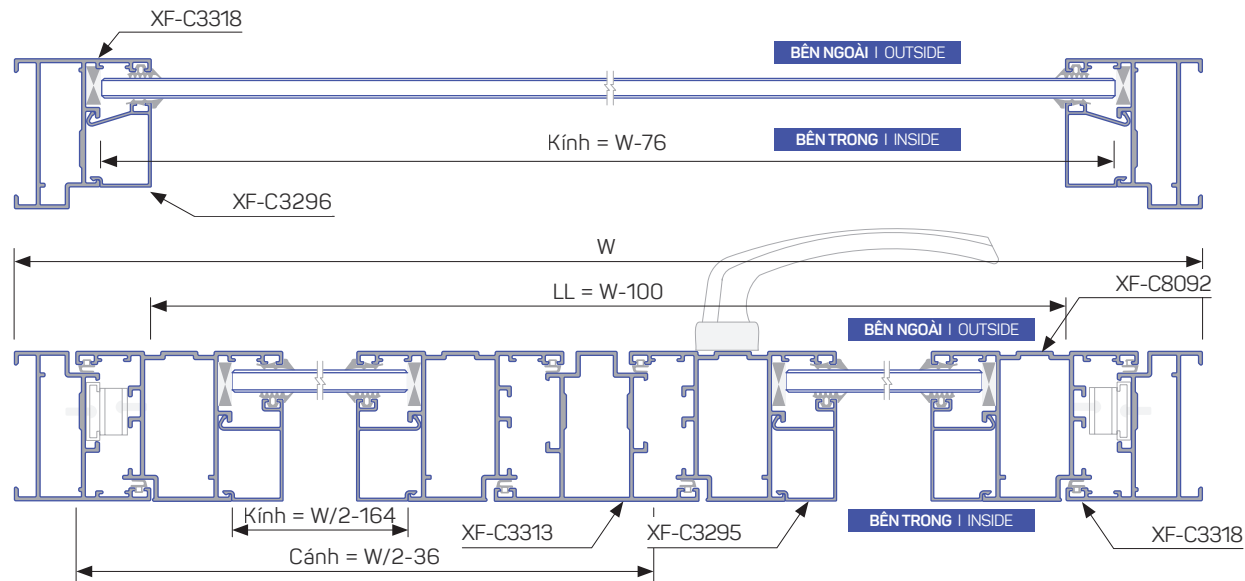


MẶT CẮT NGANG | HORIZONTAL SECTION

8. Cửa Sổ 2 Cánh Mở Hất
Top Hung Window Rotating 2 Wings

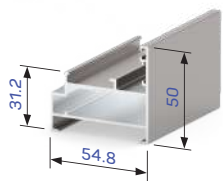
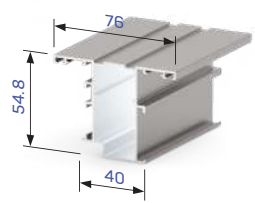
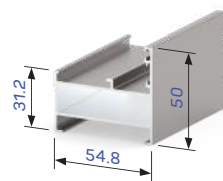
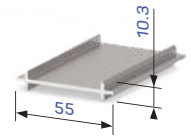
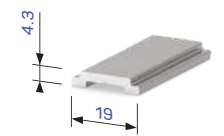
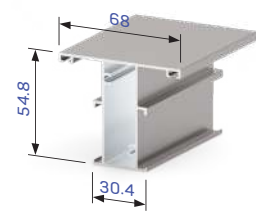
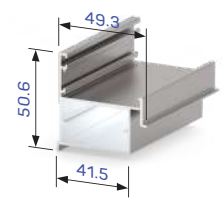
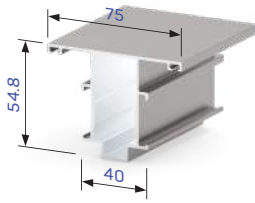
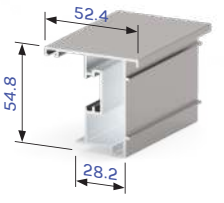
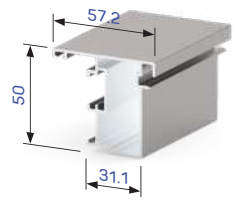
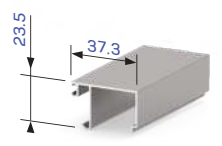
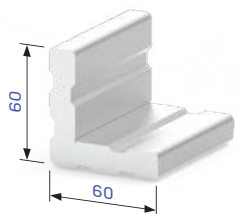
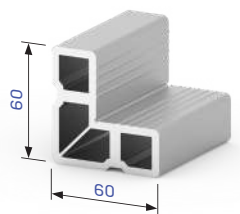
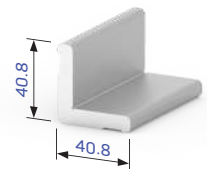


MẶT CẮT ĐỨNG | VERTICAL SECTION

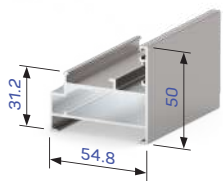
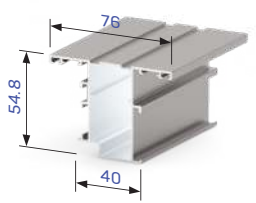
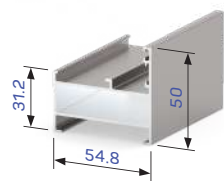
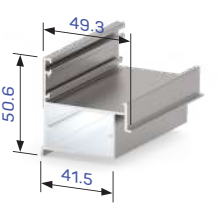
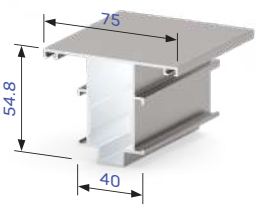
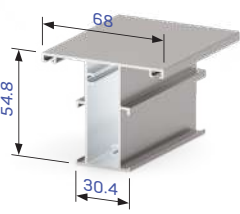
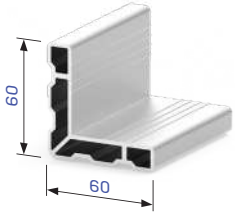
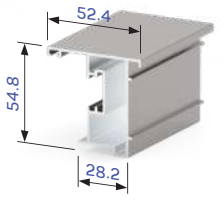
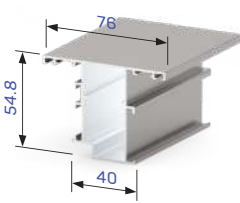


MẶT CẮT NGANG | HORIZONTAL SECTION

MẶT CẮT KỸ THUẬT CỬA SỔ NHÔM HỆ GERNIUM 55 DÀY 1.4mm
GERNIUM SYSTEM ALUMINIUM WINDOWS TECHNICAL CUTTER 55 T: 1.4mm

Khung bao cửa sổ Window cover frame	Cánh cửa sổ Window frame	Khung bao vách kính Glass partition cover frame
		
XF-C3318 T:1.4 - W:0.842 kg/m	XF-C8092 T:1.4 - W:1.086 kg/m	XF-C3209 T:1.4 - W:0.808 kg/m
Nối khung vách kính Frame connection brace	Thanh truyền khóa Locking transmission rod	Đố cố định Fixed bar
		
XF-C3300 T:2.0 - W:0.373 kg/m	XF-C459 T:2.3 - W:0.139 kg/m	XF-C3203 T:1.4 - W:0.955 kg/m
Khung bao chuyển hướng Directional door frame	Đố cố định chia cánh Fixed bar divide wing	Đố động cửa sổ Window moving bar
		
XF-C3208 T:1.4 - W:0.738 kg/m	XF-C3313 T:1.4 - W:1.0kg/m	XF-C3033 T:1.4 - W:0.828 kg/m
Đố động cửa đi và cửa sổ Door and window moving bar	Nẹp kính Glazing bead	Ke góc cửa sổ Window angle
		
XF-C3323A T:1.4 - W:0.913 kg/m	XF-C3295 T:1.0 - W:0.271 kg/m	XF-C1687 T:14.2- W:3.667kg/m
Ke liên kết cho C3202A Connection angle for C3202A	Ke góc cửa sổ Window angle	
		
XF-C1697 T:4.0 - W:2.99 kg/m	XF-C107 T:8.7 - W:1.558 kg/m	

MẶT CẮT KỸ THUẬT CỬA SỔ NHÔM HỆ GERNIUM 55 DÀY 1.2mm
GERNIUM SYSTEM ALUMINIUM WINDOWS TECHNICAL CUTTER 55 T: 1.2mm

Khung bao cửa sổ Window cover frame	Cánh cửa sổ Window frame	Khung bao vách kính Glass partition cover frame
		
XF-C3318 T:1.2 - W:0.768 kg/m	XF-C8092 T:1.2 - W:1.011 kg/m	XF-C3029 T:1.2 - W:0.724 kg/m
Khung bao chuyển hướng Directional door frame	Đố cố định chia cánh Fixed bar divide wing	Đố cố định Fixed bar
		
XF-C3208 T:1.2 - W:0.675 kg/m	XF-C3313 T:1.2 - W:0.933 kg/m	XF-C3203 T:1.2 - W:0.886 kg/m
Ke góc cửa sổ Window angle	Đố động cửa sổ Window moving bar	Cánh cửa sổ không gân Window frame without veins
		
XF-C1687A T:2.0 - W:1.449 kg/m	XF-C3033 T:1.2 - W:0.743 kg/m	XF-C8092A T:1.2 - W:0.954 kg/m

CỬA ĐI TRƯỢT
SLIDING DOOR

GERNIUM

55

Với thanh profile Gernium cao cấp, kết cấu khoang rỗng chịu lực cao, được mở với cách trượt trên các ray. Mẫu thiết kế này rất phù hợp với không gian rộng, đảm bảo ánh sáng tự nhiên và tránh được nguy cơ đập cánh cửa.

Gernium profile bar with high-grade and high-strength hollow cavity structure is open with sliding on rails. This design is very suitable for large spaces, ensures natural light and avoids the gravity that smashes in the door.



ƯU ĐIỂM
ADVANTAGES

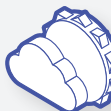

**Chống Ăn Mòn
Nước Biển**
Sea Water
Corrosion Resistance


Kín Gió
Wind Tightness


Kín Nước
Water Tightness


Cách Nhiệt
Temperature
Immunity


Chịu Bão
Storm
Resistant


**Thời Tiết
Khắc nghiệt**
Extreme
Weather


Cách Âm
Sound
Immunity


**Ngăn Cách
Ô Nhiễm**
Anti-Pollution


Bảo Trì Thấp
Low
Maintenance

CỬA ĐI TRƯỢT
SLIDING DOOR

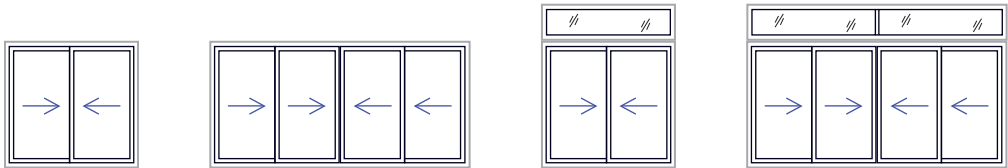
GERNIUM 55



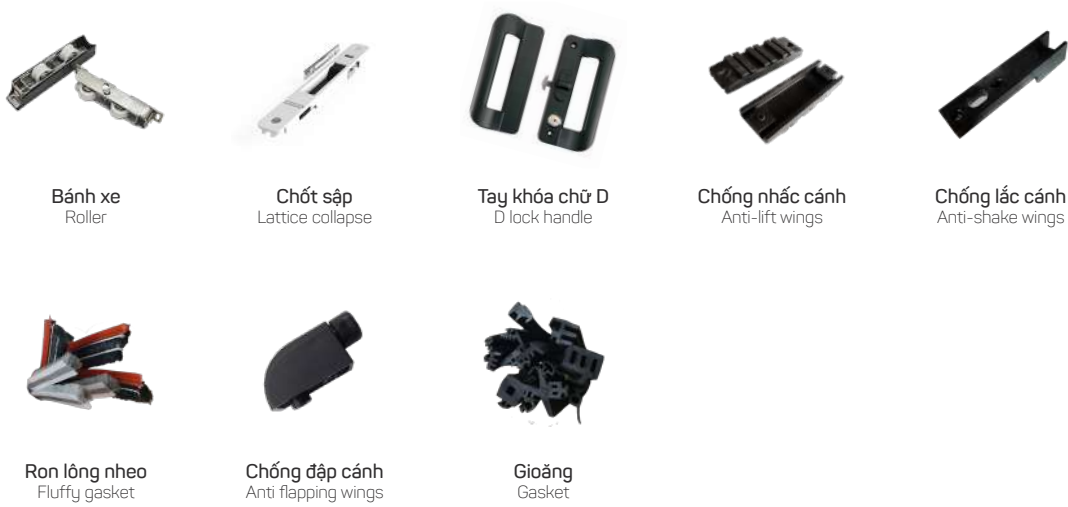
THÔNG SỐ KỸ THUẬT
SPECIFICATIONS

• Bề rộng khung nhôm (mm) Width of aluminium frame (mm)	54.8
• Độ dày nhôm (mm) Aluminium thickness (mm)	1.2 ~ 1.4
• Chiều dày kính (mm) Glass thickness (mm)	5~8 or 19~24

QUY CÁCH THÔNG DỤNG
POPULAR SPECIFICATIONS



PHỤ KIỆN ĐỒNG BỘ
SYNCHRONISES ACCESSORIES

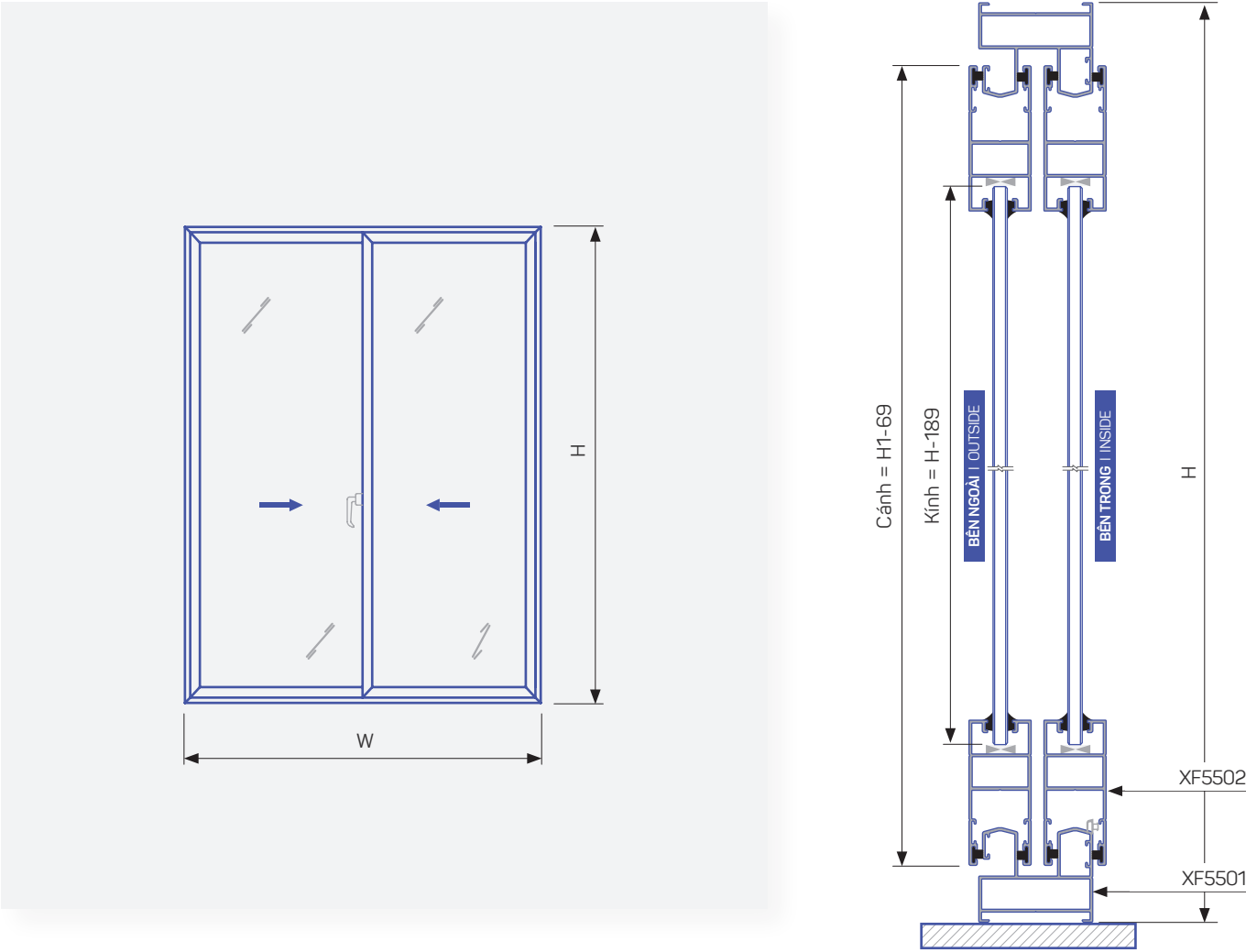


MÀU SẮC
COLORS



BẢN VẼ LẮP ĐẶT | INSTALLATION DRAWINGS

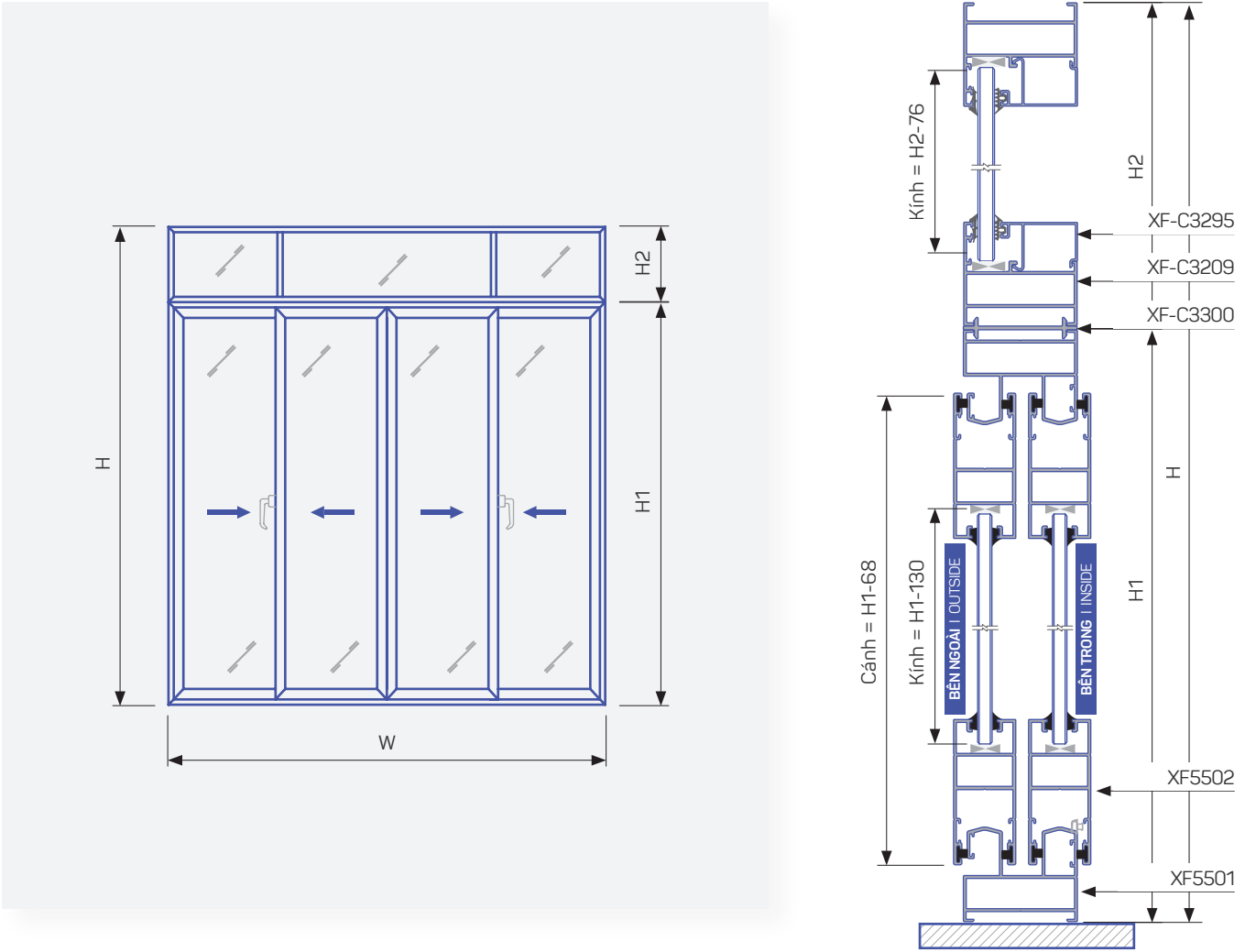
1. Cửa Đi 2 Cánh Mở Trượt
Double Wings Sliding Door



MẶT CẮT ĐỨNG | VERTICAL SECTION

MẶT CẮT NGANG | HORIZONTAL SECTION

2. Cửa Đi 4 Cánh Mở Trượt Có Cố Định Trên
4 Wings Sliding Door With Fixed Top

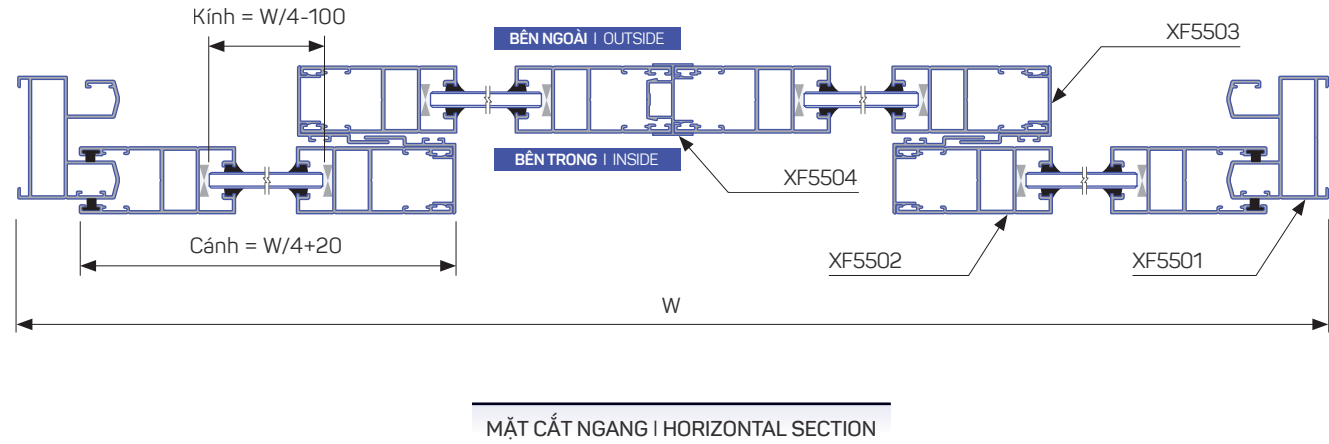
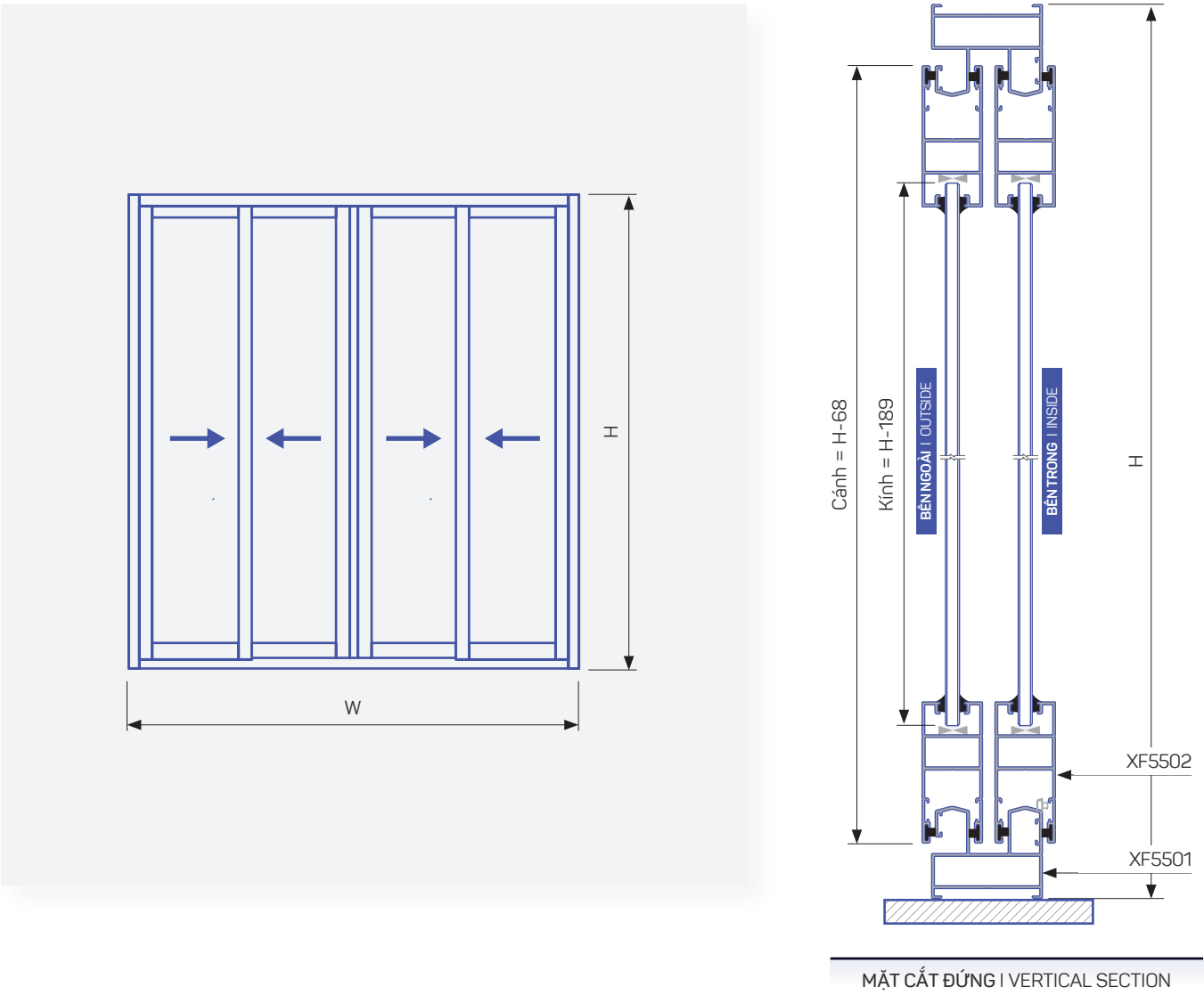


MẶT CẮT ĐỨNG | VERTICAL SECTION

MẶT CẮT NGANG | HORIZONTAL SECTION

BẢN VẼ LẮP ĐẶT | INSTALLATION DRAWINGS

3. Cửa Đi 4 Cánh Mở Trượt
4 Wings Sliding Door



MẶT CẮT KỸ THUẬT CỬA ĐI TRƯỢT NHÔM HỆ GERNIUM 55 DÀY 1.4mm
TECHNICAL SECTION OF ALUMINIUM SLIDING DOOR GERNIUM SYSTEM 55 T: 1.4mm

Khung bao cửa trượt Cover frame sliding door	Khung cánh cửa trượt Sliding door frame	Nẹp gài cửa trượt Sliding door clamp
 XF5501 T:1.4 - W:1.026 kg/m	 XF5502 T:1.4 - W:0.908 kg/m	 XF5503 T:1.2 - W:0.339 kg/m
Ốp đối đầu 4 cánh cửa trượt Facing for 4-wings sliding door		
 XF5504 T:1.4 - W:0.496 kg/m		

MẶT CẮT KỸ THUẬT CỬA ĐI NHÔM GERNIUM HỆ 55 DÀY 1.2mm
TECHNICAL SECTION OF ALUMINIUM SLIDING DOOR GERNIUM SYSTEM 55 T: 1.2mm

Khung bao cửa trượt Cover frame sliding door	Khung cánh cửa trượt Sliding door frame	Ốp đối đầu 4 cánh cửa trượt Facing for 4-wings sliding door
 XF5501 T:1.2 - W:0.904 kg/m	 XF5502 T:1.2 - W:0.753 kg/m	 XF5504 T:1.2 - W:0.413 kg/m

CỬA SỔ TRƯỢT
SLIDING WINDOW

GERNIUM

55

Được cấu tạo từ thanh profile Gernium hệ 55 cao cấp. Với nhiều màu sắc phong phú, công nghệ Anod hiện đại tạo nên độ bền màu vượt thời gian, khả năng chống ăn mòn và trầy xước cao. Với hệ thống gioăng cao cấp cùng hệ phụ kiện đồng bộ tạo nên hệ thống cửa sổ kín nước, kín khí, cách âm cách nhiệt hiệu quả.

Gernium 55 was constructed from high-class 55-series Gernium profile bars. With enriched colors, modern Anod technology for timeless colorful, high resistance to corrosion and scratches. With a high-class gasket system and synchronous accessories to create a window system, water tightness, air tightness, sound resistance, and temperature immunity are effective.



ƯU ĐIỂM
ADVANTAGES



**Chống Ăn Mòn
Nước Biển**
Sea Water
Corrosion Resistance



Kín Gió
Wind Tightness



Kín Nước
Water Tightness



Cách Nhiệt
Temperature
Immunity



Chịu Bão
Storm
Resistant



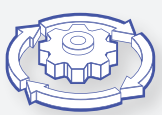
**Thời Tiết
Khắc nghiệt**
Extreme
Weather



Cách Âm
Sound
Immunity



**Ngăn Cách
Ô Nhiễm**
Anti-Pollution



Bảo Trì Thấp
Low
Maintenance

CỬA SỔ TRƯỢT
SLIDING WINDOWS

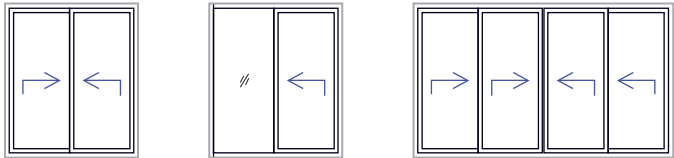
GERNIUM 55



THÔNG SỐ KỸ THUẬT
SPECIFICATIONS

• Bề rộng khung nhôm (mm) Width of aluminium frame (mm)	54.8
• Độ dày nhôm (mm) Aluminium thickness (mm)	1.0, 1.2, 1.4
• Chiều dày kính (mm) Glass thickness (mm)	5~8 or 19~24

QUY CÁCH THÔNG DỤNG
POPULAR SPECIFICATIONS



PHỤ KIỆN ĐỒNG BỘ
SYNCHRONISES ACCESSORIES



Bánh xe
Roller



Chốt sập
Lattice collapse



Tay khóa chữ D
D lock handle



Chống nhấc cánh
Anti-lift wings



Nhựa dẫn hướng
Spigot



Chống đập cánh
Anti flapping wings



Ron lông nhèo
Fluffy gasket



Gioăng
Gasket

MÀU SẮC
COLORS



Gernium trắng
White



Gernium nâu
Brown



Gernium ghi
Gray



Gernium đen
Black



Gernium sampanh
Champagne



Son trắng XF
White XF



Son xám XF
Gray XF



Son xám đá XF
Stone gray XF



Son cafe XF
Coffe XF



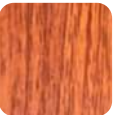
Son xám ánh kim
Metallic gray



Son đen XF
Black XF



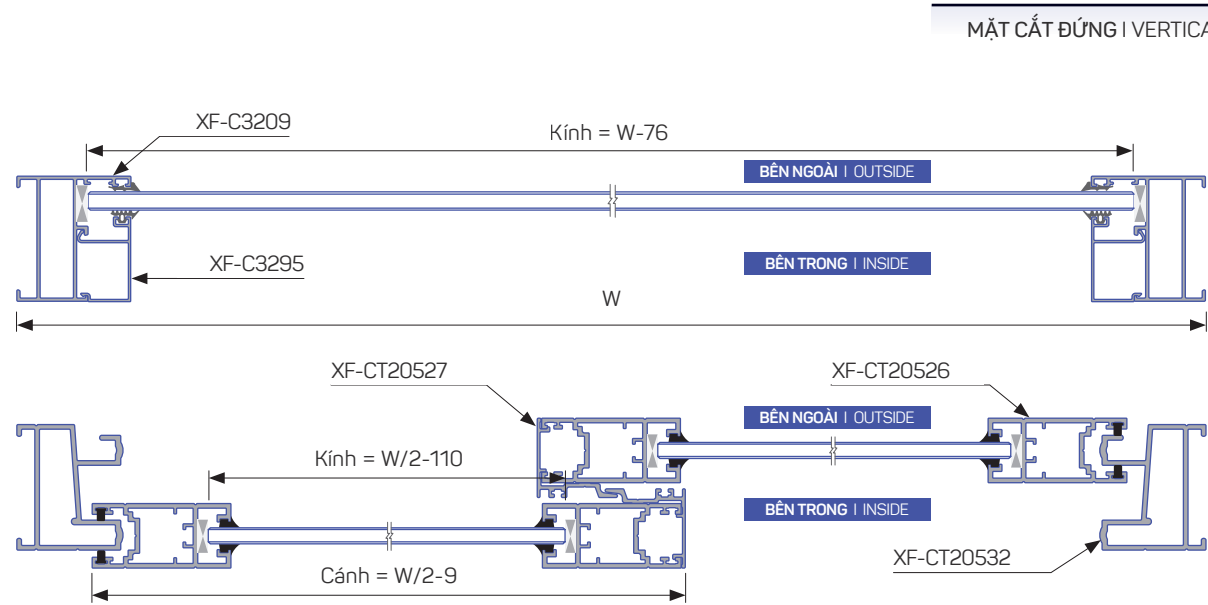
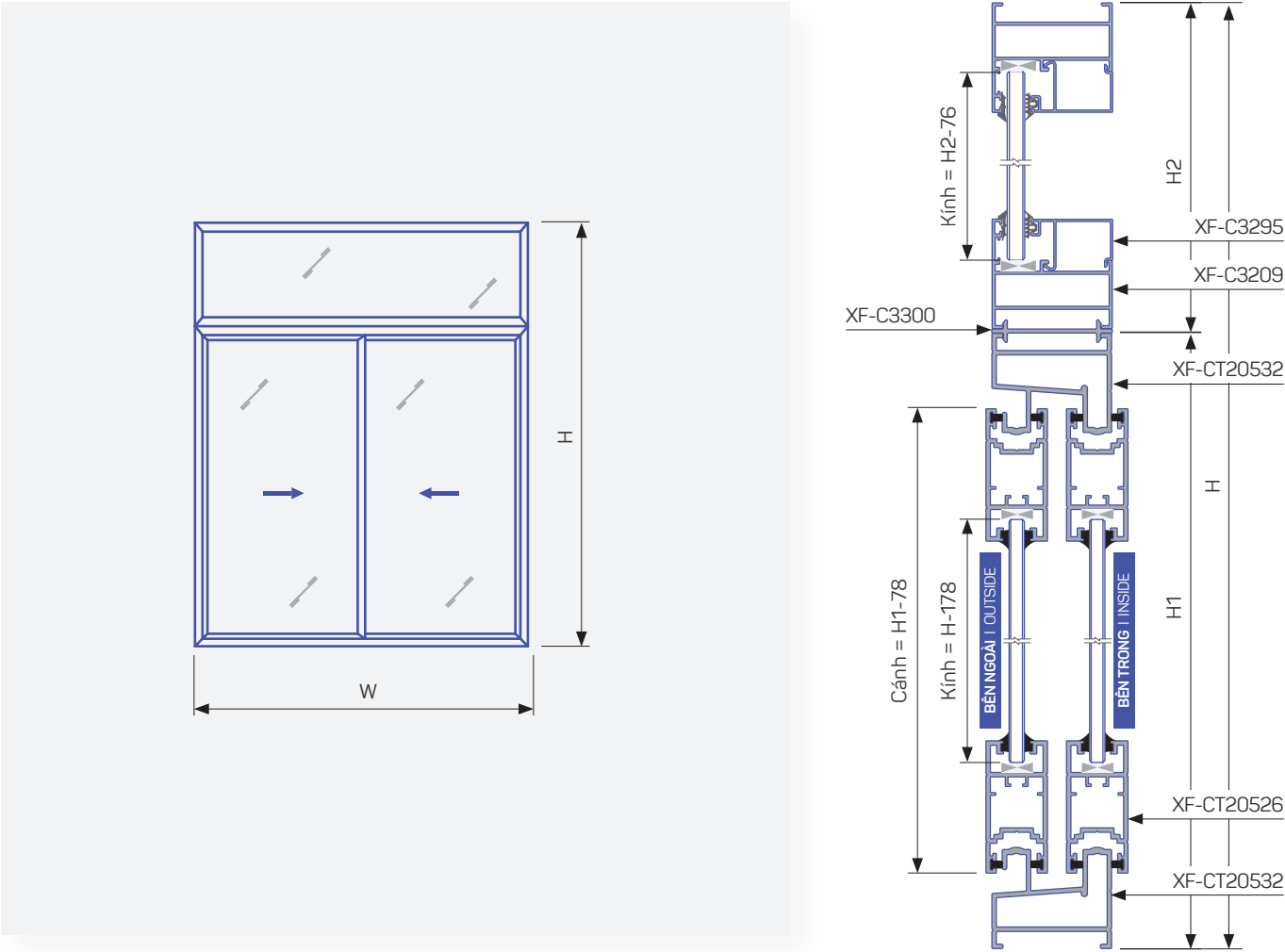
Vân gỗ nội thất
Interior wood grain



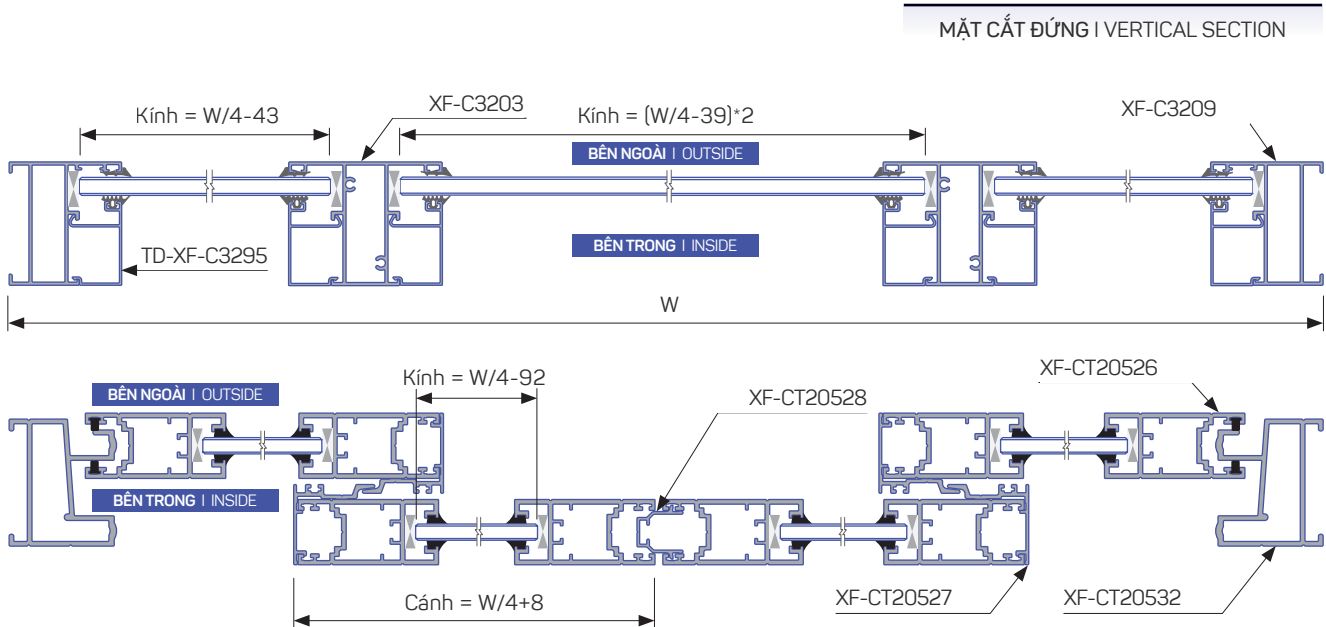
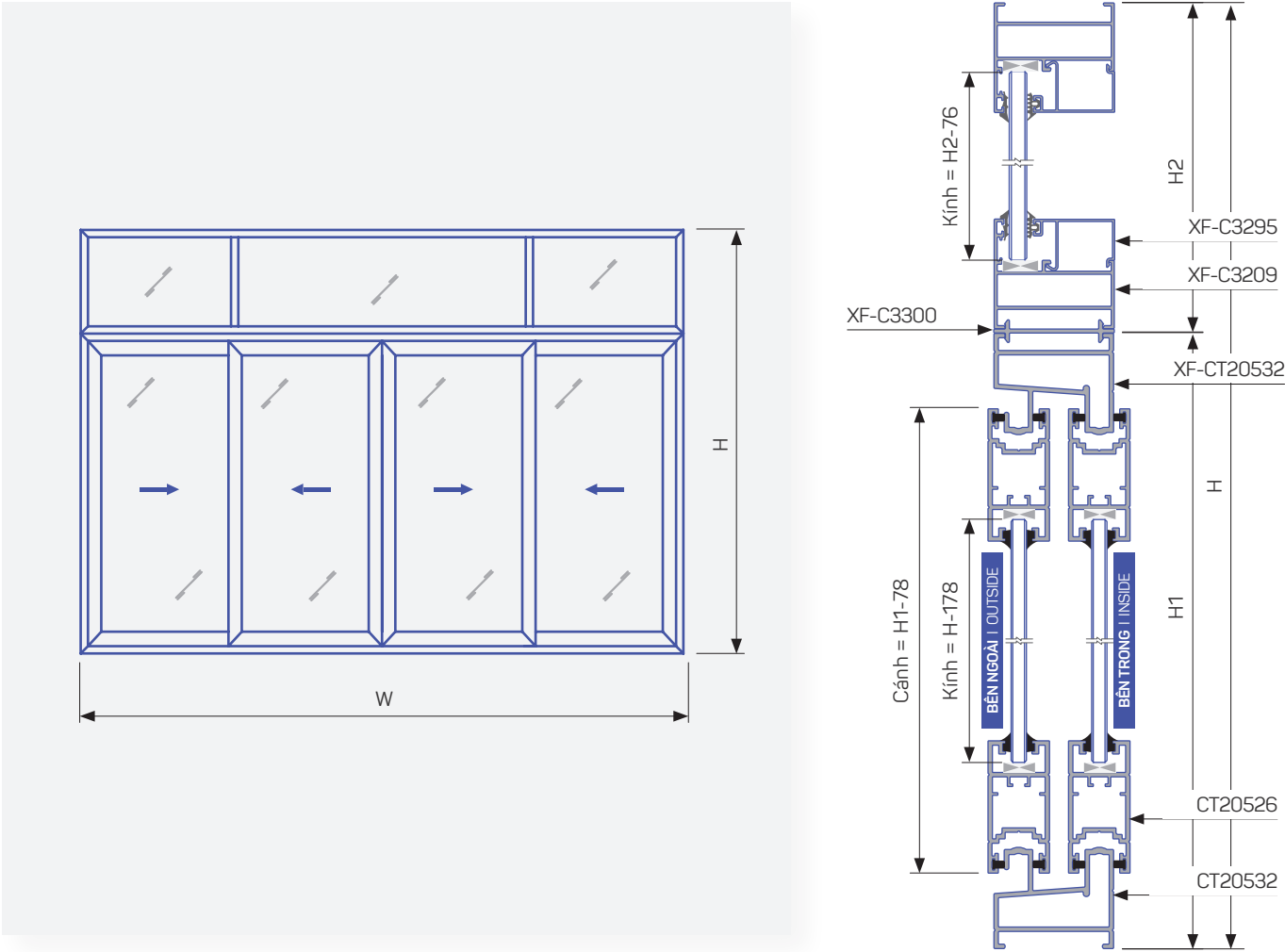
Vân gỗ campuchia
Cambodian wood grain

BẢN VẼ LẮP ĐẶT | INSTALLATION DRAWINGS

1. Cửa Sổ 2 Cánh Mở Trượt
Sliding Windows Rotating 2 Wings

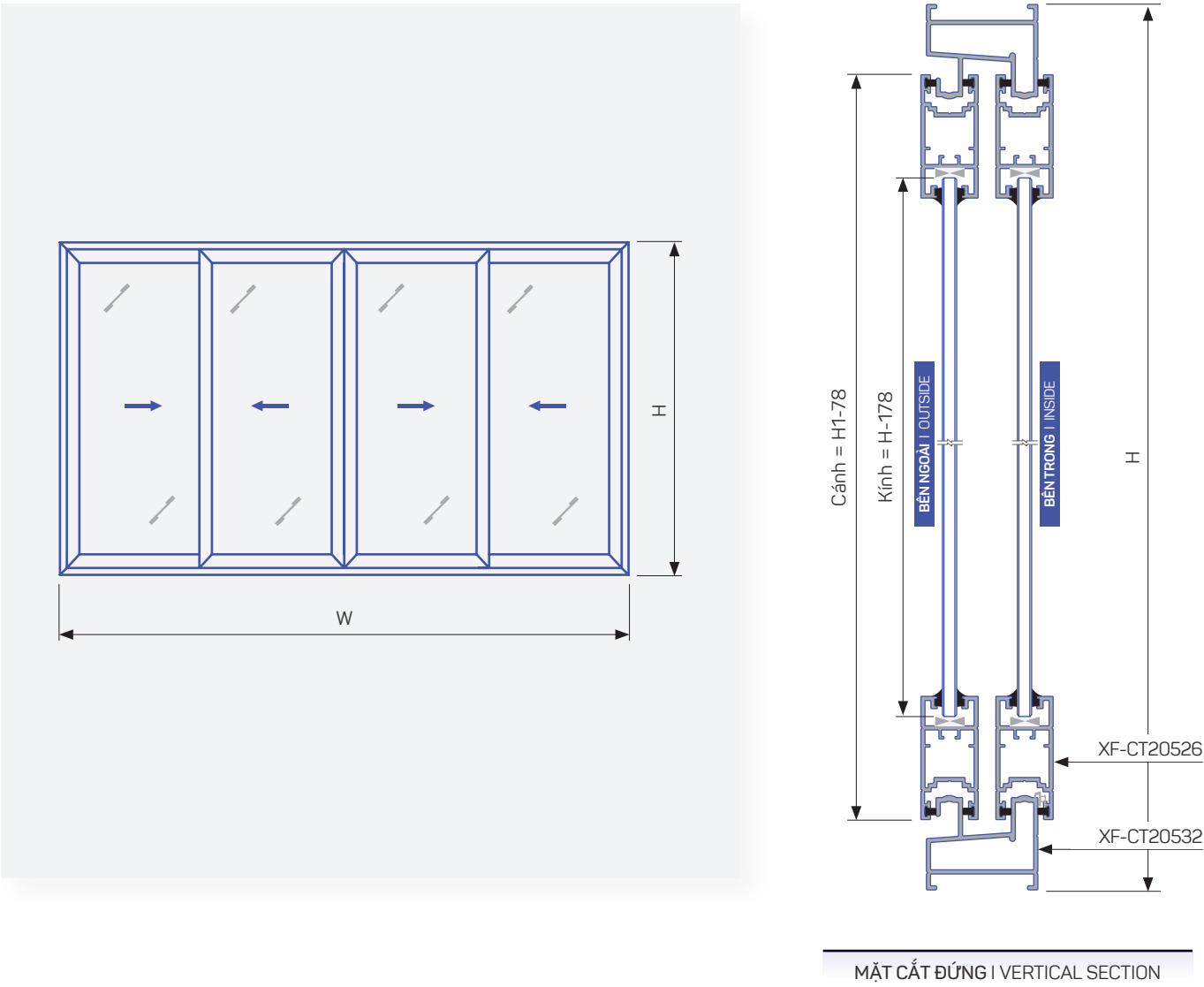


2. Cửa Sổ 4 Cánh Mở Trượt Có Cố Định Trên
Sliding Windows Rotating 4 Wings - Fixed Top

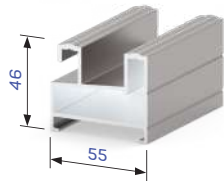
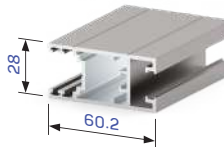
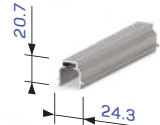
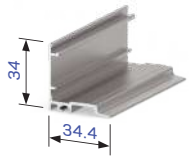
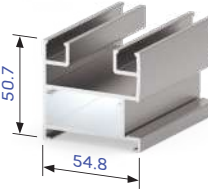
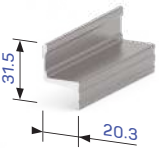
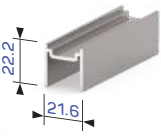
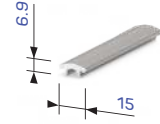


BẢN VẼ LẮP ĐẶT | INSTALLATION DRAWINGS

3. Cửa Sổ 4 Cánh Mở Trượt
Sliding Windows Rotating 4 Wings



MẶT CẮT KỸ THUẬT CỬA SỔ TRƯỢT NHÔM HỆ GERNIUM 55 DÀY 1.2mm
TECHNICAL CUTTING SLIDING WINDOWS XTDA SYSTEM GERNIUM 55 T: 1.2mm

Khung bao cửa trượt Sliding windows cover frame	Cánh cửa trượt Sliding windows wing frame	Trung gian cửa 4 cánh cửa trượt Intermediate of 4-wings sliding door
 XF-CT20532 T:1.2 - W:0.839 kg/m	 XF-CT20526 T:1.2 - W:0.83 kg/m	 XF-CT20528 T:1.2 - W:0.216 kg/m
Ốp móc cửa trượt Sliding door handle cover	Khung bao cánh cửa trượt Frame of sliding door wing	Máng che mưa Rain deflector tray
 XF-CT20527 T:1.2 - W:0.34 kg/m	 XF-CT5501 T:2.0 - W:1.391 kg/m	 XF-D23159 T:1.2 - W:0.305 kg/m
Rãnh thanh truyền Sliding windows conrod	Nẹp cho kính hộp cửa trượt Sliding windows box glass splint	Khung cánh cửa trượt Sliding windows wing frame
 XF-CT5507 T:1.7 - W:0.309 kg/m	 XF-CT5506 T:1.5 - W:0.138 kg/m	 XF-CT5502 T:2.0 - W:1.275 kg/m

CỬA ĐI LÙA 1 RAY

SLIDING DOOR 1 RAIL

GERNIUM

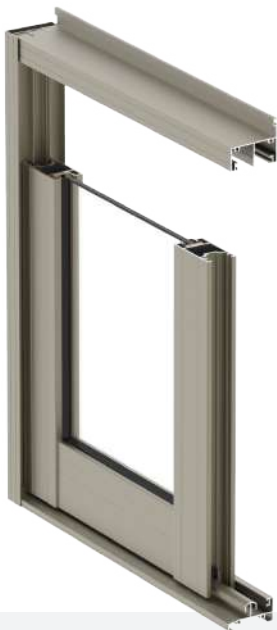
55

Cửa lùa 1 ray Gernium 55 là sự kết hợp hoàn hảo giữa thanh profile nhôm sơn tĩnh điện hoặc xi mạ Anod cao cấp cùng hệ gioăng EPDM đảm bảo độ kín khít cao.

Là mẫu thiết kế với các khung nhỏ gọn, rất thích hợp cho các không gian có diện tích hẹp.

Gernium 55 one rail sliding door is the perfect combination of the powder-coated Aluminium profile bars or high-grade Anod plating and EPDM gasket system to ensure high tightness.

This design has a compact frame, suitable for small spaces.



ƯU ĐIỂM

ADVANTAGES

- Chống Ăn Mòn
Nước Biển

Sea Water
Corrosion Resistance
- Kín Gió

Wind Tightness
- Kín Nước

Water Tightness
- Cách Nhiệt

Temperature
Immunity
- Chịu Bão

Storm
Resistant
- Thời Tiết
Khắc nghiệt

Extreme
Weather
- Cách Âm

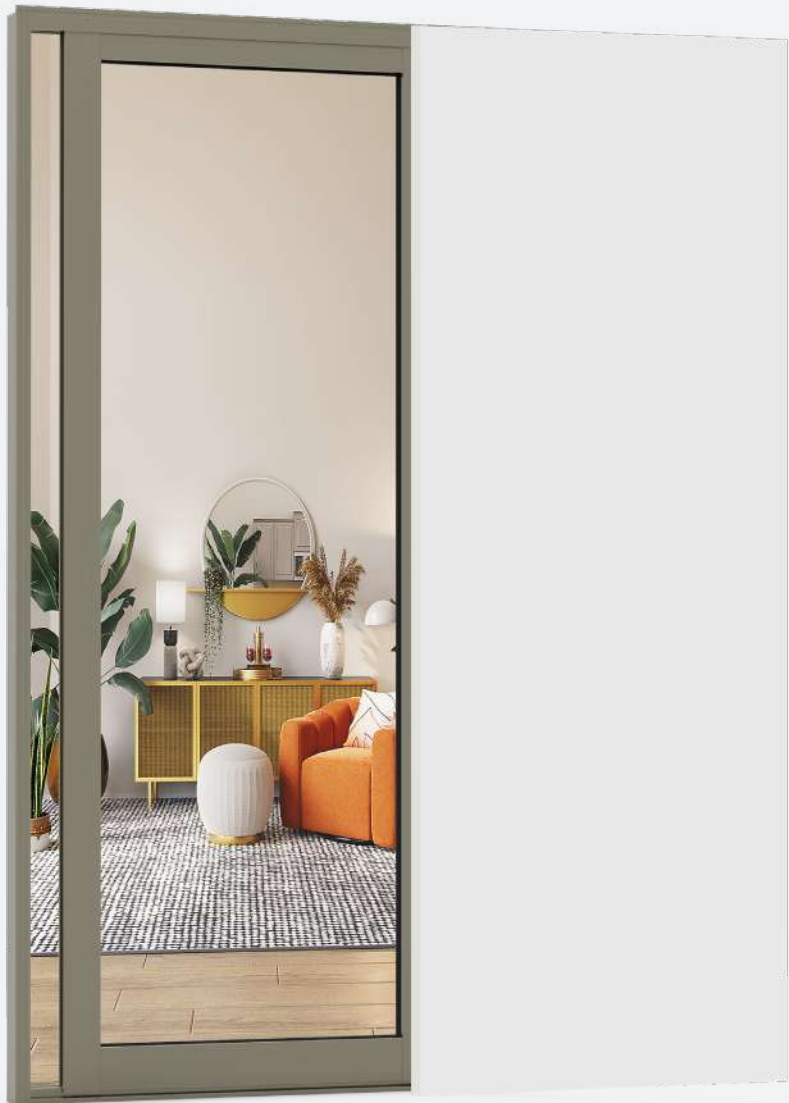
Sound
Immunity
- Ngăn Cách
Ô Nhiễm

Anti-Pollution
- Bảo Trì Thấp

Low
Maintenance

CỬA ĐI LÙA 1 RAY
SLIDING DOORS 1 RAIL

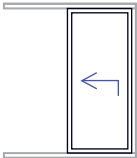
GERNIUM 55



THÔNG SỐ KỸ THUẬT
SPECIFICATIONS

• Bề rộng khung nhôm (mm) Width of aluminium frame (mm)	54.8
• Độ dày nhôm (mm) Aluminium thickness (mm)	1.1 ~ 1.4
• Chiều dày kính (mm) Glass thickness (mm)	5~8 or 19~24

QUY CÁCH THÔNG DỤNG
POPULAR SPECIFICATIONS



PHỤ KIỆN ĐỒNG BỘ
SYNCHRONISES ACCESSORIES



Bánh xe
Roller



Chốt sập
Lattice collapse



Tay khóa chữ D
D lock handle



Chống nhấc cánh
Anti-lift wings



Nhựa dẫn hướng
Spigot



Chống đập cánh
Anti flapping wings



Ron lông nhèo
Fluffy gasket



Gioăng
Gasket

MÀU SẮC
COLORS



Gernium trắng
White



Gernium nâu
Brown



Gernium ghi
Gray



Gernium đen
Black



Gernium sampanh
Champagne



Sơn trắng XF
White XF



Sơn xám XF
Gray XF



Sơn xám đá XF
Stone gray XF



Sơn cafe XF
Coffe XF



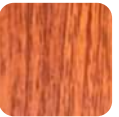
Sơn xám ánh kim
Metallic gray



Sơn đen XF
Black XF



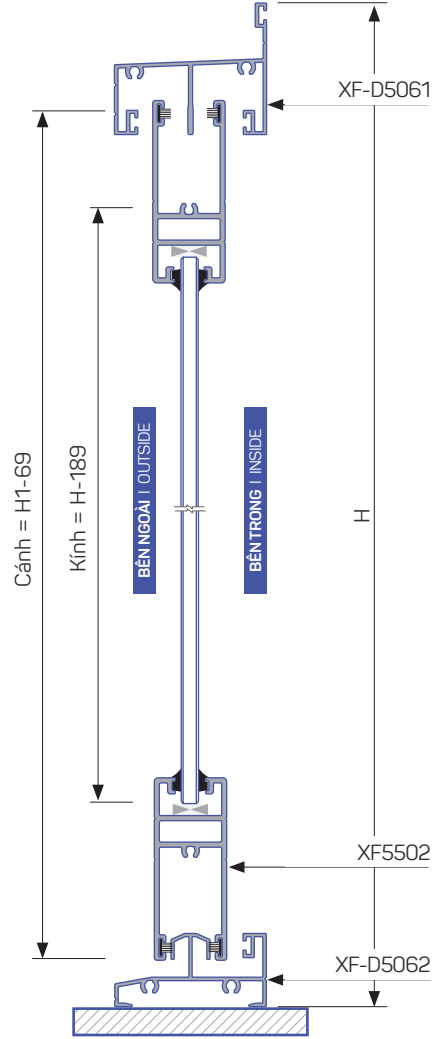
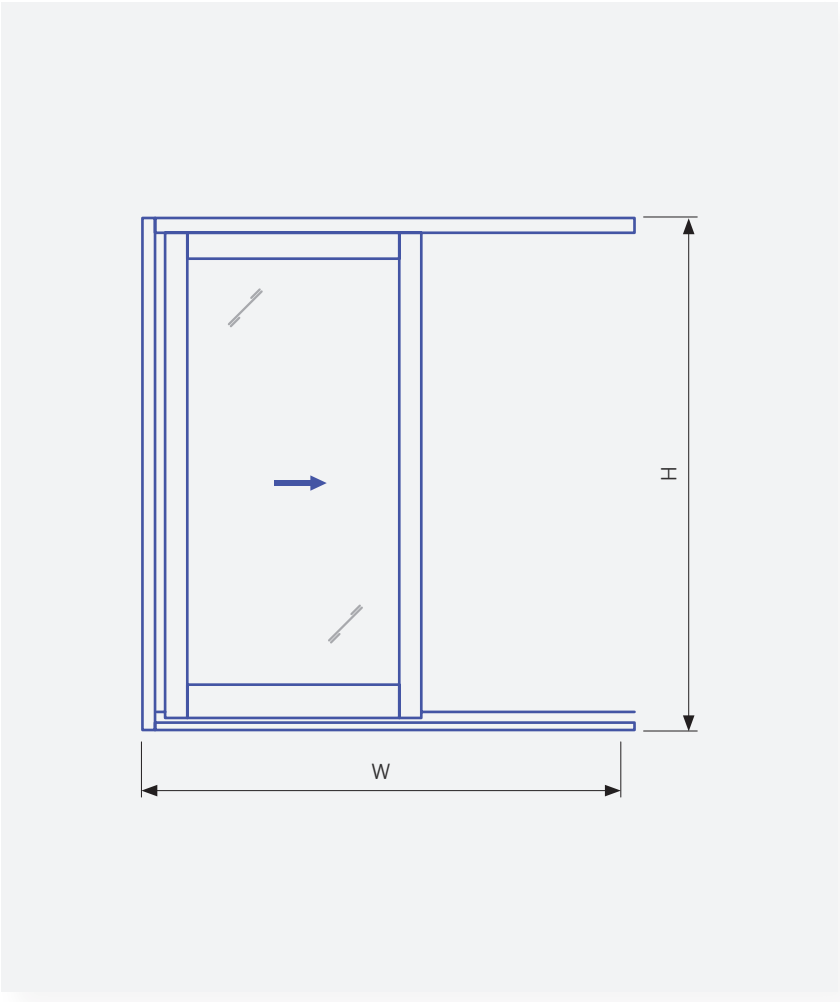
Vân gỗ nội thất
Interior wood grain



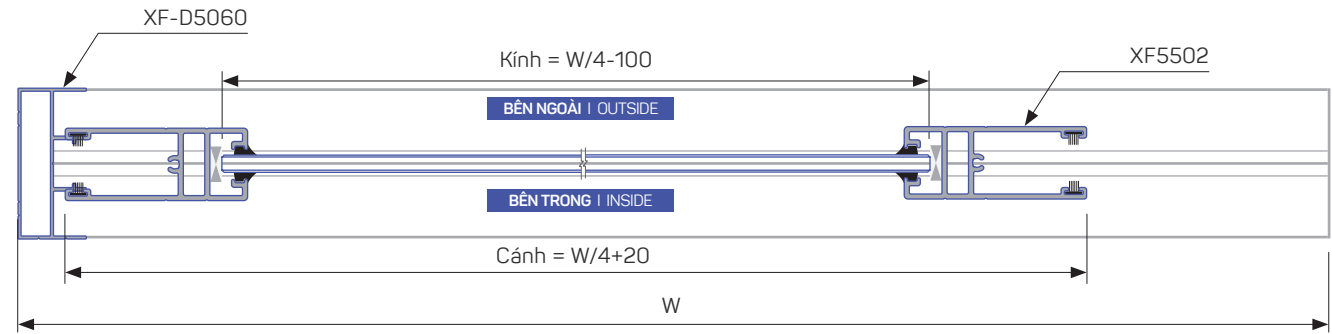
Vân gỗ campuchia
Cambodian wood grain

BẢN VẼ LẮP ĐẶT | INSTALLATION DRAWINGS

1. Cửa Đi Lùa 1 Cánh
1 Wing Sliding Door

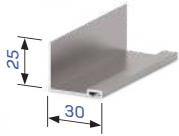
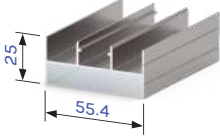
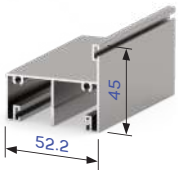


MẶT CẮT ĐỨNG | VERTICAL SECTION



MẶT CẮT NGANG | HORIZONTAL SECTION

MẶT CẮT KỸ THUẬT CỦA ĐI LÙA 1 RAY NHÔM HỆ GERNIUM 55 DÀY T: 1.2mm
TECHNICAL SECTION OF SLIDING DOOR 1 RAILS GERNIUM 55 SYSTEM ALUMINIUM RAIL T: 1.2mm

Ốp đứng cánh lùa 1 ray Vane stand sliding 1 rail	Đứng khung bao lùa 1 ray Vertica cover frame sliding 1 rail	Ngang ray trên lùa 1 ray Horizontal rails above sliding 1 rail
 XF-D5059 T:1.4 - W:0.223 kg/m	 XF-D5060 T:1.1 - W:0.555 kg/m	 XF-D5061 T:1.2 - W:0.681 kg/m
Ngang ray dưới lùa 1 ray Horizontal rails below sliding 1 rail		
 XF-D5062 T:1.2 - W:0.535 kg/m		

CỬA ĐI TRƯỢT
SLIDING DOOR

GERNIUM

93

Cửa đi trượt 93 kế thừa những ưu điểm của dòng Gernium cao cấp mang lại hệ thống cửa chắc chắn, bền vững, chống han gỉ, chống ăn mòn cao.

Đặc biệt, với khả năng chống ăn mòn muối biển hệ Gernium 93 được ứng dụng phổ biến tại các căn hộ, resort gần bờ biển.

Sliding door 93 inherits the advantages of the high-class Gernium series, providing a solid, durable, anti-rust, and high-corrosion door system.

In particular, to resist sea salt corrosion, Gernium 93 system is widely used in apartments and resorts near the coast.



ƯU ĐIỂM
ADVANTAGES

- 

Chống Ăn Mòn Nước Biển
Sea Water Corrosion Resistance
- 

Kín Gió
Wind Tightness
- 

Kín Nước
Water Tightness
- 

Cách Nhiệt
Temperature Immunity
- 

Chịu Bão
Storm Resistant
- 

Thời Tiết Khắc nghiệt
Extreme Weather
- 

Cách Âm
Sound Immunity
- 

Ngăn Cách Ô Nhiễm
Anti-Pollution
- 

Bảo Trì Thấp
Low Maintenance

CỬA ĐI TRƯỢT
SLIDING DOOR

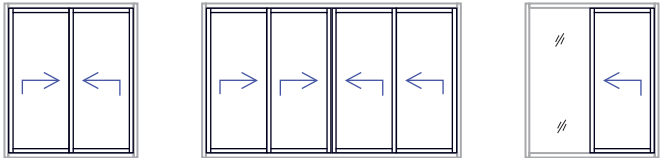
GERNIUM 93



THÔNG SỐ KỸ THUẬT
SPECIFICATIONS

• Bề rộng khung nhôm (mm) Width of aluminium frame (mm)	54.8
• Độ dày nhôm (mm) Aluminium thickness (mm)	1.2, 2.0
• Chiều dày kính (mm) Glass thickness (mm)	5-8 or 19-24

QUY CÁCH THÔNG DỤNG
POPULAR SPECIFICATIONS



PHỤ KIỆN ĐỒNG BỘ
SYNCHRONISES ACCESSORIES



Bánh xe
Roller



Chốt sập
Lattice collapse



Tay khóa chữ D
D lock handle



Chống nhấc cánh
Anti-lift wings



Nhựa dẫn hướng
Spigot



Chống đập cánh
Anti flapping wings



Ron lông nhèo
Fluffy gasket



Gioăng
Gasket

MÀU SẮC
COLORS



Gernium trắng
White



Gernium nâu
Brown



Gernium ghi
Gray



Gernium đen
Black



Gernium sampanh
Champagne



Sơn trắng XF
White XF



Sơn xám XF
Gray XF



Sơn xám đá XF
Stone gray XF



Sơn cafe XF
Coffe XF



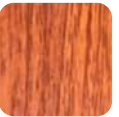
Sơn xám ánh kim
Metallic gray



Sơn đen XF
Black XF



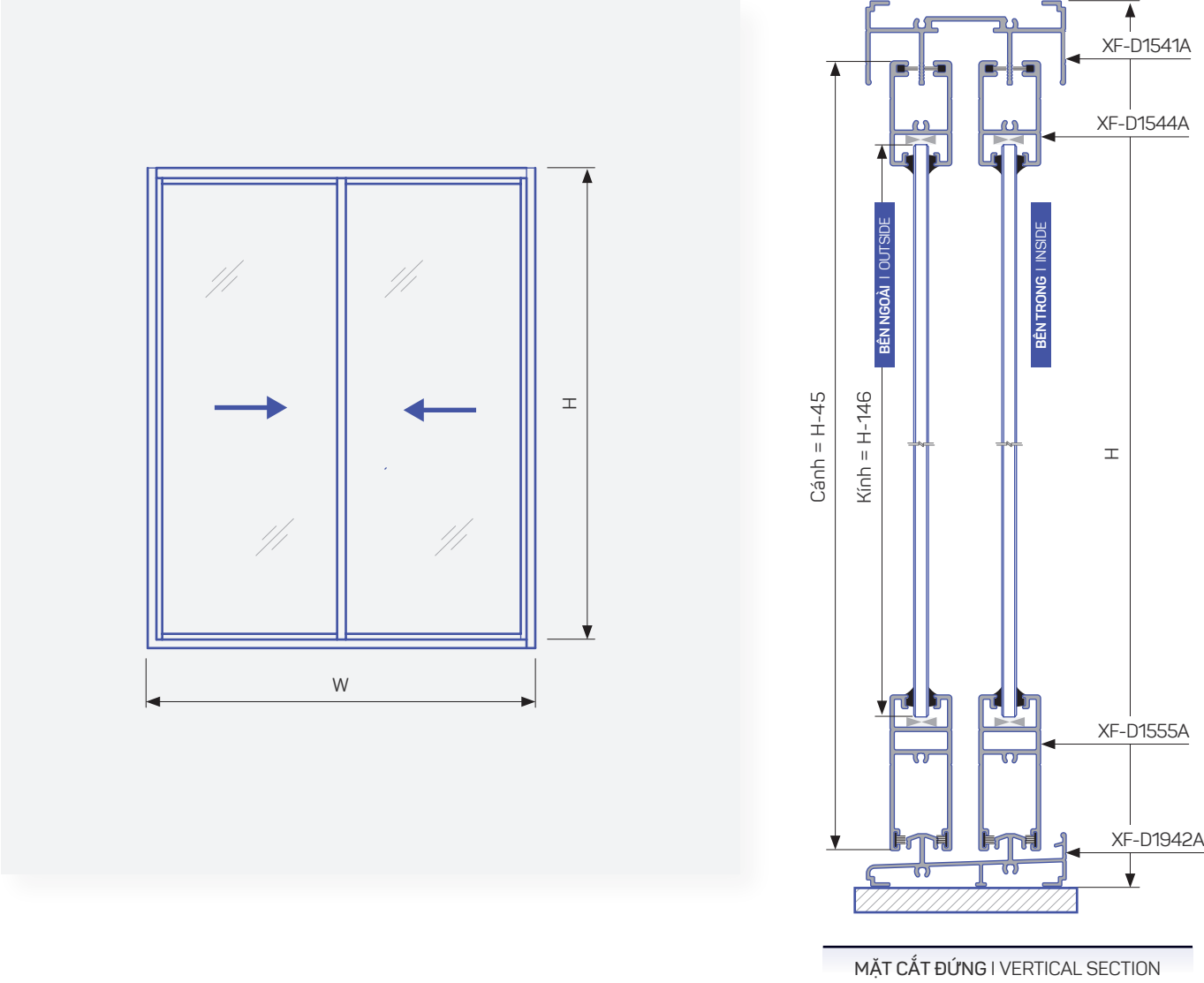
Vân gỗ nội thất
Interior wood grain



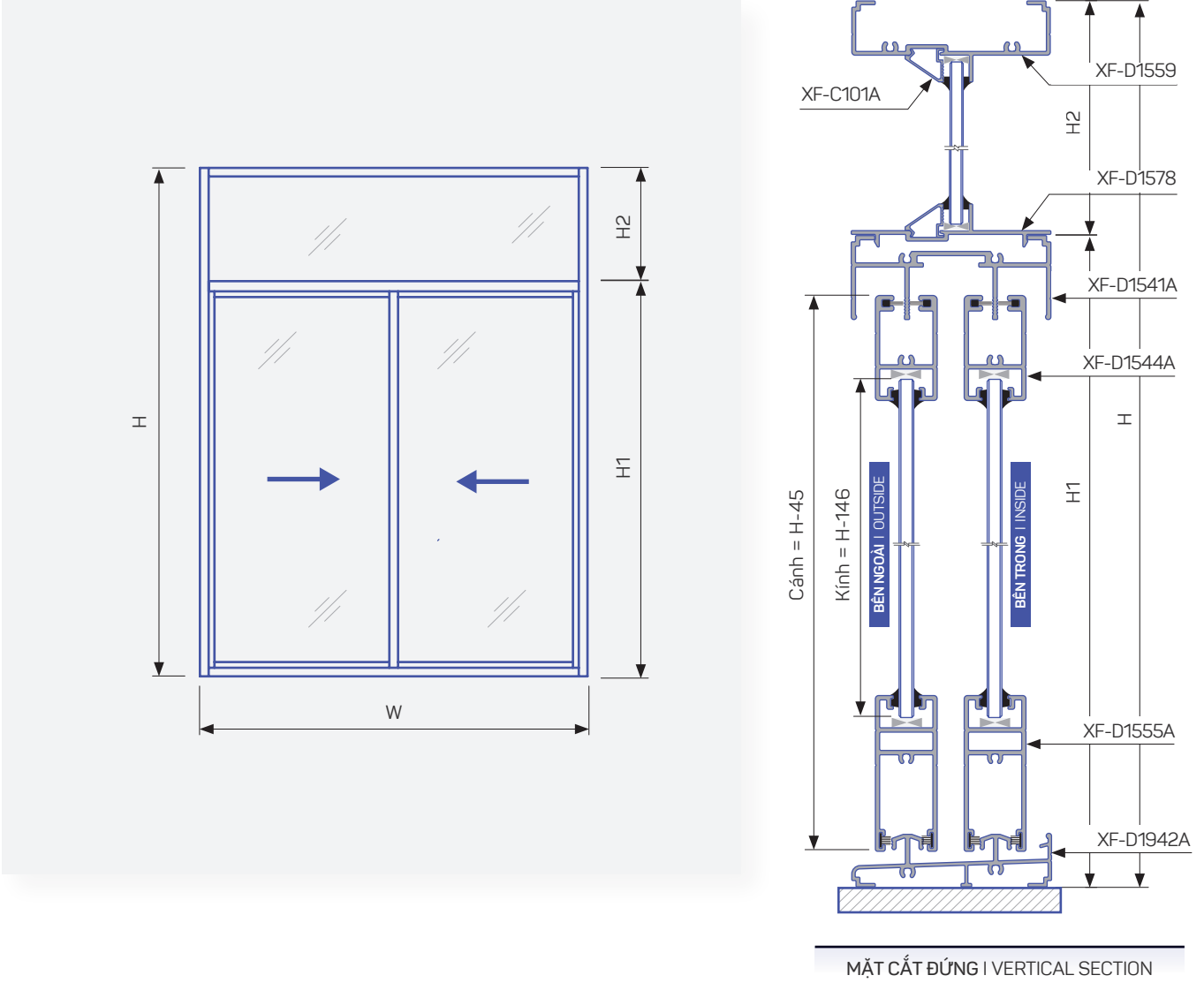
Vân gỗ campuchia
Cambodian wood grain

BẢN VẼ LẮP ĐẶT | INSTALLATION DRAWINGS

1. Cửa Đi 2 Cánh Mở Trượt
Sliding Door Rotating 2 Wings

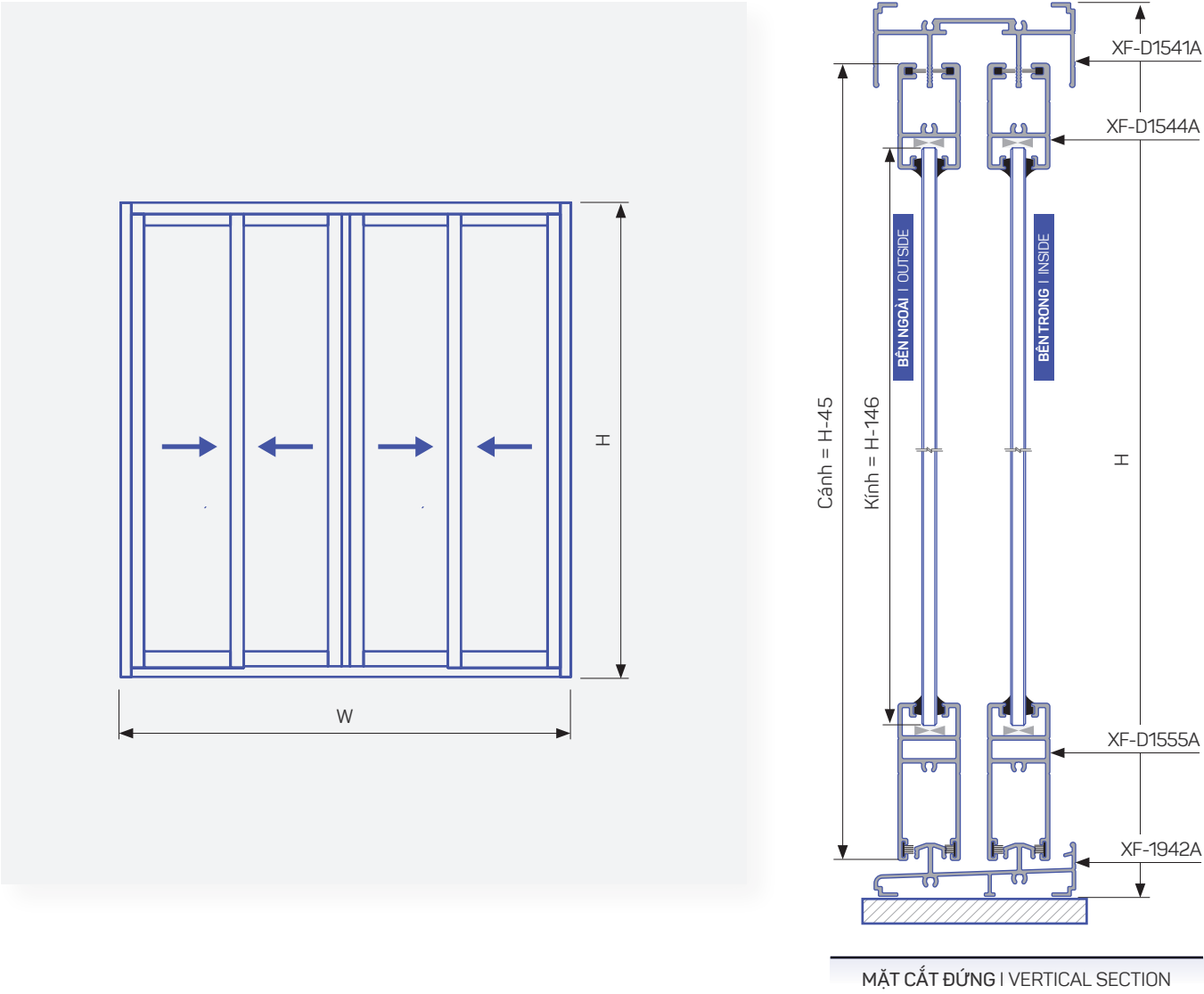


2. Cửa Đi 2 Cánh Mở Trượt Có Cố Định Trên
Sliding Doors Rotating 2 wings - Fixed Top

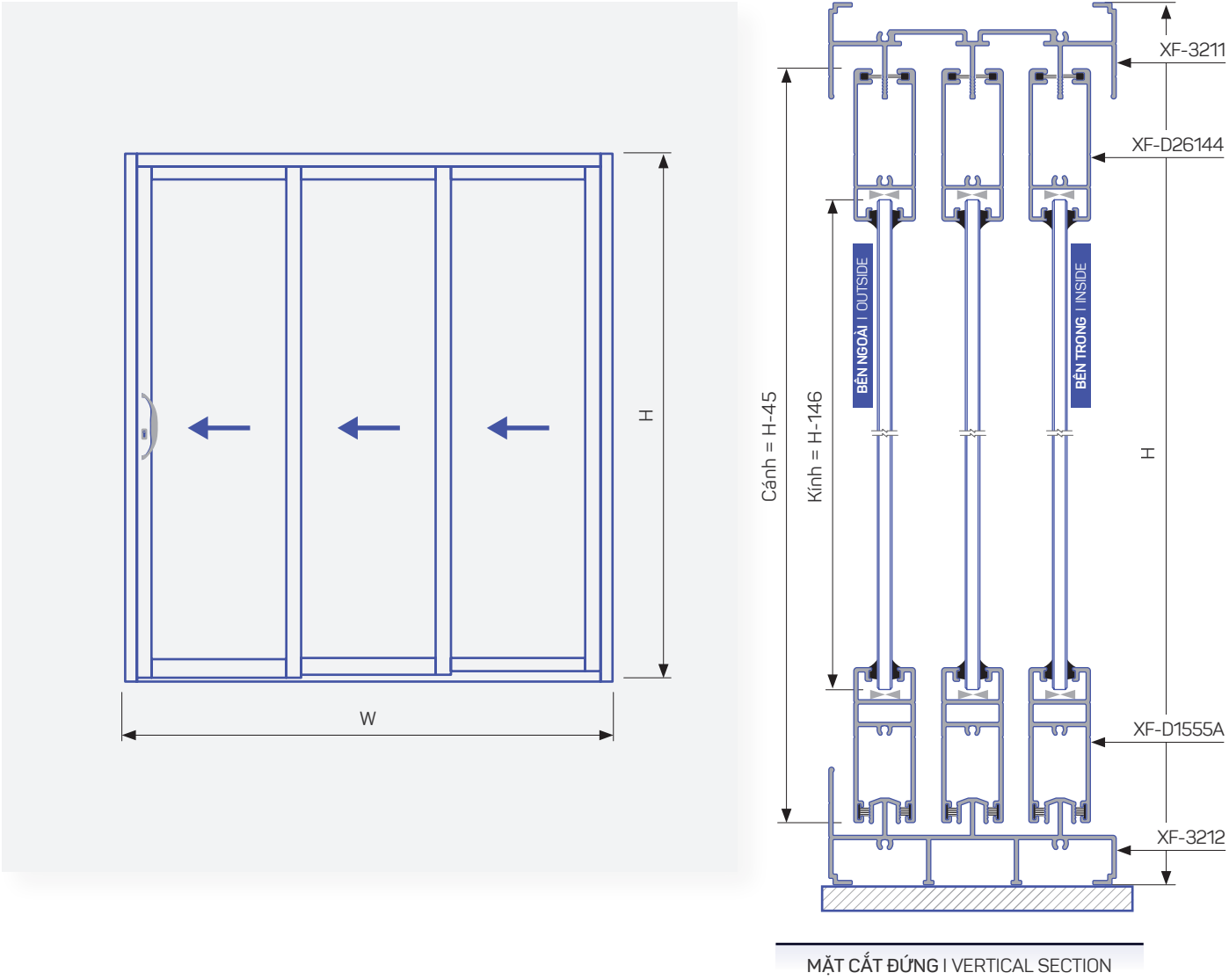


BẢN VẼ LẮP ĐẶT | INSTALLATION DRAWINGS

3. Cửa Đi 4 Cánh Mở Trượt
Sliding Doors Rotating 4 Wings

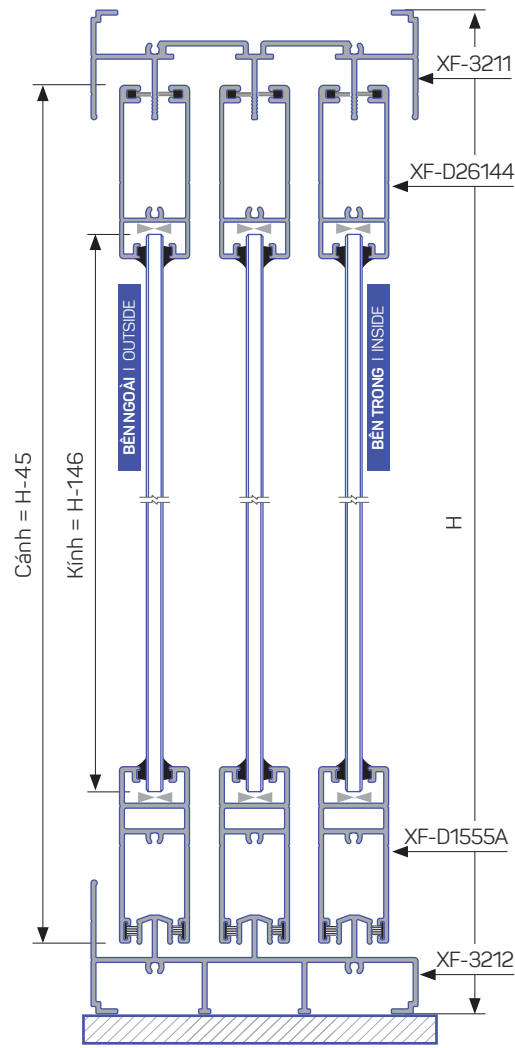
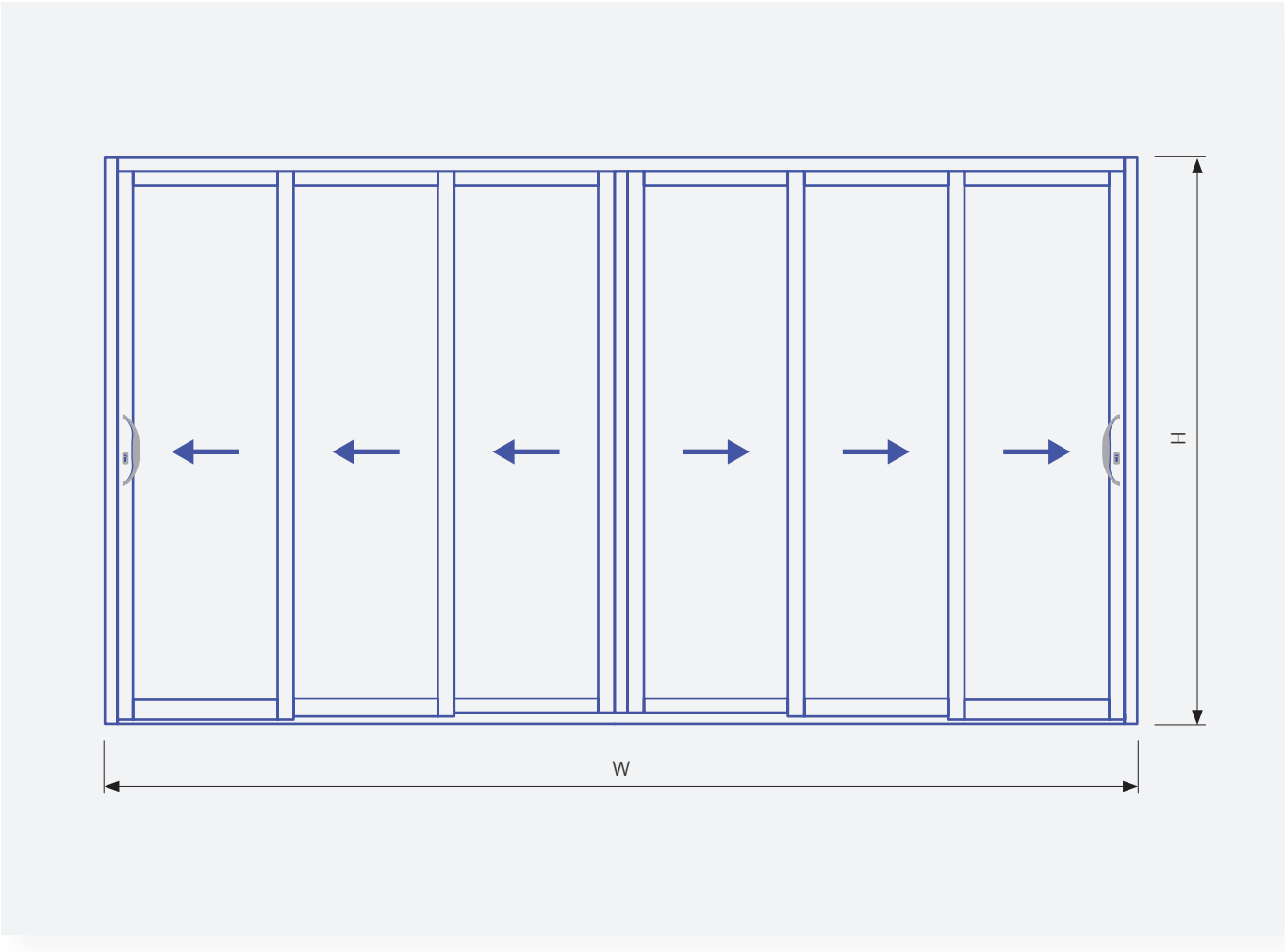


3. Cửa Đi 3 Cánh Mở Trượt 3 Ray
Sliding Doors Rotating 3 Wings 3 Rail

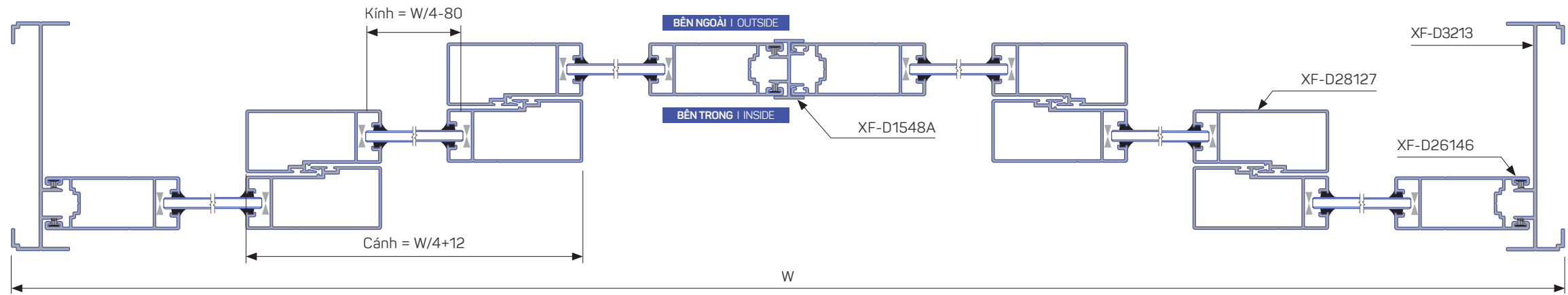


BẢN VẼ LẮP ĐẶT | INSTALLATION DRAWINGS

3. Cửa Đi 6 Cánh Mở Trượt 3 Ray
Sliding Doors Rotating 6 Wings 3 Rail

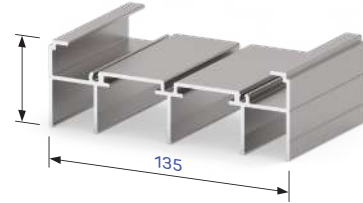
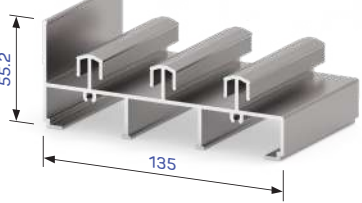
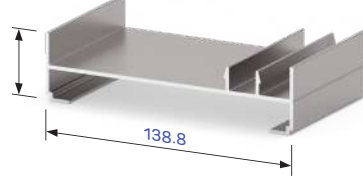
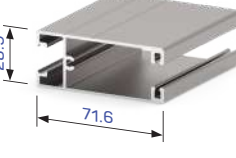
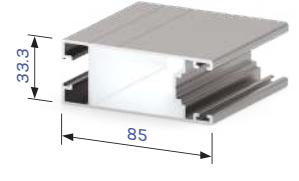
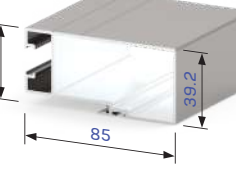


MẶT CẮT ĐỨNG | VERTICAL SECTION

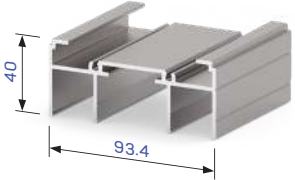
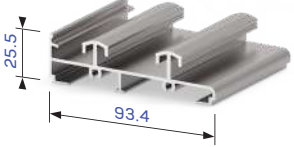
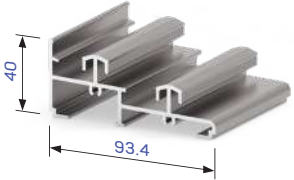
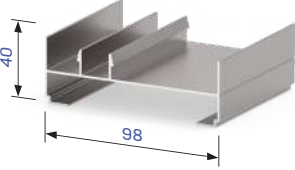
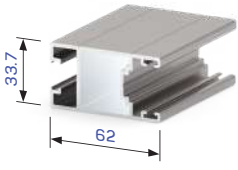
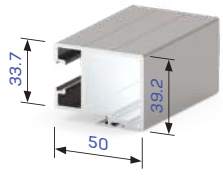
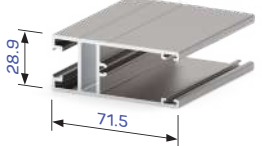
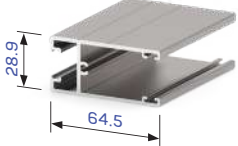
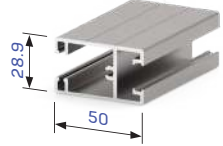
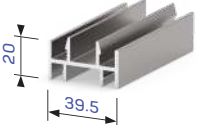
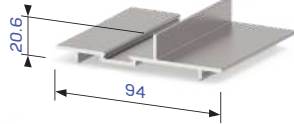
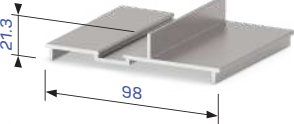
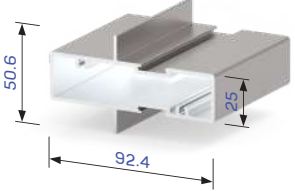
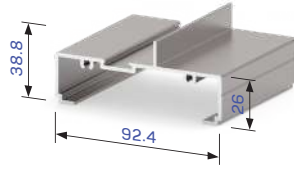
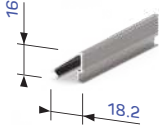


MẶT CẮT NGANG | HORIZONTAL SECTION

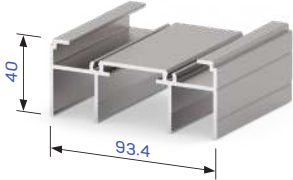
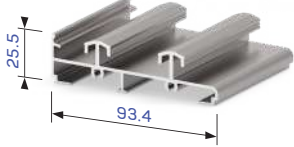
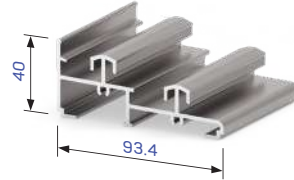
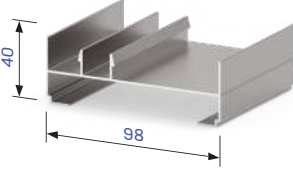
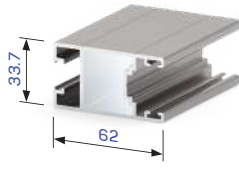
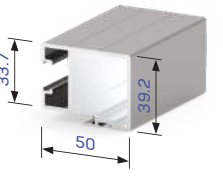
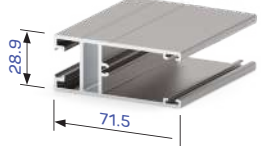
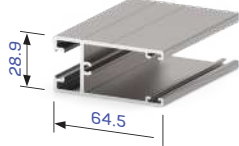
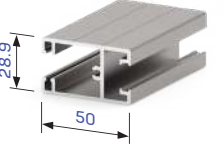
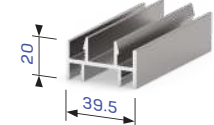
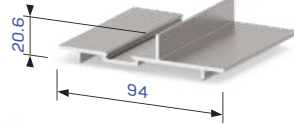
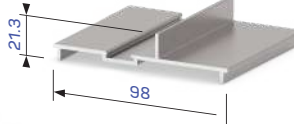
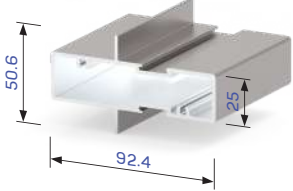
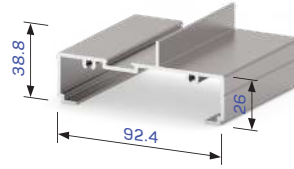
MẶT CẮT KỸ THUẬT CỦA ĐI TRƯỢT NHÔM HỆ GERNIUM 93 DÀY T: 2.0mm
TECHNICAL SECTION OF ALUMINIUM SLIDING DOOR GERNIUM 93 SYSTEM T: 2.0mm

Khung ngang trên Upper horizontal cover frame	Khung ngang dưới Below horizontal cover frame
 XF-D3211 T:2.0 - W:1.974 kg/m	 XF-D3212 T:2.0 - W:2.328kg/m
Khung đứng Vertical cover frame	Cánh ngang trên Upper horizontal wing
 XF-D3213 T:2.0 - W:1.367 kg/m	 XF-D26144 T:1.6 - W:1.057 kg/m
Cánh đứng trơn Smooth vertical wing	Cánh đứng móc Hooked vertical wing
 XF-D26146 T:1.6 - W:1.272 kg/m	 XF-D28127 T:1.6 - W:1.243 kg/m

MẶT CẮT KỸ THUẬT CỬA ĐI TRƯỢT NHÔM HỆ GERNIUM 93 DÀY T: 2.0mm
TECHNICAL SECTION OF ALUMINIUM SLIDING DOOR GERNIUM 93 SYSTEM T: 2.0mm

Khung bao ngang trên Upper horizontal cover frame  XF-D1541A T:2.0 - W:145 kg/m	Khung bao ngang dưới Below horizontal cover frame  XF-D1942A T:2.0 - W:1322 kg/m	Khung bao ngang dưới Below horizontal cover frame  XF-D1942 T:2.0 - W:11.559kg/m
Khung bao đứng Vertical cover frame  XF-D1543A T:2.0 - W:1.128 kg/m	Cánh đứng trơn Smooth vertical wing  XF-D1546A T:2.0 - W:1.287 kg/m	Cánh đứng móc Hooked vertical wing  XF-D1547A T:2.0 - W:1.096 kg/m
Cánh ngang dưới bên ngoài Below horizontal exterior wing  XF-D1555A T:2.0 - W:1.247 kg/m	Cánh ngang dưới bên trong Lower horizontal interior wing  XF-D1545A T:2.0 - W:1.008 kg/m	Ngang cánh trên Upper horizontal wing  XF-D1544A T:2.0 - W:0.898 kg/m
Nẹp đối đầu cửa 4 cánh Splint to confront the 4-wings door  XF-D1548A T:2.0 - W:0.628 kg/m	Nối khung vách kính Frame connection brace  XF-D1578 T:2.0 - W:0.678 kg/m	Nối khung vách kính Frame connection brace  XF-D1549A T:2.0 - W:0.714 kg/m
Đồ cố định cho vách kính Glass partition fixed frame  XF-D2618 T:2.0 - W:1.552 kg/m	Khung bao ổ chốt Latch cover frame  XF-D1559 T:2.0 - W:1.061 kg/m	Nẹp kính Glazing bead  XF-C101A T:0.9 - W:0.123 kg/m

MẶT CẮT KỸ THUẬT CỬA ĐI TRƯỢT NHÔM HỆ GERNIUM 93 DÀY 1.2mm
TECHNICAL SECTION OF ALUMINIUM SLIDING DOOR GERNIUM 93 SYSTEM T: 1.2mm

Khung bao ngang trên Upper horizontal cover frame  XF-D1541A T:1.4 - W:1.028kg/m	Khung bao ngang dưới Below horizontal cover frame  XF-D1942A T:1.4 - W:0.946 kg/m	Khung bao ngang dưới Below horizontal cover frame  XF-D1942 T:1.4 - W:1.074kg/m
Khung bao đứng Vertical cover frame  XF-D1543A T:1.4 - W:0.813 kg/m	Cánh đứng trơn Smooth vertical wing  XF-D1546A T:1.2 - W:0.853 kg/m	Cánh đứng móc Hooked vertical wing  XF-D1547A T:1.2 - W:0.716 kg/m
Cánh ngang dưới bên ngoài Below horizontal exterior wing  XF-D1555A T:1.2 - W:0.834 kg/m	Cánh ngang dưới bên trong Lower horizontal interior wing  XF-D1545A T:1.2 - W:0.682 kg/m	Ngang cánh trên Upper horizontal wing  XF-D1544A T:1.2 - W:0.65 kg/m
Nẹp đối đầu cửa 4 cánh Splint to confront the 4-wings door  XF-D1548A T:1.2 - W:0.437 kg/m	Nối khung vách kính Frame connection brace  XF-D1578 T:1.2 - W:0.44 kg/m	Nối khung vách kính Frame connection brace  XF-D1549A T:1.2 - W:0.438 kg/m
Đồ cố định cho vách kính Glass partition fixed frame  XF-D2618 T:1.2 - W:0.959 kg/m	Khung bao ổ chốt Lock cover frame  XF-D1559 T:1.2 - W:0.672 kg/m	

CỬA ĐI XẾP TRƯỢT
FOLDING DOOR

GERNIUM

63

Cửa đi xếp trượt Gernium 63 là mẫu cửa hiện đại. Với thiết kế đóng mở bằng cách vừa trượt vừa xếp lại gọn gàng. Thanh profile Gernium cao cấp được sản xuất theo tiêu chuẩn xuất khẩu. Khung cách nhỏ gọn cùng thiết kế đặc trưng. Hệ cửa này sẽ là giải pháp tối ưu cho các không gian mở lớn như cửa đi ra sân vườn, hồ bơi, resort nghỉ dưỡng cao cấp...

Gernium 63 folding door is a modern door model. With a design that opens and closes by both sliding and folding neatly. Premium Gernium profile bars manufacturing according to export standards. Compact frame with distinctive design. This door system will be the optimal solution for large open spaces such as doors to the garden, swimming pool, luxury resort...



ƯU ĐIỂM
ADVANTAGES


**Chống Ăn Mòn
Nước Biển**
Sea Water
Corrosion Resistance


Kín Gió
Wind Tightness


Kín Nước
Water Tightness

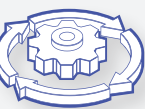

Cách Nhiệt
Temperature
Immunity


Chịu Bão
Storm
Resistant


**Thời Tiết
Khắc nghiệt**
Extreme
Weather


Cách Âm
Sound
Immunity


**Ngăn Cách
Ô Nhiễm**
Anti-Pollution


Bảo Trì Thấp
Low
Maintenance

CỬA ĐI XẾP TRƯỢT
FOLDING DOOR

GERNIUM 63



THÔNG SỐ KỸ THUẬT
SPECIFICATIONS

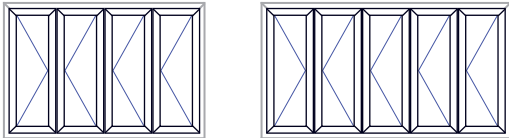
- Bề rộng khung nhôm (mm)
Width of aluminium frame (mm)

62.8
- Độ dày nhôm (mm)
Aluminium thickness (mm)

1.2~4
- Chiều dày kính (mm)
Glass thickness (mm)

5~8 or 19~24

QUY CÁCH THÔNG DỤNG
POPULAR SPECIFICATIONS



PHỤ KIỆN ĐỒNG BỘ
SYNCHRONISES ACCESSORIES

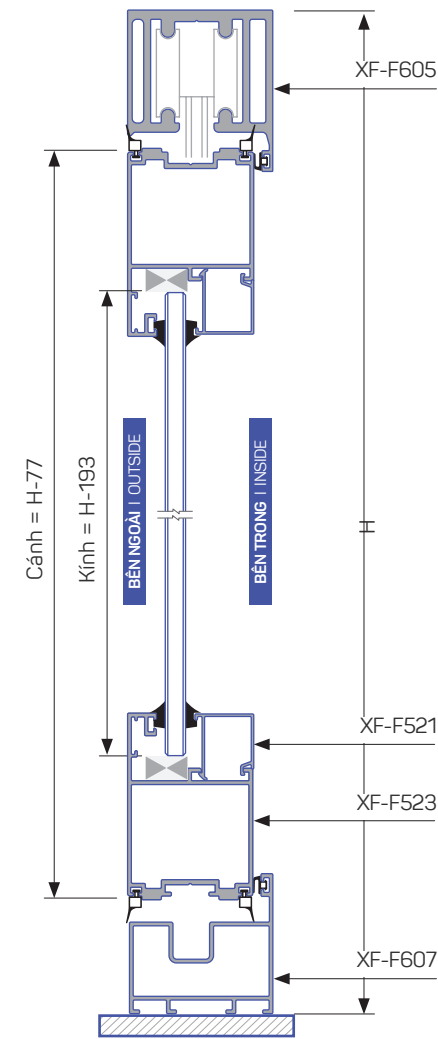
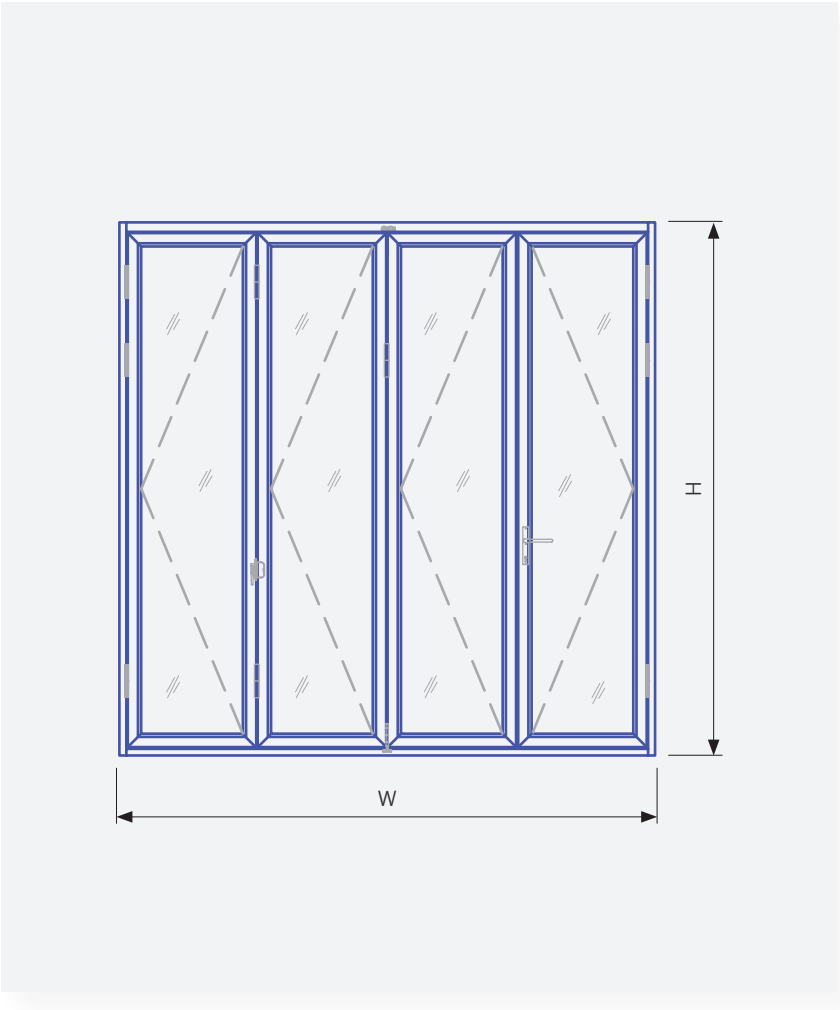


MÀU SẮC
COLORS

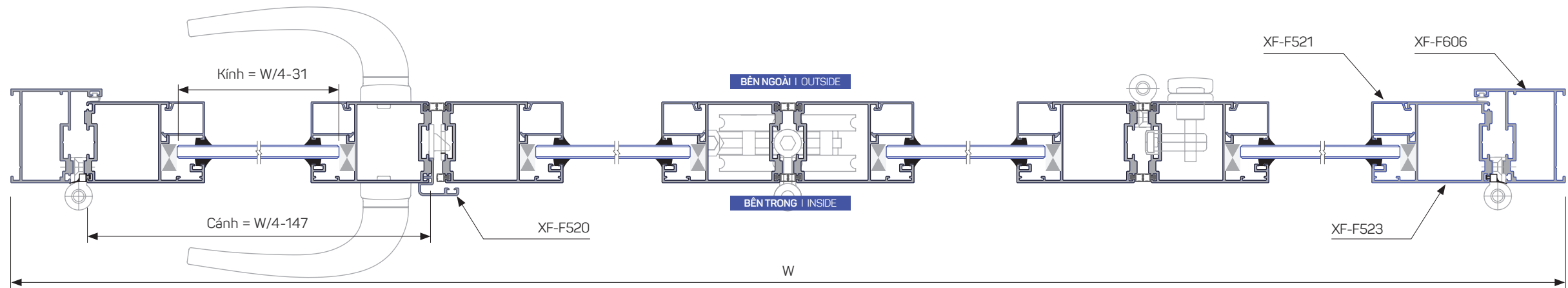


BẢN VẼ LẮP ĐẶT | INSTALLATION DRAWINGS

1. Cửa Đi Xếp Trượt 4 Cánh
Folding Doors Rotating 4 Wings



MẶT CẮT ĐỨNG | VERTICAL SECTION



MẶT CẮT NGANG | HORIZONTAL SECTION

MẶT CẮT KỸ THUẬT CỬA ĐI XẾP TRƯỢT NHÔM HỆ GERNIUM 63 DÀY 1.5mm
TECHNICAL SECTION OF ALUMINIUM FOLDING DOOR GERNIUM 63 T: 1.5mm

Nẹp cánh xếp trượt Folding wing splint XF-F520 T:1.2 - W:0.232 kg/m	Ray dưới âm xếp trượt Recessed bottom folding rail XF-C5409 T:2.0 - W:0.613 kg/m	Pat liên kết khung bao đứng & ray trên Vertical frame & upper track connector bracket XF-F608 T:1.75 - W:1.136 kg/m
Ray xếp trượt Folding rail XF-F2345 T:2.0 - W:1.360 kg/m	Đứng khung bao xếp trượt Folding vertical cover frame XF-F606 T:1.5 - W:1.030kg/m	Máng treo bánh xe xếp trượt Folding hanging wheel track XF-F605 T:4.0 - W:3.085 kg/m
Ray dưới nối xếp trượt Under connect folding rail XF-F607 T:1.5 - W:1.065 kg/m	Cánh xếp trượt Folding door wing XF-F523 T:1.5 - W:1.253 kg/m	Nẹp kính xếp trượt Folding glazing bead XF-F521 T:1.0 - W:0.222 kg/m

MẶT DỰNG KHUNG NỔI
CURTAIN WALL EMBOSSED FRAME

GERNIUM

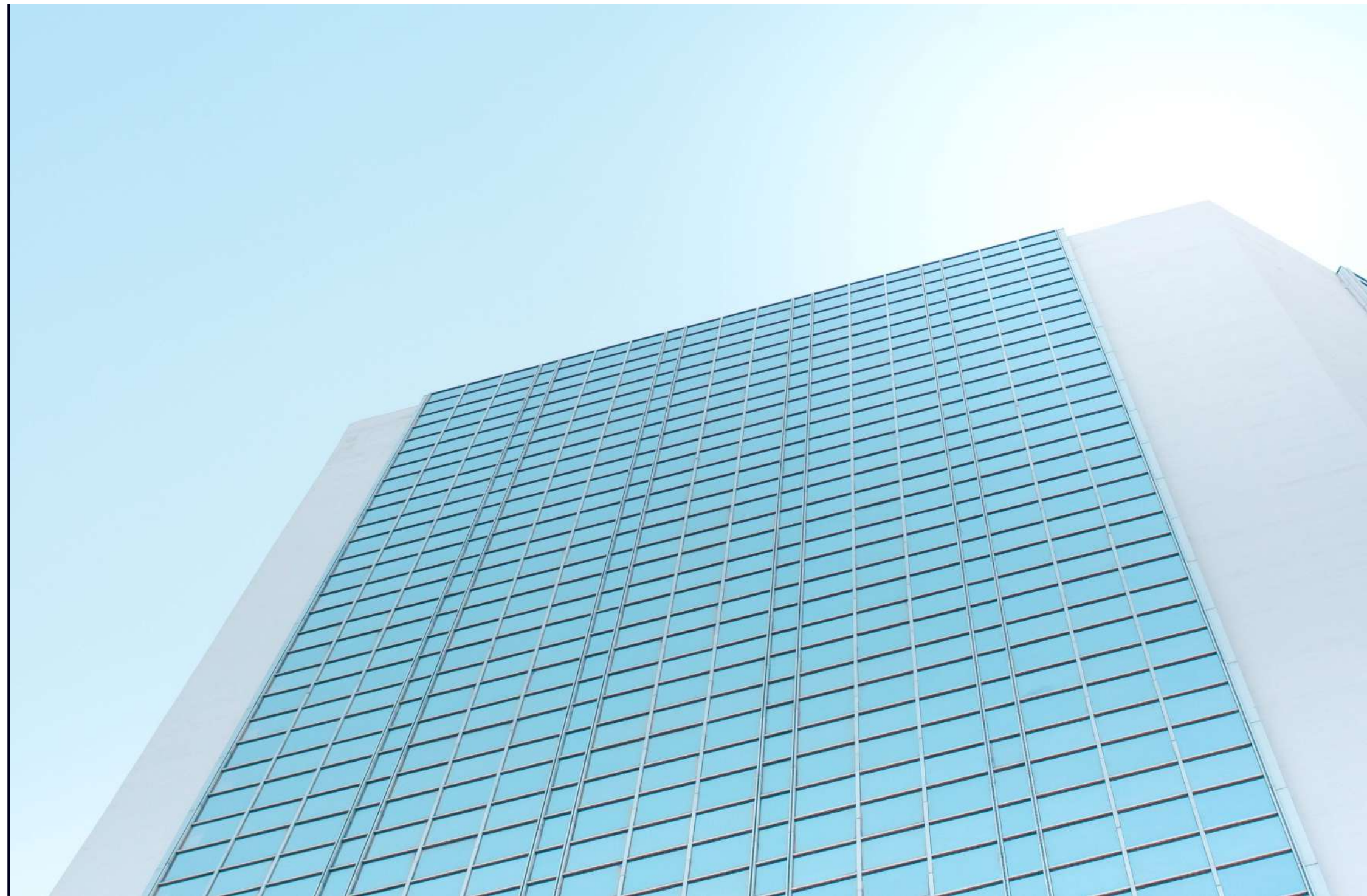
65

Thanh profile Gernium 65 có cấu trúc dạng hộp chia thành nhiều khoang trống có khả năng chịu lực vô cùng lớn.

Mặt dựng khung nổi Gernium hệ 65 tạo nên hệ thống vững chắc, khả năng bám chịu cao. Kết cấu kín khít, đảm bảo độ cách âm và cách nhiệt và chống thấm tuyệt đối.

Gernium 65 profile bar has a significant bearing capacity, by tube structures that divided into many empty compartments.

Gernium 65 curtain wall embossed frames create a robust system with high stick ability. Tightness structure ensures sound and temperature immunity and waterproofing completely.



ƯU ĐIỂM
ADVANTAGES



**Chống Ăn Mòn
Nước Biển**
Sea Water
Corrosion Resistance



Kín Gió
Wind Tightness



Kín Nước
Water Tightness



Cách Nhiệt
Temperature
Immunity



Chịu Bão
Storm
Resistant



**Thời Tiết
Khắc nghiệt**
Extreme
Weather



Cách Âm
Sound
Immunity



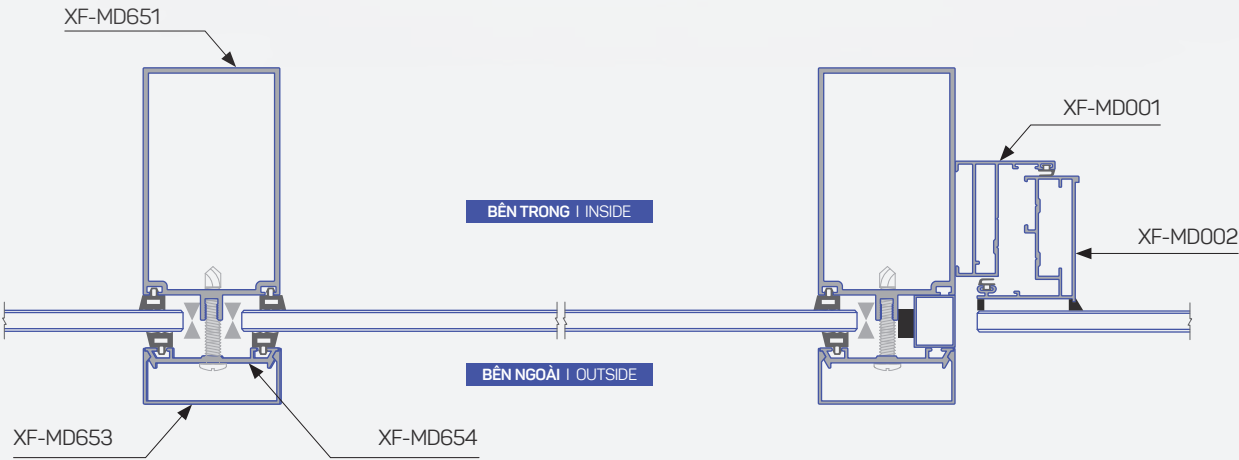
**Ngăn Cách
Ô Nhiễm**
Anti-Pollution



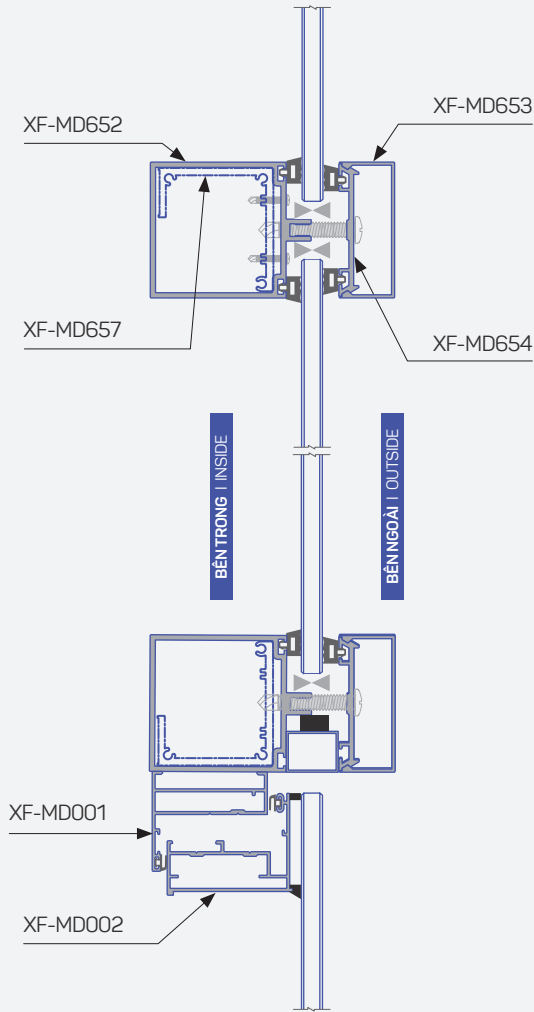
Bảo Trì Thấp
Low
Maintenance

MẶT DỰNG KHUNG NỔI
CURTAIN WALL EMBOSSED FRAME

GERNIUM 65



MẶT CẮT NGANG / HORIZONTAL SECTION

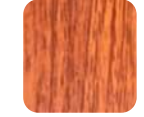


MẶT CẮT ĐỨNG / VERTICAL SECTION

THÔNG SỐ KỸ THUẬT
SPECIFICATIONS

• Bề rộng khung nhôm (mm) Width of aluminium frame (mm)	64.8
• Độ dày nhôm (mm) Aluminium thickness (mm)	1.5 - 3.0
• Chiều dày kính (mm) Glass thickness (mm)	5-8 or 19-24

MÀU SẮC
COLORS

		
Gernium trắng White	Gernium nâu Brown	Gernium ghi Gray
		
Gernium đen Black	Gernium sampanh Champagne	Sơn trắng XF White XF
		
Sơn xám XF Gray XF	Sơn xám đá XF Stone gray XF	Sơn cafe XF Coffe XF
		
Sơn xám ánh kim Metallic gray	Vân gỗ nội thất Interior wood grain	Vân gỗ campuchia Cambodian wood grain
		
Sơn đen XF Black XF		

MẶT DỰNG KHUNG CHÌM
CURTAIN WALL FLOATING FRAME

GERNIUM

65

Gernium 65 là hệ sản phẩm chuyên dùng sản xuất, lắp ghép các loại vách ngăn, vách tường với độ rộng lớn nhất là 65mm.

Gernium 65 khung nhôm chìm với khả năng tạo hình linh hoạt, thiết kế nhiều kiểu dáng khác nhau, phù hợp với nhiều loại kiến trúc. Đảm bảo các yếu tố cách âm, cách nhiệt hiệu quả và đáp ứng tốt nguồn ánh sáng tự nhiên.

Gernium 65 is a specialized production system for the production and assembly of partitions and walls with the largest width of 65mm.

Gernium 65 sink aluminium frame with flexible forming ability, designed in many different designs, suitable for many types of architecture. Ensure compelling sound and heat insulation elements and respond well to natural light sources.



ƯU ĐIỂM

ADVANTAGES



**Chống Ăn Mòn
Nước Biển**
Sea Water
Corrosion Resistance



Kín Gió
Wind Tightness



Kín Nước
Water Tightness



Cách Nhiệt
Temperature
Immunity



Chịu Bão
Storm
Resistant



**Thời Tiết
Khắc nghiệt**
Extreme
Weather



Cách Âm
Sound
Immunity



**Ngăn Cách
Ô Nhiễm**
Anti-Pollution

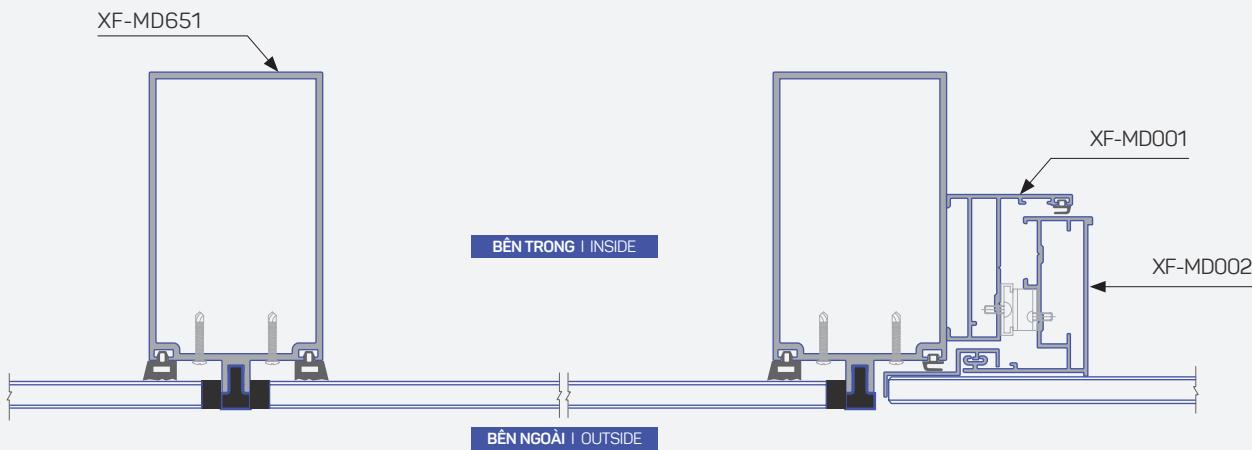


Bảo Trì Thấp
Low
Maintenance

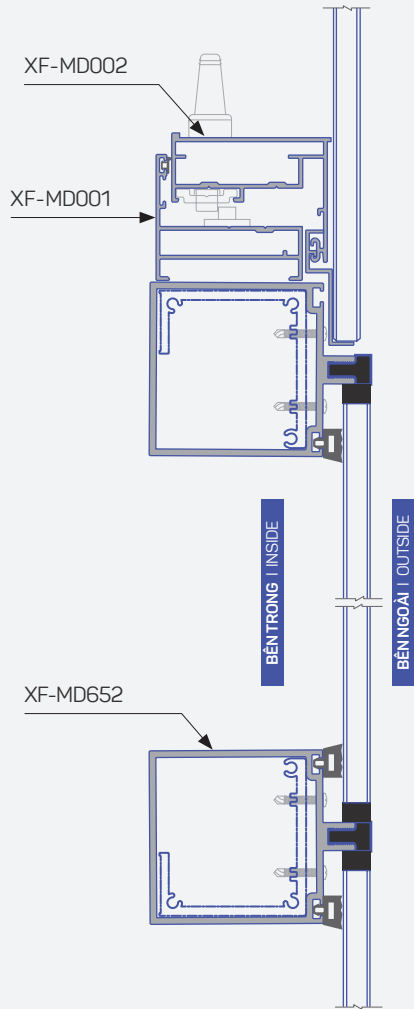
MẶT DỰNG KHUNG CHÌM

CURTAIN WALL FLOATING FRAME

GERNIUM 65



MẶT CẮT NGANG | HORIZONTAL SECTION



MẶT CẮT ĐỨNG | VERTICAL SECTION

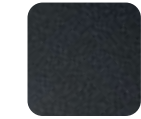
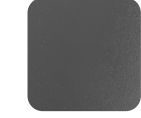
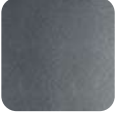
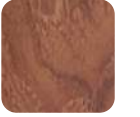
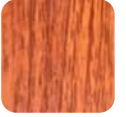
THÔNG SỐ KỸ THUẬT

SPECIFICATIONS

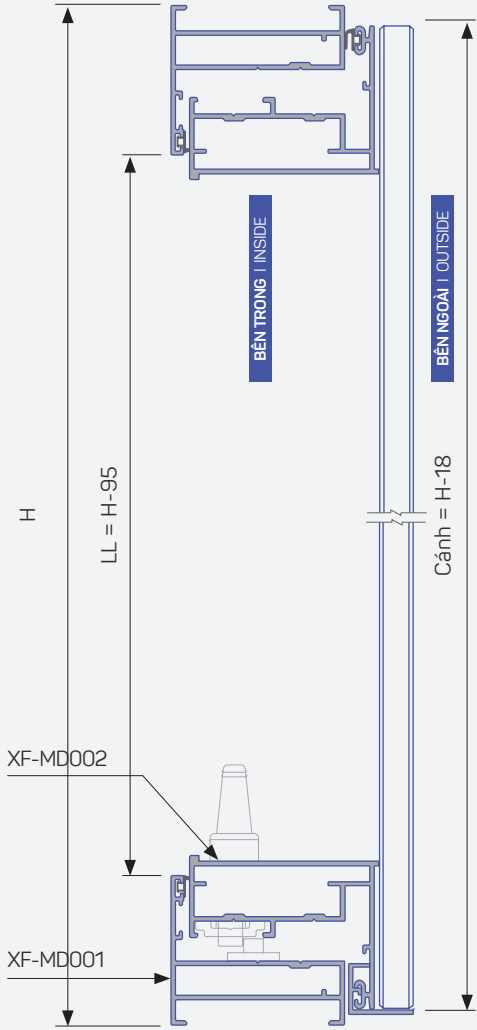
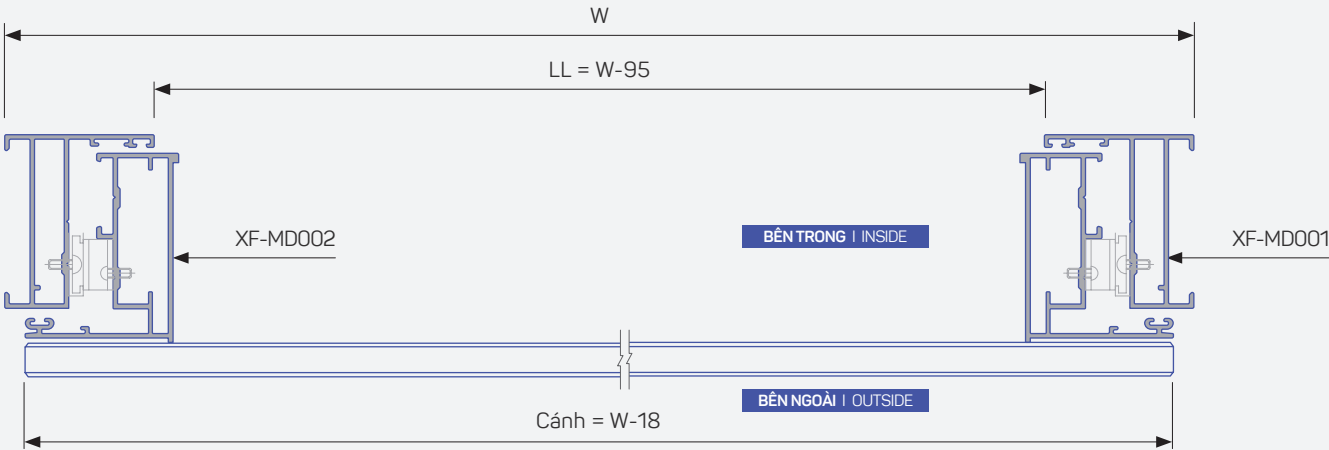
- | | |
|--|--------------|
| • Bề rộng khung nhôm (mm)
Width of aluminium frame (mm) | 64.8 |
| • Độ dày nhôm (mm)
Aluminium thickness (mm) | 1.5 - 3.0 |
| • Chiều dày kính (mm)
Glass thickness (mm) | 5-8 or 19-24 |

MÀU SẮC

COLORS

		
Gernium trắng White	Gernium nâu Brown	Gernium ghi Gray
		
Gernium đen Black	Gernium sampanh Champagne	Sơn trắng XF White XF
		
Sơn xám XF Gray XF	Sơn xám đá XF Stone gray XF	Sơn cafe XF Coffe XF
		
Sơn xám ánh kim Metallic gray	Vân gỗ nội thất Interior wood grain	Vân gỗ campuchia Cambodian wood grain
		
Sơn đen XF Black XF		

CỬA BẬT GIẤU ĐỐ
HIDDEN PUZZLE TOP HUNG DOOR **GERNIUM 65**



THÔNG SỐ KỸ THUẬT
SPECIFICATIONS

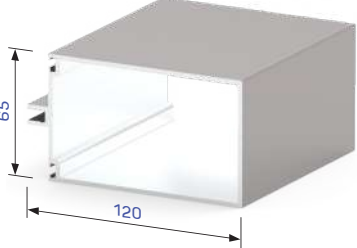
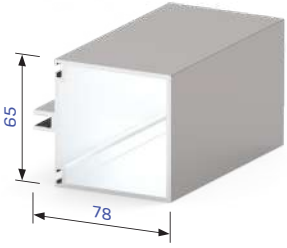
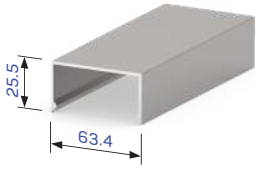
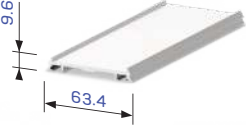
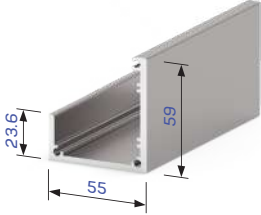
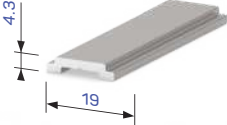
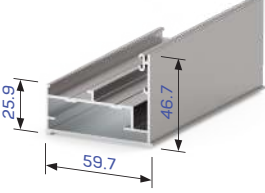
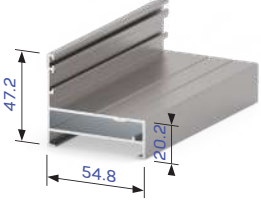
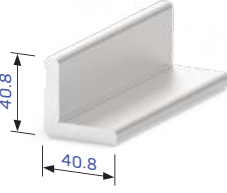
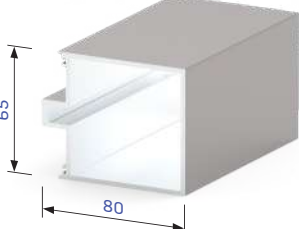
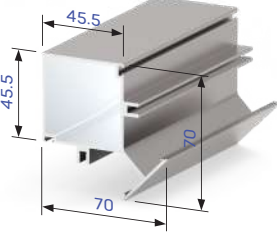
- Bề rộng khung nhôm (mm)
Width of aluminium frame (mm) **54.8**
- Độ dày nhôm (mm)
Aluminium thickness (mm) **1.0, 1.3, 1.8, 2.0**
- Chiều dày kính (mm)
Glass thickness (mm) **5-8 or 19-24**

MÀU SẮC
COLORS

Gernium trắng White	Gernium nâu Brown	Gernium ghi Gray
Gernium đen Black	Gernium sampanh Champagne	Sơn trắng XF White XF
Sơn xám XF Gray XF	Sơn xám đá XF Stone gray XF	Sơn cafe XF Coffe XF
Sơn xám ánh kim Metallic gray	Vân gỗ nội thất Interior wood grain	Vân gỗ campuchia Cambodian wood grain
Sơn đen XF Black XF		

MẶT CẮT KỸ THUẬT MẶT DỰNG HỆ GERNIUM 65

TECHNICAL SECTION OF GERNIUM CURTAIN WALL SYSTEM 65

Thanh đứng 65*120 Vertical bar 65*120  XF-MD651 T:2.5 - W:2.549 kg/m	Thanh ngang 65*77 Horizontal bar 65*77  XF-MD652 T:2.5 - W:1.966 kg/m	Nắp đáy khung nhôm nổi Embossed frame cap  XF-MD653 T:1.5 - W:0.493 kg/m
Nẹp khung nhôm nổi Embossed frame splint  XF-MD654 T:2.3 - W:0.527 kg/m	Pat liên kết Pat connection  XF-MD657 T:3.2 - W:1.316 kg/m	Thanh truyền khóa đa điểm Multi-point locking transmission rod  XF-C459 T:2.3 - W:0.139 kg/m
Cánh cửa bật mặt dựng Top hung wing curtain wall  XF-MD002 T:1.5 - W:0.967 kg/m	Khung bao cửa mặt dựng Curtain wall cover frames  XF-MD001 T:1.5 - W:0.796 kg/m	Ke liên kết cánh và cửa bật Angle connection of wing and top hung  XF-C107 T:8.7 - W:1.558 kg/m
Thanh đứng 114*56 Vertical bar 114*56  XF-MD501 T:3.0 - W:2.710 kg/m	Thanh đứng 80*65 Vertical bar 80*65  XF-MD461 T:2.5 - W:1.996 kg/m	Thanh đứng góc 90° Angle vertical bar 90°  XF-MD655 T:2.5 - W:2.673 kg/m



HỆ VÁT CẠNH
CHAMFER SYSTEM

GERNIUM

Cửa Gernium hệ vát cạnh là sự kết hợp hài hòa của rất nhiều chi tiết thiết kế, hệ thống cạnh thanh cánh được vát góc đem đến độ vững chắc nổi bật và khả năng kín khít cho dòng sản phẩm.
Bề mặt được xử lý sơn, xi Anod hiện đại chống mài mòn, gỉ sét, làm tăng tuổi thọ sử dụng cho sản phẩm.

Gernium chamfer system door is a harmonious combination of many design details, and the beveled wing bar edge system provides outstanding solidity and tight sealing for the product line.
In addition, the surface treats with paint modernly Anod plating to resist wear and rust, increasing the product's life.



ƯU ĐIỂM
ADVANTAGES


**Chống Ăn Mòn
Nước Biển**
Sea Water
Corrosion Resistance


Kín Gió
Wind Tightness


Kín Nước
Water Tightness


Cách Nhiệt
Temperature
Immunity


Chịu Bão
Storm
Resistant


**Thời Tiết
Khắc nghiệt**
Extreme
Weather


Cách Âm
Sound
Immunity


**Ngăn Cách
Ô Nhiễm**
Anti-Pollution


Bảo Trì Thấp
Low
Maintenance

HỆ VÁT CẠNH
CHAMFER SYSTEM

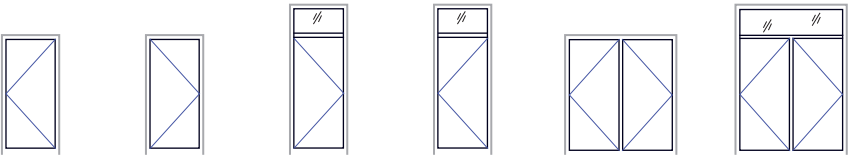
GERNIUM



THÔNG SỐ KỸ THUẬT
SPECIFICATIONS

• Bề rộng khung nhôm (mm) Width of aluminium frame (mm)	54.8
• Độ dày nhôm (mm) Aluminium thickness (mm)	1.0
• Chiều dày kính (mm) Glass thickness (mm)	5-8 or 19-24

QUY CÁCH THÔNG DỤNG
POPULAR SPECIFICATIONS



PHỤ KIỆN ĐỒNG BỘ
SYNCHRONISES ACCESSORIES



Bản lề
Hinger



Tay nắm
Handle



Thanh truyền động
Actuator rod



Khóa đa điểm
Multi point lock



Chốt âm
Socket rod



Gioăng
Gasket



Chụp đỡ động
PVC Spigot

MÀU SẮC
COLORS



Gernium trắng
White



Gernium nâu
Brown



Gernium ghi
Gray



Gernium đen
Black



Gernium sampanh
Champagne



Son trắng XF
White XF



Son xám XF
Gray XF



Son xám đá XF
Stone gray XF



Son cafe XF
Coffe XF



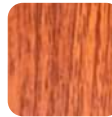
Son xám ánh kim
Metallic gray



Son đen XF
Black XF



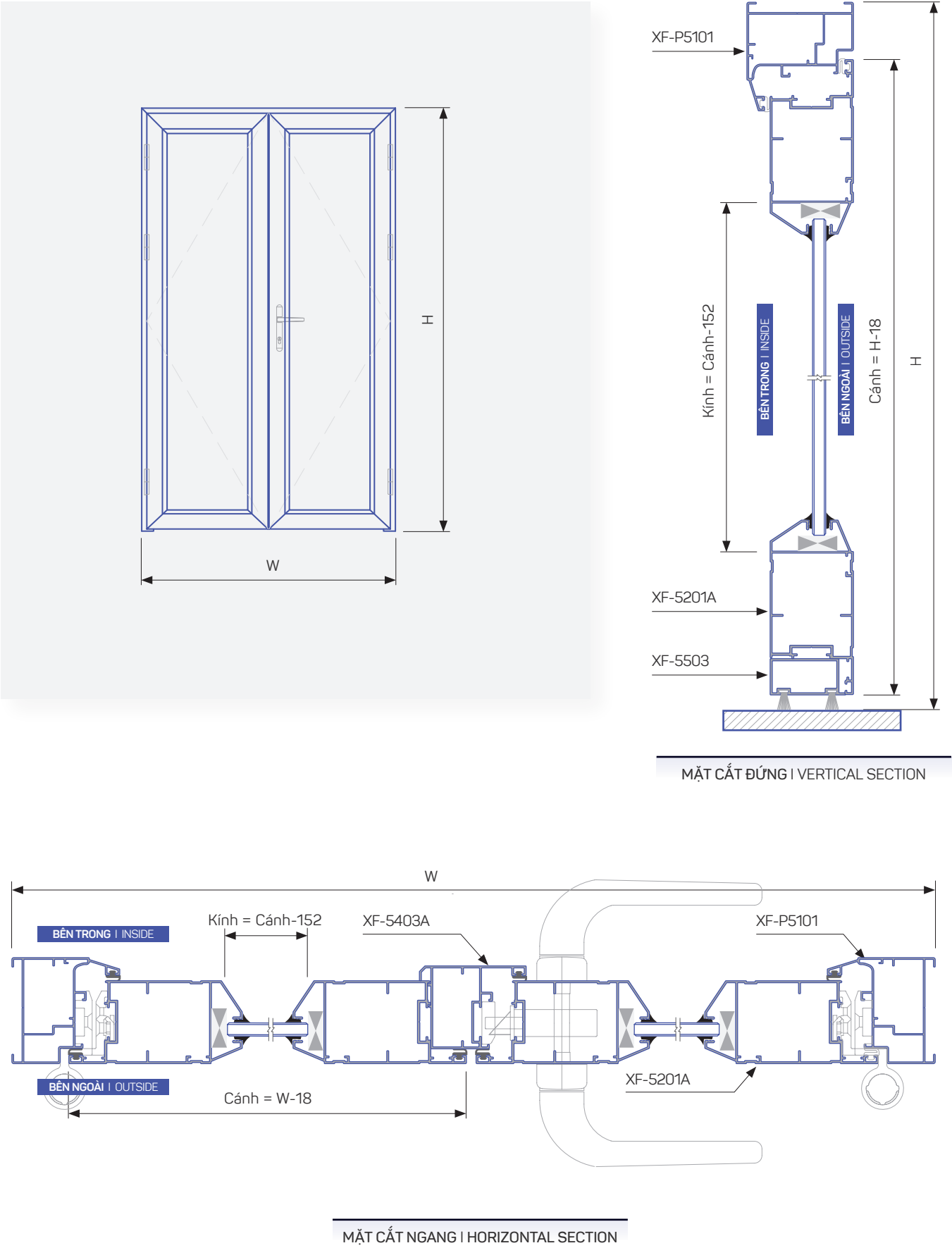
Vân gỗ nội thất
Interior wood grain



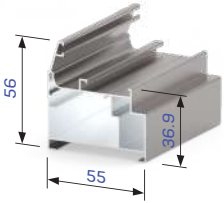
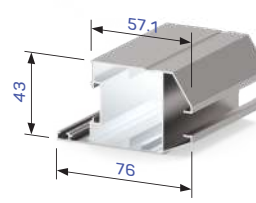
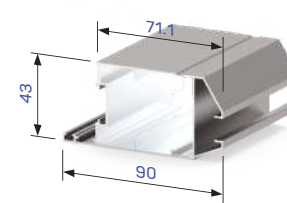
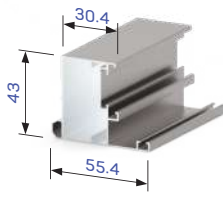
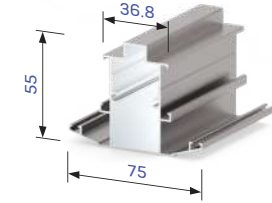
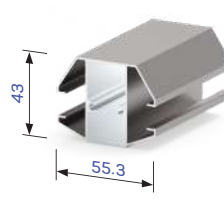
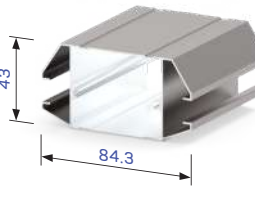
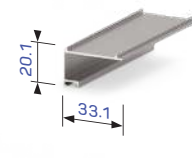
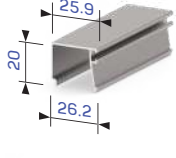
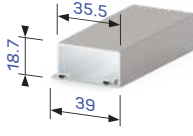
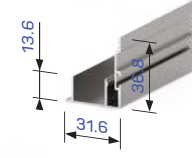
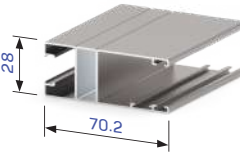
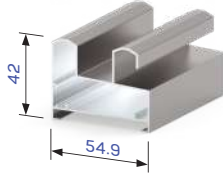
Vân gỗ campuchia
Cambodian wood grain

BẢN VẼ LẮP ĐẶT | INSTALLATION DRAWINGS

1. Cửa Đi 2 Cánh Mở Ngoài
Side Hung Door 2 Wings Open Outside



MẶT CẮT KỸ THUẬT CỬA NHÔM GERNIUM HỆ VÁT CẠNH 55
TECHNICAL SECTION OF ENGINEERING CUTTING EYES OF GERNIUM SYSTEM 55

Khung bao Cover frame	Cánh cửa sổ Window frame	Cánh cửa đi Cover frame
 XF-P5101 T:0.9 - W:0.655 kg/m	 XF-5301A T:0.9 - W:0.734 kg/m	 XF-5201A T:1.0 - W:0.885 kg/m
Đồ động (dùng chung) Moving bar (Shared)	Đồ cố định chia cánh Fixed bar divide wing	Đồ cố định cửa sổ Window fixed bar
 XF-5403A T:1.0 - W:0.591 kg/m	 XF-5402 T:1.0 - W:0.786 kg/m	 XF-5302B T:0.9 - W:0.736 kg/m
Đồ cố định cửa đi Window fixed bar	Ốp đáy cửa đi Door bottom seal	Nẹp kính Glazing bead
 XF-5302A T:0.9 - W:0.828 kg/m	 XF-5503A T:1.0 - W:0.183 kg/m	 XF-S13A T:0.9 - W:0.194 kg/m
Ốp đáy cửa đi Door bottom seal	Ốp móc Hook cover	Cánh trơn Smooth wing frame
 XF-5503 T:1.0 - W:0.351 kg/m	 XF-5603 T:1.0 - W:0.301 kg/m	 XF-5602 T:1.0 - W:0.674 kg/m
Khung bao Cover frame	 XF-5601 T:1.0 - W:0.688 kg/m	

HỆ 1000
1000 SYSTEM
GERNIUM

Cửa đi khung bao 1000 được lắp ghép từ các thanh profile Gernium cao cấp. Với kích thước khung bao lớn tạo nên độ vững chắc và sang trọng. Đặc biệt, hợp kim nhôm 6063 đạt tiêu chuẩn quốc tế, thanh nhôm bản lớn tới 100 - 110mm.

Gernium 1000 assembled from high-class Gernium profile bars. A large cover frame size creates firmness and luxury. In particular, 6063 aluminium alloy meets international standards, large aluminium bars up to 100-110mm.



ƯU ĐIỂM
ADVANTAGES



**Chống Ăn Mòn
Nước Biển**
Sea Water
Corrosion Resistance



Kín Gió
Wind Tightness



Kín Nước
Water Tightness



Cách Nhiệt
Temperature
Immunity



Chịu Bão
Storm
Resistant



**Thời Tiết
Khắc nghiệt**
Extreme
Weather



Cách Âm
Sound
Immunity



**Ngăn Cách
Ô Nhiễm**
Anti-Pollution



Bảo Trì Thấp
Low
Maintenance

HỆ 1000
1000 SYSTEM

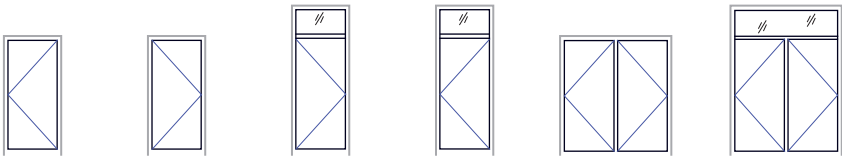
GERNIUM



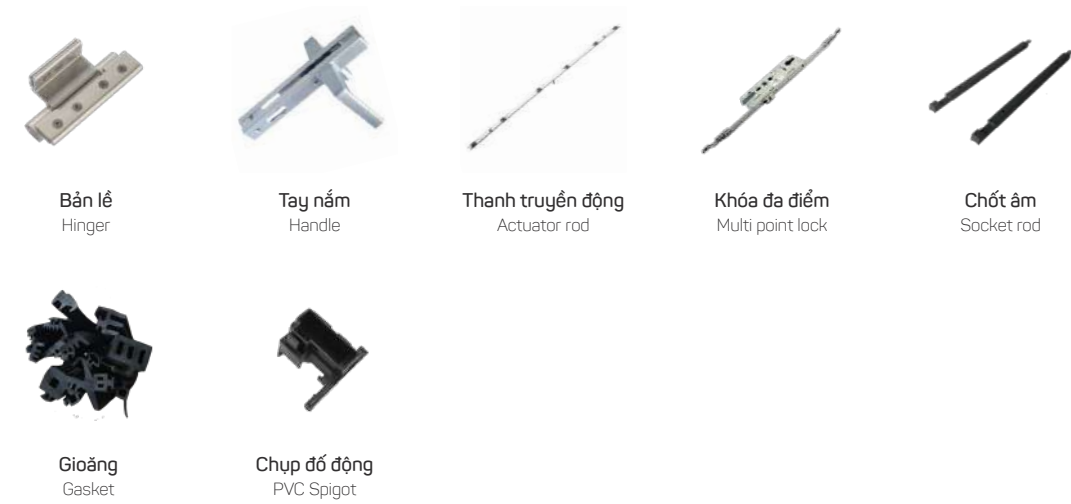
THÔNG SỐ KỸ THUẬT
SPECIFICATIONS

• Bề rộng khung nhôm (mm) Width of aluminium frame (mm)	99.8
• Độ dày nhôm (mm) Aluminium thickness (mm)	1.4, 2.0
• Chiều dày kính (mm) Glass thickness (mm)	5-8 or 19-24

QUY CÁCH THÔNG DỤNG
POPULAR SPECIFICATIONS



PHỤ KIỆN ĐỒNG BỘ
SYNCHRONISES ACCESSORIES

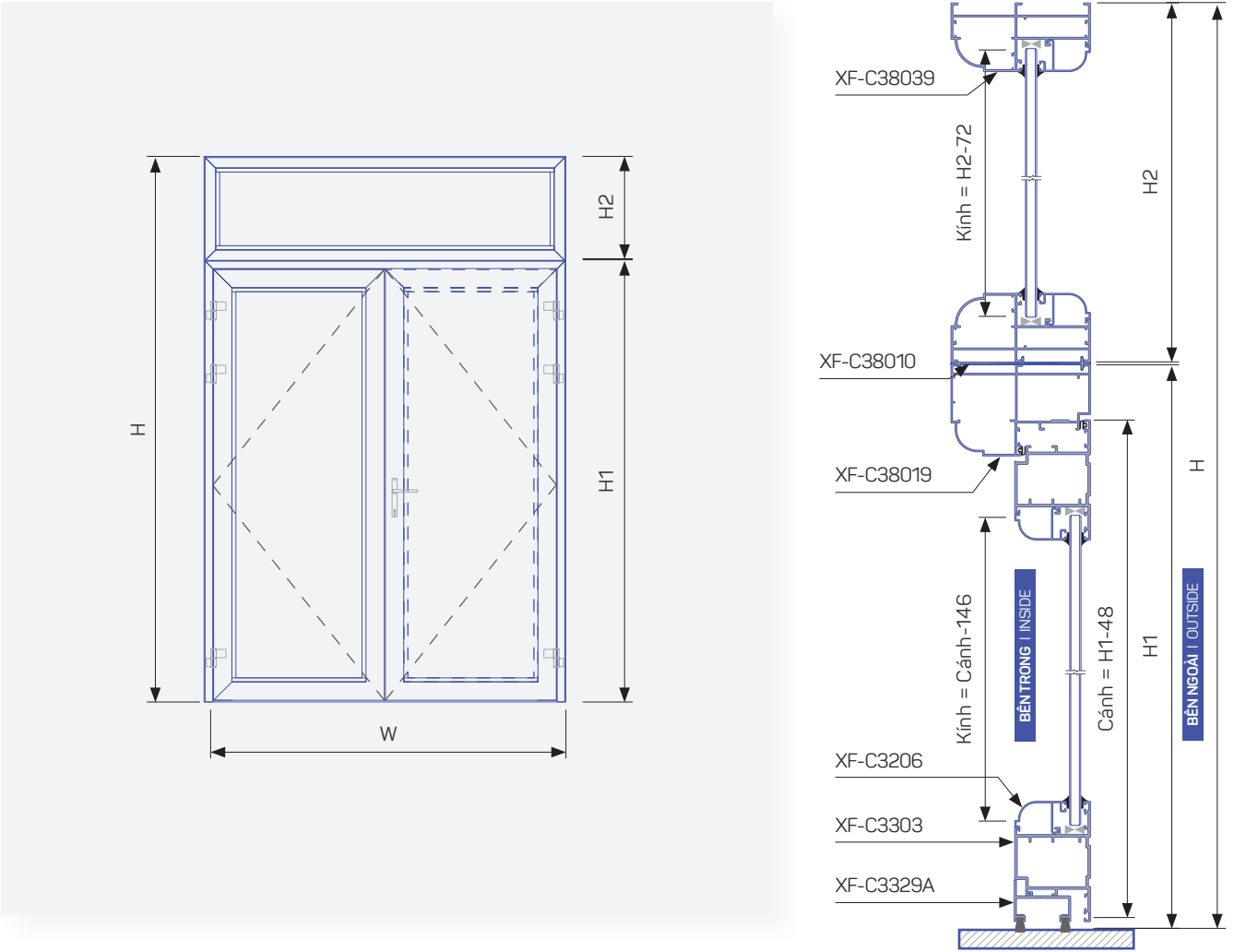


MÀU SẮC
COLORS

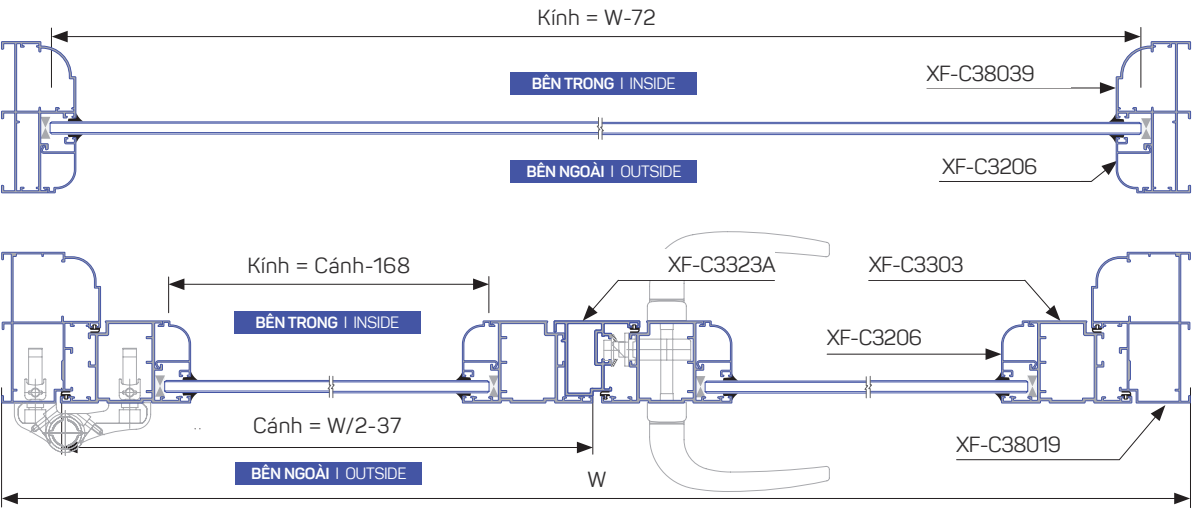


BẢN VẼ LẮP ĐẶT | INSTALLATION DRAWINGS

1. Cửa Đi 2 Cánh Mở Ngoài Có Cố Định Trên
Side Hung Door 2 Wings Open Outside Fixed Top

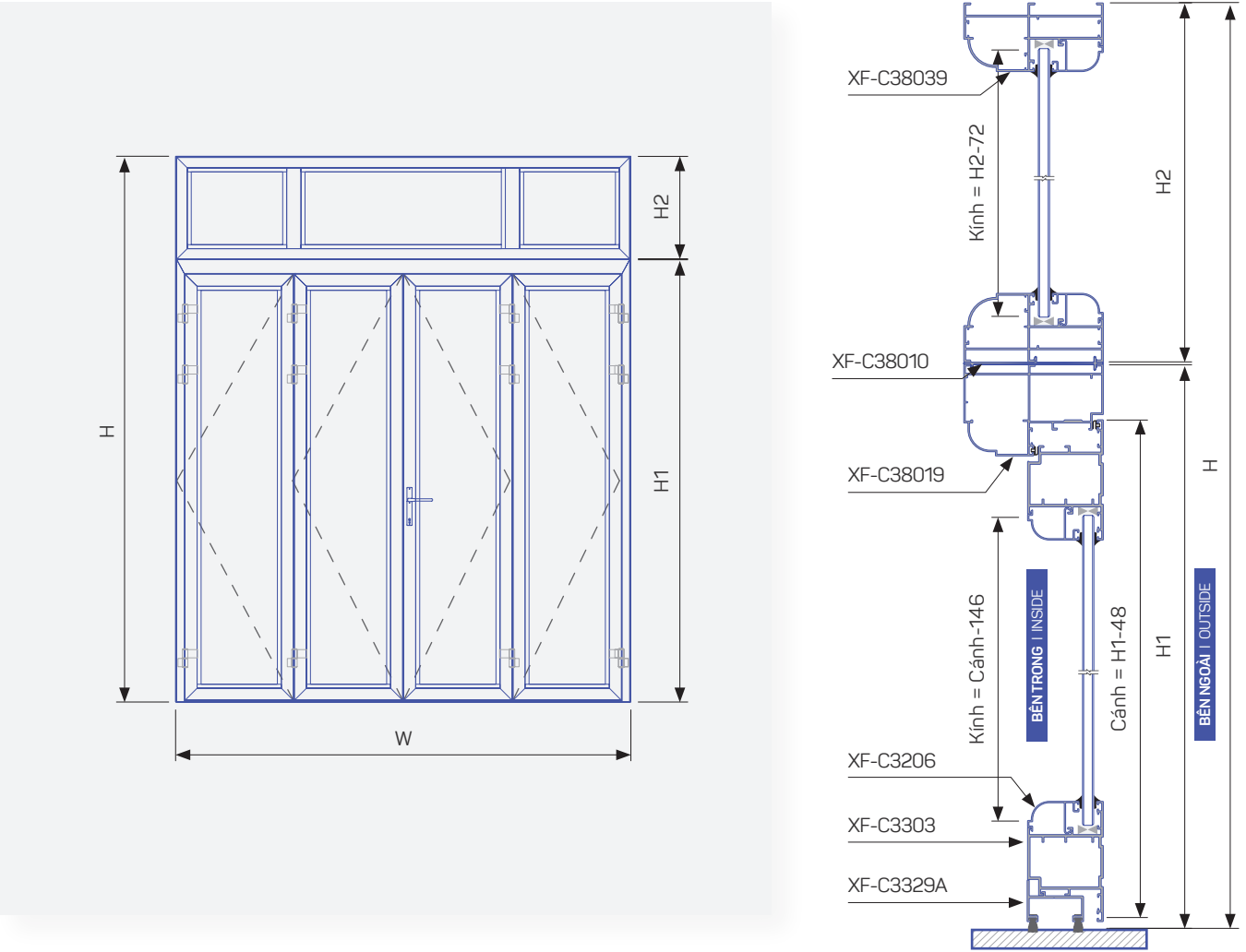


MẶT CẮT ĐỨNG | VERTICAL SECTION

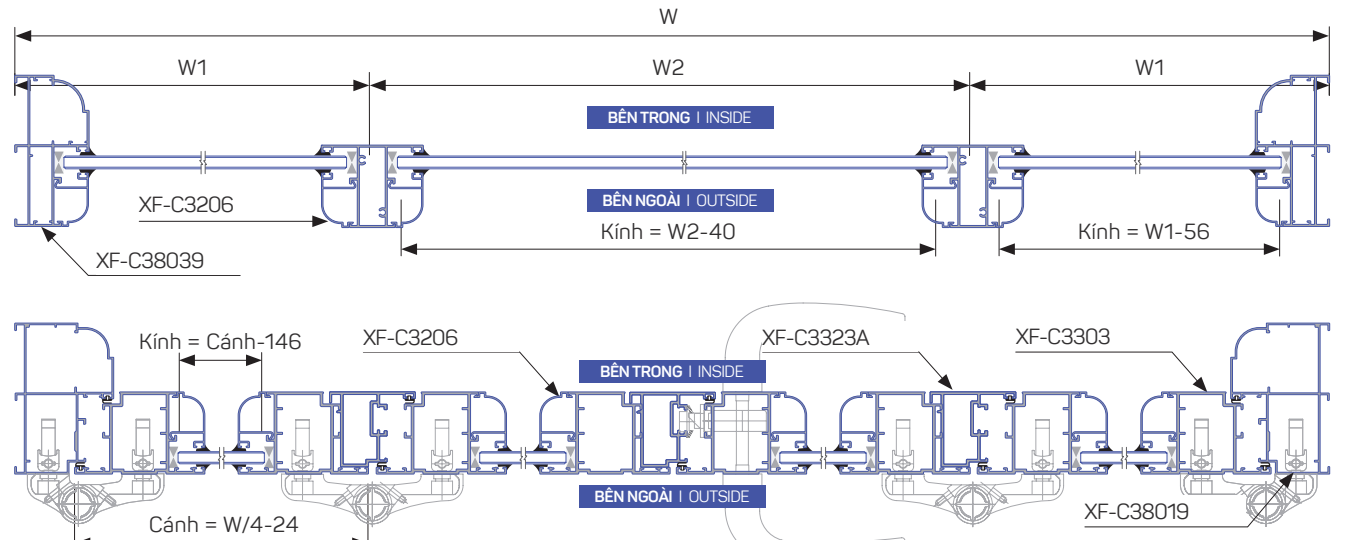


MẶT CẮT NGANG | HORIZONTAL SECTION

2. Cửa Đi 4 Cánh Mở Ngoài Có Cố Định Trên
Side Hung Door 4 Wings Open Outside Fixed Top



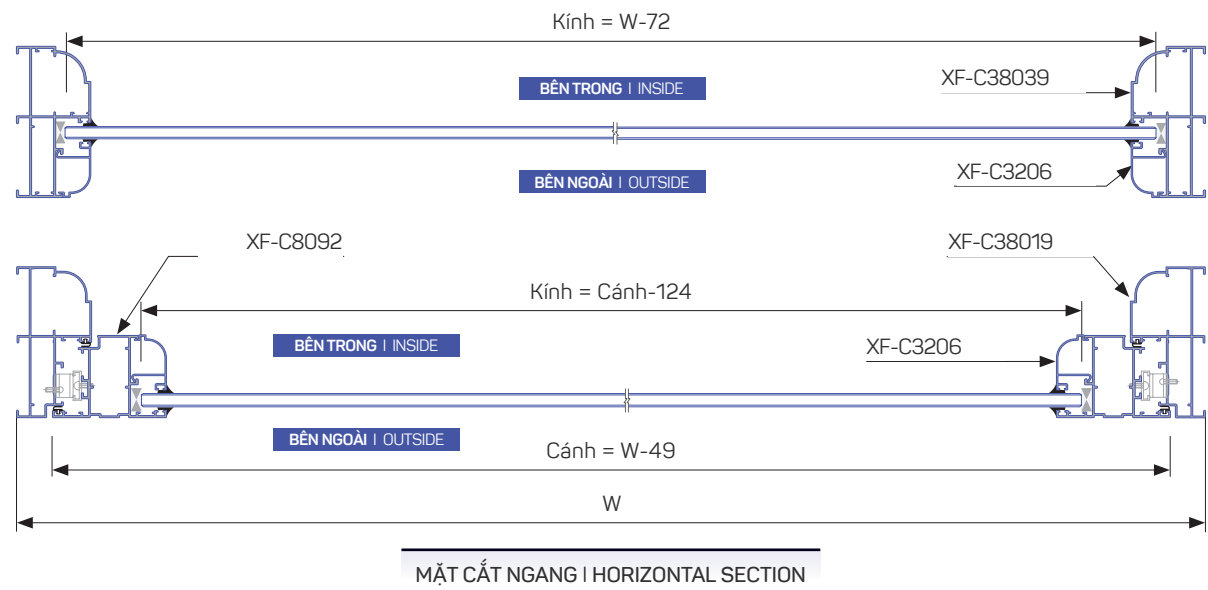
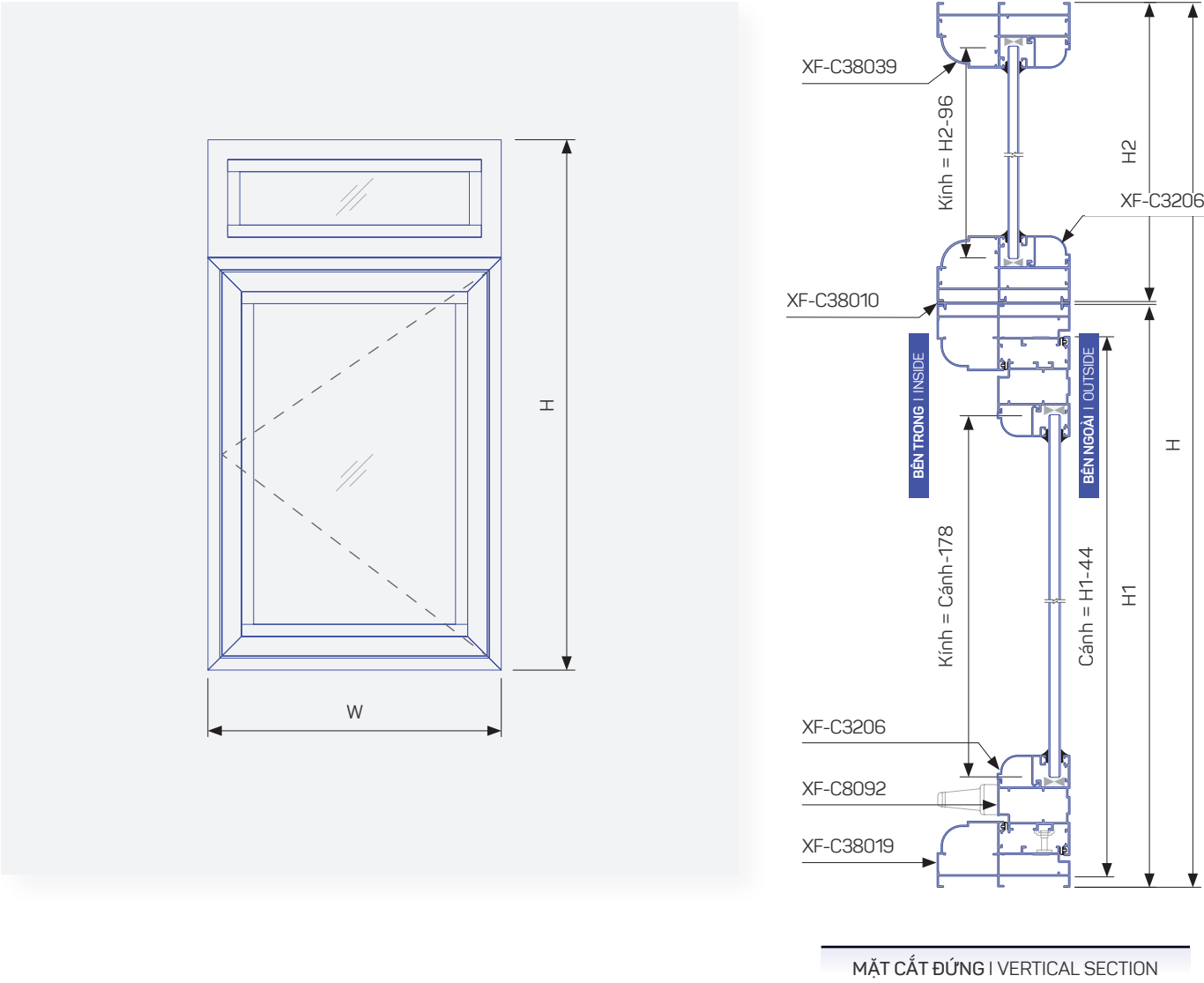
MẶT CẮT ĐỨNG | VERTICAL SECTION



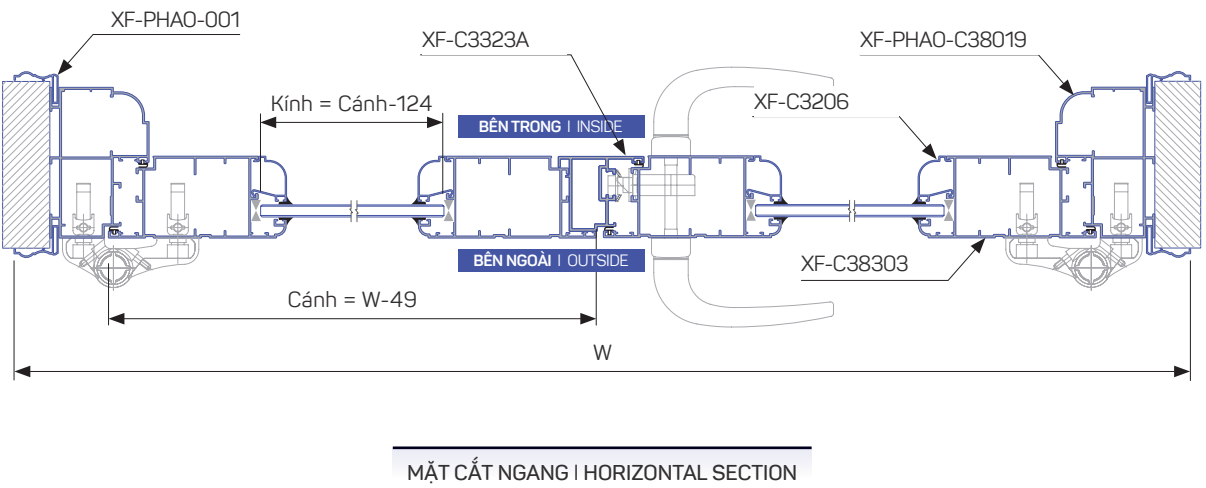
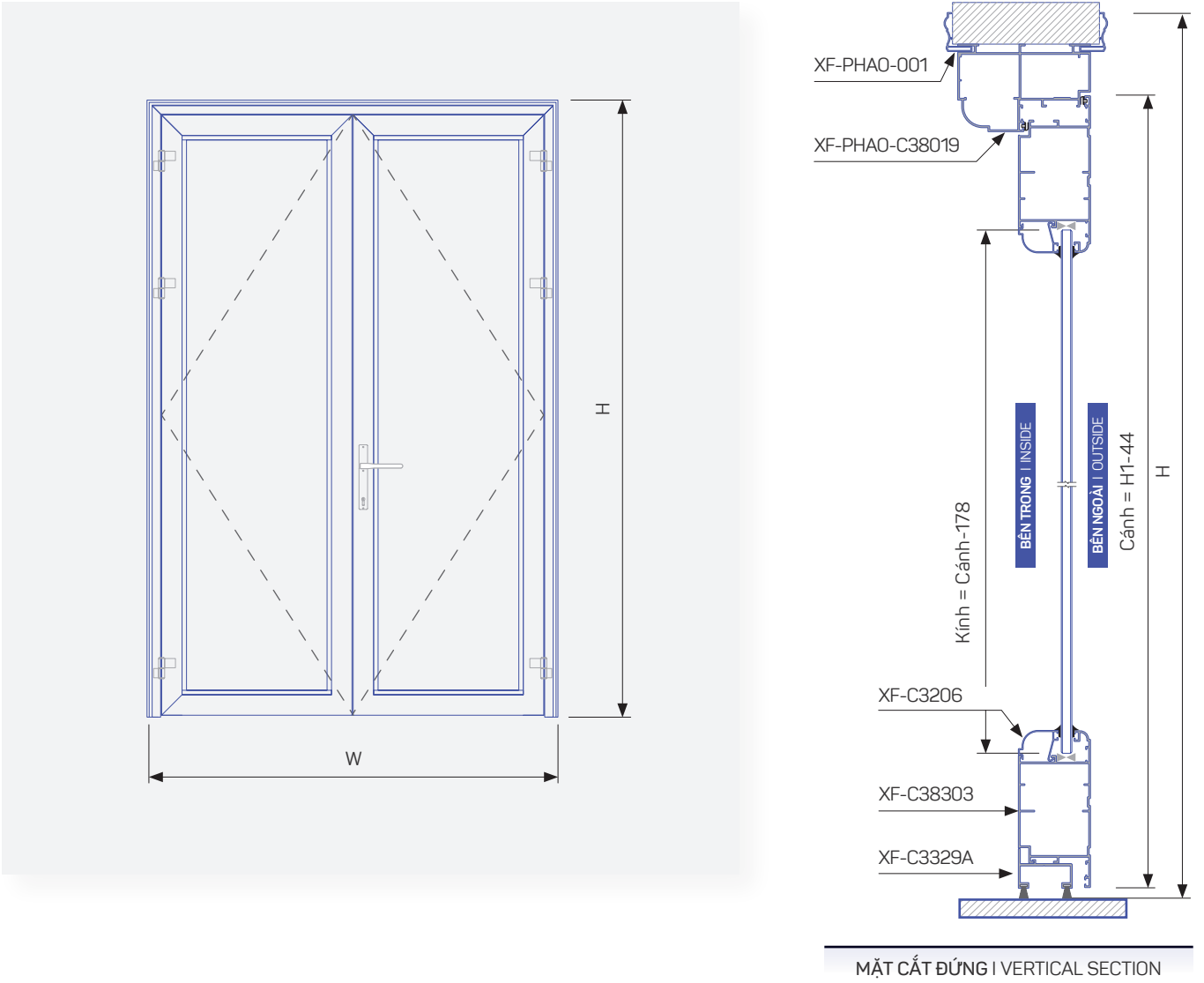
MẶT CẮT NGANG | HORIZONTAL SECTION

BẢN VẼ LẮP ĐẶT | INSTALLATION DRAWINGS

3. Cửa Sổ 1 Cánh Mở Quay/Bật Có Cố Định Trên
Top Hung Window 1 Wing Fixed Top

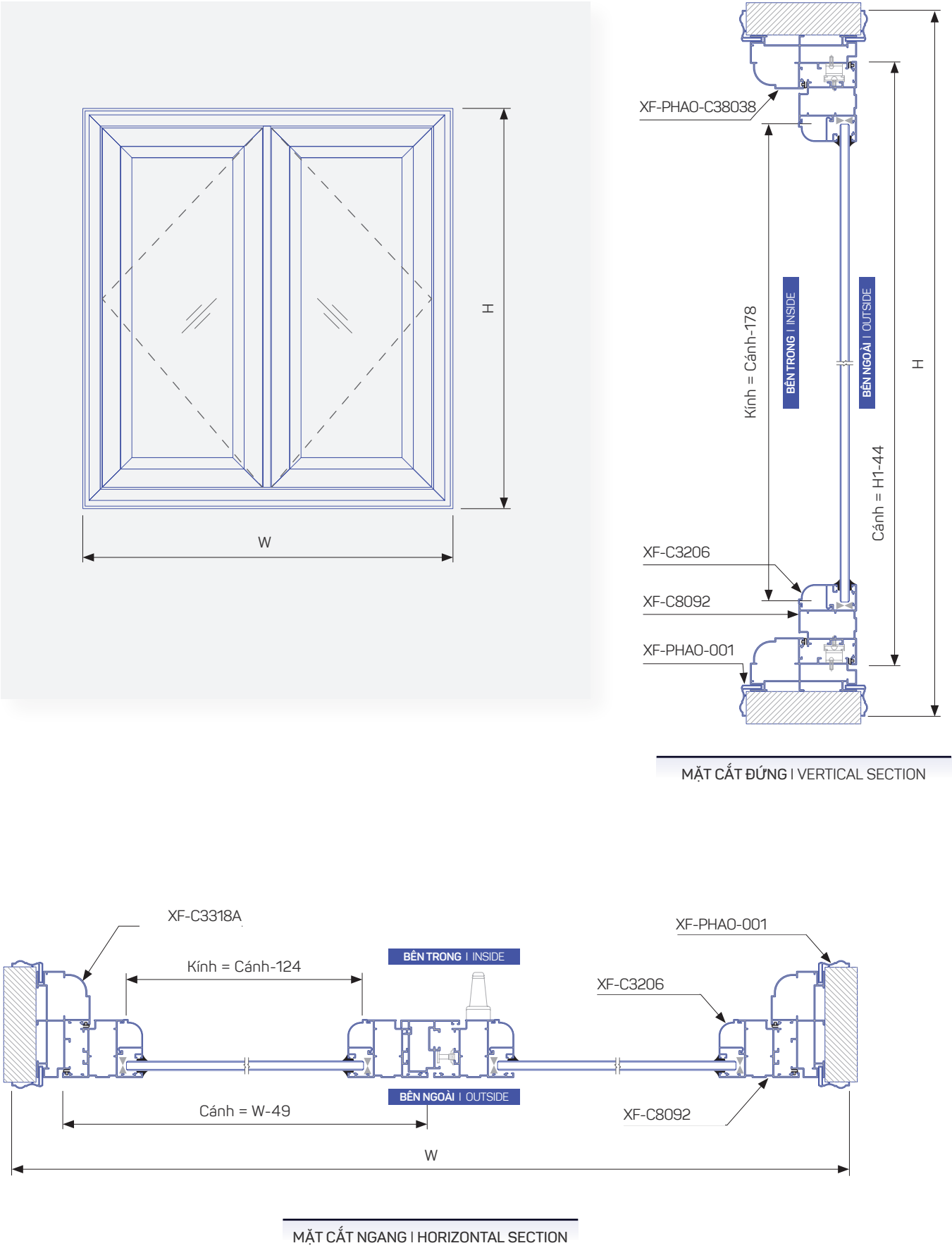


4. Cửa Đi 2 Cánh Mở Ngoài Có Phào Khung Bao
Side Hung Door 2 Wings Open Outside With Cover Frame Moulding

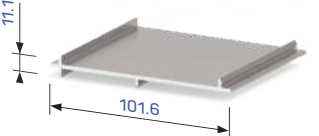
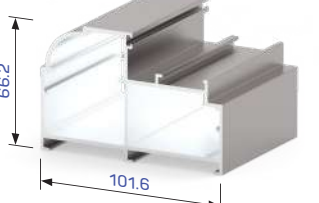
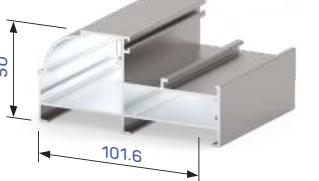
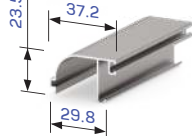
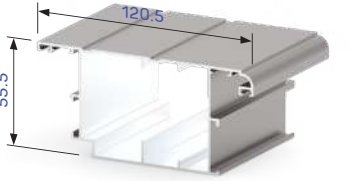
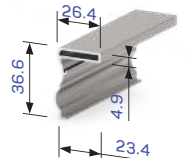
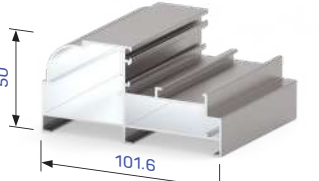
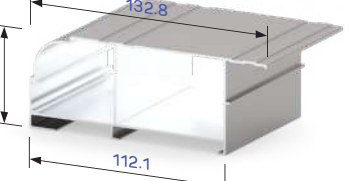
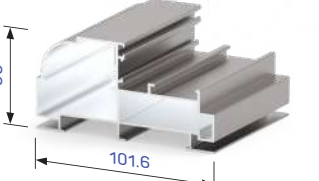
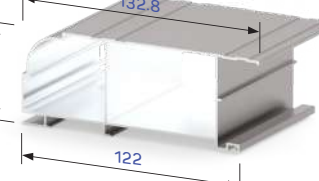
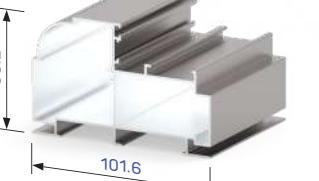
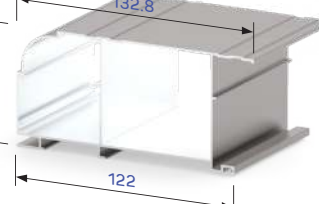


BẢN VẼ LẮP ĐẶT | INSTALLATION DRAWINGS

5. Cửa Sổ 2 Cánh Mở Quay/Bật Có Phào Khung Bao
Top Hung Window 2 Wings With Cover Frame Moulding



MẶT CẮT KỸ THUẬT CỬA NHÔM HỆ GERNIUM 1000
TECHNICAL SECTION OF GERNIUM 1000 SYSTEM ALUMINIUM DOORS

Thanh ghép khung Connecting cover frame	Khung bao cửa đi mở quay Side hung door cover frame	Khung bao cửa đi mở quay Side hung door cover frame
 XF-C38010 T:2.0 - W:0.625 kg/m	 XF-C38019(2) T:2.0 - W:2.138 kg/m	 XF-C38019(1.2) T:1.2 - W:1.381 kg/m
Khung bao vách kính Fixed cover frame	Nẹp bầu Glazing bead	Cánh cửa đi mở ngoài 120 Door 120 frame open outside
 TD-XF-C38039 T:1.4 - W:1.355 kg/m	 TD-C3206 T:1.0 - W:0.257 kg/m	 XF-C38303 T:1.4 - W:1.478 kg/m
Khung phào 1000 Moulding 1000	Khung bao cửa sổ Window cover frame	Nối khung cửa sổ Connecting window cover frame
 XF-PHA0-001 T:1.3 - W:0.286 kg/m	 XF-C38038 T:1.2 - W:1.205 kg/m	 XF-C38038B T:1.2 - W:1.387 kg/m
Khung bao cửa sổ phào Window cover frame moulding	Nối khung bao cửa sổ phào Connecting window cover frame moulding	Khung bao cửa đi phào Door cover frame moulding
 XF-PHA0-C38038 T:1.2 - W:1.291 kg/m	 XF-PHA0-C38038B T:1.2 - W:1.437 kg/m	 XF-PHA0-C38019 T:1.3 - W:1.565 kg/m
Nối khung bao cửa đi phào Connecting door cover frame moulding		
 XF-PHA0-C38019B T:1.3 - W:1.705 kg/m		

Công Nghệ Sơn Paint Technology

Để gia tăng độ bền và nâng cao tính thẩm mỹ của sản phẩm, Nhà máy Tiến Đạt đã ứng dụng 3 công nghệ sơn:

To increase the durability and improve the aesthetics of the product, Tien Dat Factory has applied three coating technologies:

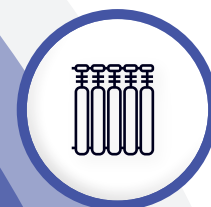


SƠN TĨNH ĐIỆN
POWDER COATING

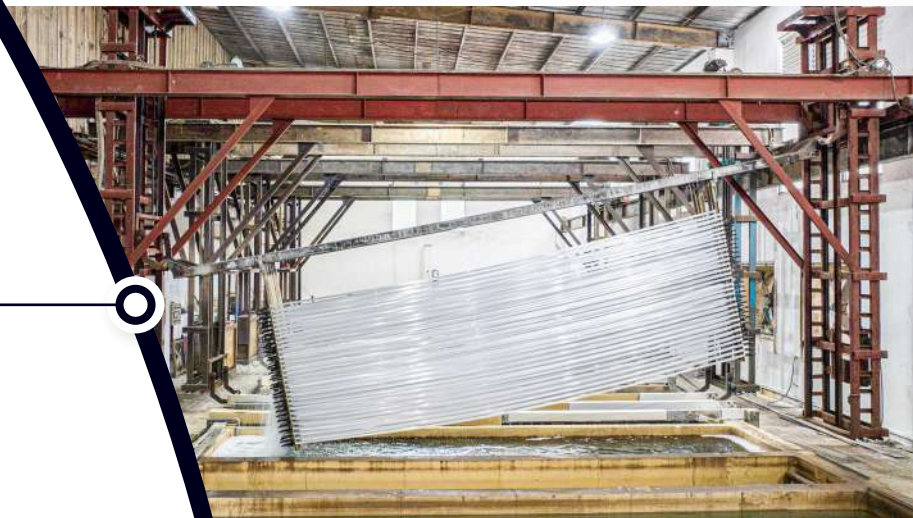


Sơn tĩnh điện là công nghệ tạo màu cho thanh nhôm bằng hạt bột khô bám trên bề mặt nhôm và được tác động bằng lực tĩnh điện. Sau đó vật liệu được gia nhiệt và đóng rắn trong lò sấy để tạo thành một lớp màng sơn đồng nhất, đều màu, bền và đẹp.

Powder coating is a technology to color aluminium bars with dry powder particles that stick to the aluminium surface and are impacted by electrostatic force. The material is then heated and cured in an oven to form a uniform, uniform, durable and beautiful paintfilm.

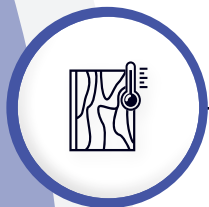


ANODIZED NHÔM
ANODIZED ALUMINIUM



Phương pháp Anod nhôm: là quá trình hóa cứng cho nhôm bằng phương pháp điện hóa, tạo ra một lớp oxit cực bền một cách chủ động trên nhôm và hợp kim của nó.

Aluminium Anodization: is the electrochemical hardening of aluminium, which actively creates a highly stable oxide layer on aluminium and its alloys.



PHỦ VÂN GỖ
WOODGRAIN COATING



Phủ vân gỗ là phương pháp phủ lên bề mặt nhôm vân gỗ hay bề mặt gỗ giả (nhân tạo) được tạo ra nhờ hoạt chất kết dính.

Ưu điểm của công nghệ này là không tốn nhiều công sức và công nghệ, ít xảy ra lỗi, tạo nên sự đồng đều giữa các vân gỗ trên bề mặt.

Woodgrain coating is a coating method on the surface of wood grain aluminium or artificial wood surface made by an adhesive.

The advantage of this technology is not to take much effort and technology, minimizes errors, and creates uniformity in woodgrain surfaces.

Phụ Kiện Đồng Bộ Synchronises Accessories

Phụ kiện dùng cho cửa nhôm cao cấp là một phần vô cùng quan trọng tạo nên một bộ cửa đẹp và chất lượng tốt. Hệ Gernium là sản phẩm nhôm định hình cao cấp của Nhôm Tiến Đạt. Vì vậy, bộ phụ kiện đi kèm đồng bộ sẽ là một số phụ kiện thương hiệu cao cấp dưới đây:

Accessories for aluminium doors are an essential part of creating a beautiful and high-quality door set. Gernium system is a high-grade aluminium profile product of Tien Dat Aluminium. So, the accessories sync set will be following high-class brand accessories:



Đối Tác & Khách Hàng

Partners & Customers

Tên hành trình xây dựng thương hiệu của mình, Gernium luôn tự hào mang đến những giá trị thiết thực cho cuộc sống bằng những sản phẩm cao cấp, chất lượng. Đến nay, trải qua 30 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực, chúng tôi đã ghi dấu ấn thương hiệu của mình ở hàng trăm công trình từ dân dụng, chung cư, nhà phố, văn phòng đến các công trình căn hộ cao cấp tòa nhà lớn ở trung tâm...

On the journey to build our brand name, Gernium is always proud to bring realistic values by high-class and quality products to life. Until now, through 30 years of experience in the field, we have marked our brand in hundreds of projects from civil, townhouse, office, high-class apartments to significant buildings in the center...



PCCC BÌNH DƯƠNG



THÉP HƯNG PHƯỚC



Nâng giá trị cuộc sống



CÓ MẶT TẠI | AVAILABLE AT

46+

TỈNH THÀNH TRÊN CẢ NƯỚC
PROVINCE NATIONWIDE

500+

ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI
DISTRIBUTION AGENT



DỰ ÁN TIÊU BIỂU
TYPICAL PROJECTS

CARA RIVER PARK - CẦN THƠ
CARA RIVER PARK - CAN THO



CĂN HỘ CHUNG CƯ D'LUSSO
APARTMENT D'LUSSO



BIỆT THỰ
VILLA



GREEN HOUSE GROUP
GREEN HOUSE GROUP



NHÀ KHÁCH QUÂN CẢNG SÀI GÒN
SAI GON MILITARY PORT GUEST HOUSE



BIỆT THỰ AN PHÚ - QUẬN 2
AN PHU VILLA - DISTRICT 2



GOLD VIEW HOTEL
GOLD VIEW HOTEL



VIỆN DƯỠNG LÃO SAO MẠI - BẢO LỘC
MORNING STAR NURSING HOME - BAO LOC



DỰ ÁN TIÊU BIỂU
TYPICAL PROJECTS

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ MIỀN ĐÔNG
EASTERN UNIVERSITY OF TECHNOLOGY



ĐẬP DÂNG HẠ LƯU SÔNG TRÀ KHÚC
DAM DOWNSTREAM OF TRA KHUC RIVER



NOVALAND GALLERY
NOVALAND GALLERY



BIỆT THỰ
VILLA



TÒA NHÀ NGÂN HÀNG MB BANK
MB BANK BUILDING



GREEN TOWN - BÌNH TÂN
GREEN TOWN - BINH TAN



NHÀ MÁY SẢN XUẤT CONTAINER HÒA PHÁT
HOA PHAT CONTAINER FACTORY





www.gernium.com



Gernium
ALUMINIUM SOLUTION

CÔNG TY TNHH NHÔM TIẾN ĐẠT - TDA *TIEN DAT ALUMINIUM COMPANY LIMITED*



Nhà máy Bình Dương - Dĩ An: 51/2 Bế Văn Đàn, Kp Bình Đường 3, An Bình, Tp. Dĩ An, T. Bình Dương

Nhà máy Bình Dương - Đất Cuốc: 152 Đường DH 436, Ấp Suối Sâu, Xã Đất Cuốc, Huyện, Bắc Tân Uyên, T. Bình Dương

Showroom: 324D Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, Tp. HCM

Bình Dương - Dĩ An Factory: 51/2 Be Van Dan, Binh Duong 3 Ward, An Binh, Di An City, Binh Duong Province

Bình Dương - Dat Cuoc Factory: 152 DH Street 436, Suoi Sau Hamlet, Dat Cuoc Commune, Bac Tan Uyen District, Binh Duong Province

Showroom: 324D Ly Thuong Kiet, Ward 14, District 10, HCMC



028.3729.1230 | 028.3729.5556 090 147 0959



info@nhomtiendat.com



Chăm sóc khách hàng/ Customer service: **0902.67.22.23**

(Ý kiến, phản ánh và khiếu nại/ Opinions, reflections and complaints)